

HÀN THIẾU CÔNG

BÁO CÁO
CHÍNH PHỦ?

tiểu thuyết



Nhà xuất bản Văn học

Table of Contents

- 1
- 2
- 3
- 4
- 5
- 6
- 7
- 8
- 9
- 10
- 11
- 12
- 13
- 14
- 15
- 16
- 17
- 18
- 19
- 20
- 21
- 22
- 23
- 24
- 25
- 26
- 27
- 28

1

Tối hôm đó trời oi bức. Cảnh sát đưa bạn tôi vào phòng giam số 2, và dẫn tôi tới trước cửa phòng số 9. Còn đang mừng tượng ánh mắt sợ hãi vừa rồi khi bạn tôi quay đầu lại, thì đã nghe một tiếng quát: “Vào đi!”

Tiếng khóa cửa loảng xoảng sau lưng đẩy tôi loạng choạng vào bóng tối. Tôi mò mẫm trong tối tăm, mất một lúc lâu đồng tử mới quen với ánh sáng nhờ nhờ, những bức tường gạch dần dần hiện rõ. Buồng giam cao như một cái giếng vuông, một vài sinh vật chìm đọng nơi đáy giếng bưng tinh, xôn xao ngồi dậy hoặc đứng hẳn lên. Trong số đôi ba chục thân người ở trần, người trẻ đông hơn, cũng có vài gương mặt đã nhăn nheo. Bọn họ phần đông đầu cạo trọc lóc, ánh mắt đổ dồn vào tôi, cái nhìn lộ vẻ khoái trá thèm khát như phát hiện ra con mồi.

“Lại tới một món nữa.” Có người ngáp.

“Có mang gì nguy hiểm không?” Câu này hình như hỏi tôi.

Tôi lắc đầu.

“Mày là người của lão Bí đao à?”

Tôi vẫn lắc đầu.

Một người giăng mắt mảnh chần chiên đang kẹp dưới nách tôi. Một người bắt đầu lục lọi túi quần áo, lần hai bên hông và đũng quần tôi, nắn đến tận gót chân. Chắc hẳn bọn họ rất thất vọng, giống như cảnh sát viên khám người tôi hồi nãy, vừa khám vừa chửi rủa. Quả tình tôi cũng muốn mình phức tạp hơn một chút, tí dụ có cả đồng tiền bạc biến thủ bị họ khai ra, hayбет nhất cũng phải có tí hung khí hoặc bột trắng gì đấy khiến họ thêm phần mãn ý chứ. Đương nhiên, tôi trong sạch vô tội, nhưng như thế thì tội nghiệp khác nào một gã ăn mày đây? Đáng tiếc, tôi quả là giống gã ăn mày, chả có thể diện, chả có gì, mới lĩnh được mảnh chần chiên cũ, chiếc bàn chải đánh răng mất cả cán cầm. Cảnh sát cảnh giác với mọi thứ đồ vật

kim loại, sợ cái cán bàn chải đánh răng có thể đem mài nhọn, độ dài vừa đủ chạm tới tim, nên chỉ cho tôi một cái bàn chải không cán.

“Cởi giày!” Mệnh lệnh hình như vẫn nhằm vào tôi.

Đôi giày của tôi chắc chắn cũng sẽ làm họ mất hứng. Đế giày không có hai lớp, một đôi giày cao su mấy tháng không giặt, thế nào cũng bốc mùi nồng nặc.

“Xin lỗi các anh em, hôm nay tôi không có gì, thật không phải phép. Nhưng mấy hôm nữa người nhà tôi chắc chắn sẽ tới thăm. Tôi hiểu cần phải làm thế nào. Nhất định sẽ không để các vị thất vọng. Hôm nay xin mọi người thông cảm.” Tôi lắp bắp nói.

“Cũng hiểu luật đấy.” Một tên đầu nhỏ nhìn tôi cười thâm hiểm. “Chỉ có điều hôm nay mày quấy nhiễu giấc mộng của ông đây, sớm không tới muộn không tới, đúng lúc ông mày mơ thấy cô em thì mày tới!”

Điều này cũng trách tôi sao?

Tôi chưa bao giờ trông thấy lắm cái đầu trọc đến thế, chưa bao giờ trông thấy lắm cái cười độc ác đến thế. Có thể do đông đúc quá, lại mới vào hè, những tấm thân trần to lớn bóng nhẫy của họ bốc mùi mồ hôi chua nồng, giống thứ thịt còn nguyên lông lá dở sống dở chín mới lấy trong lồng hấp ra. Bọn họ sống trong cái lồng hấp, tính khí ắt phải nóng nảy, dễ điên tiết hơn. Dẫu một câu tử tế thốt ra cũng hung tợn khiếp người. Mắt mũi nhìn chòng chọc, như thể khoét thủng cả thân tôi. Hễ mở miệng là cười lớn, khí nóng phả rát mặt tôi. Mấy ông diêm vương này muốn xử lý tôi chẳng phải dễ như giết một con muỗi hay sao?

“Thưa các huynh đệ, thưa các đại gia, tôi đúng là bị oan, đúng là gặp vận rủi. Là bọn họ bắt nhầm. Tôi chẳng qua chỉ nhìn trộm gái điếm một lát thôi.”

“Thằng cha này nhìn trộm gái điếm!” Có người kêu lớn một tiếng, làm nổ ra một trận cười ầm ĩ.

“Tôi thân thể yếu ớt, từ nhỏ đã mắc chứng thiếu máu, ba tuổi viêm màng não, tám tuổi mắc lao phổi, mười tám tuổi nặng chưa đầy năm mươi ký. Từ sáng tới giờ tôi vẫn chưa ăn gì...” Tôi nói bừa mấy câu, hy vọng được bọn họ thông cảm.

“Lái nhái ít thôi, ở bên ngoài mà làm nghề gì?”

“Phóng viên, phóng viên thực tập.”

“Thế mà là sinh viên à?”

“Đương nhiên.”

Bọn họ lại cười.

“Thú vị thật, phóng viên cũng ngồi tù, giáo sư cũng ngồi tù được nhỉ? Lúc nào bắt thêm vài giáo sư nữa vào đây, để chúng tao nghe giáo sư đánh rắm, xem là rắm hoa hồng hay là rắm hoa nhài.” Có kẻ nói như thế.

2

Tôi chú ý tới một người trong số họ, cứ nằm sấp trên đầu giường, có hai kẻ hầu hạ bên cạnh, một quạt, một đấm bóp lưng, chẳng khác gì hầu hoàng đế, chỉ thiếu mấy thái giám và phi tần thôi. Người đó gầy gò, cặp lông mày cong lên, trên lưng và cánh tay đều có hình xăm, là hoa mai hay cá sấu không rõ. Một con mắt đùng đục, hơi lác, khiến ánh nhìn phóng đi hai hướng khác nhau, khi một đằng nhìn thẳng tới trước mặt thì đằng kia lại chệch xéo lên bên phải, ngắm nghía đồng hồ đặc linh tinh chất đầy sau tấm vách ngăn. Tôi để ý thấy, đám tù nhân cười xong đều nhìn về phía gã, như thể đang chờ đợi chỉ thị.

Gã uể oải phán một câu:

“Nói năng cũng khá. Thế có biết hát không?”

Tôi không rõ ánh mắt của gã đang nhìn về phía nào.

Tên đầu nhỏ lập tức nạt nộ:

“Hỏi mày đấy! Điếc hả?”

“Là hỏi tôi á?”

“Tất nhiên là hỏi mày rồi!”

“Hỏi... hỏi chuyện hát...?”

“Đúng thế! Hỏi mày có biết hát không!”

“Biết, biết chứ.”

“Hát một bài nghe xem nào, hát cái bài Mátxcơva ấy.”

Một câu thánh chỉ từ trên giường truyền xuống.

Tôi vẫn ngỡ ngác, phần vì không biết phải nhìn cặp mắt lác kia theo cách nào, phần vì không tin lắm vào đôi tai của mình nữa. Mátxcơva, là chỉ bài *Chiều ngoại ô Mátxcơva* chẳng? Như vậy là ý gì nhỉ? Từ phim hành động bỗng đổi thành chương trình giải trí, nhất định là do tín hiệu các kênh

lộn xộn rồi. Mấy tù nhân kia không cho tôi kiểm tra lại tần số, cứ nhắm tôi mà gào: Đại ca muốn mày hát, tai điếc hả? Mẹ mày, rượu mời không uống lại muốn uống rượu phạt, chắc muốn chúng tao lên đây có tinh thần cho mày hả?... Một tên xách ngược tai tôi lên, còn đá một phát vào mông, làm tôi phải thẳng lưng lên một chút, ngực ưỡn cao chút nữa. Bọn họ chỉ thiếu nước nhét thêm cái micrô và kéo màn biểu diễn thôi.

Nhưng đây đâu phải là chỗ để ca hát? Ở đây không có sân khấu cũng không có ban nhạc, thậm chí chẳng có một bầu không khí sạch sẽ, sáng khoái. Chỗ này vẫn còn là trên trái đất ư? Mẹ tôi, vợ chưa cưới của tôi, bạn bè tôi liệu có biết tôi đang ở cái chỗ chết giẫm này không? Đây vẫn là trên dương gian ư? Mẹ tôi, vợ chưa cưới của tôi, bạn bè tôi giờ này ở đâu? Một ngày của chạy trốn, bắt bớ và thẩm vấn đã trôi qua, theo kiểu tua băng nhanh khiến người ta phải hoa mày chóng mặt. Tôi bỗng nhiên bị nhốt dưới ánh đèn tối tăm này, chui trong một cái lồng hấp thật ngọt ngào mùi mồ hôi, thân thể đã mềm nhũn, đầu óc thì như bị tê liệt, còn lòng dạ nào hướng về vùng ngoại ô Mátxcova trong tiếng đàn phong cầm nữa?

Chiều thanh vắng là đây âm thầm gió rì rào,

Rừng cây chim muông lắng hót canh thâm...

.....

Tôi không thể không hát, không thể không mở cái miệng cứng đờ. Thôi coi như đành phải ngụp xuống cái hố phân này vậy, hảo hán không chấp những thiệt thòi trước mắt, tôi chỉ còn cách nhắm mắt bịt mũi mà ngụp xuống thôi. Giọng hát trầm sâu của tôi nhất định sẽ kìm bọn họ lại. Gã mắt lác chớp chớp mắt, như con cá thiếu nước được cái ẩm ướt của tiếng hát tưới tắm nên bỗng được tiếp sức sống mới. Gã phấn khích nhồm dậy trên giường, gạt bọn đang quạt và matxa sang một bên, lôi ra một quyển sổ tay, rồi lật giở tìm gì đó. Có lẽ đó là thứ rất quen thuộc và yêu thích, rồi không kìm được gã cất tiếng gào theo. Tuy tôi bị căng thẳng nên hơi đứt hơi, giọng có lúc cũng lạc đi, nhưng gã không hề tỏ vẻ gì không vừa ý. Sau này tôi mới biết, tương ứng với sự lạc điệu của tôi, trình độ âm nhạc của gã hoàn

toàn bằng không, một tiếng lên cao, lại tiếng xuống thấp, lại một tiếng lên cao, như cỗ xe tăng mất tay lái lao lung tung trong một khu phố đông đúc, náo nhiệt, nghiền nát giai điệu của tôi đến tan xương nát thịt.

Hát! Hát tiếp! Vẫn còn đoạn ba, mẹ mày hát tiếp đi! Gã vô cùng sung sướng, mặt mũi hớn hở chọn thêm bài *Gió lớn Á châu*. Đợi tôi hát câu mở đầu, gã ông ổng gào theo, mỗi câu gào lại giậm chân như đạp lên cơn gió. Chưa đủ, gã còn lấy mấy cái muôi xới cơm bằng nhựa úp xuống làm mõ, lấy dũa gõ nhịp, cứ mỗi lần vung tay dũa sai chỗ, gõ vào mấy cái đầu xung quanh, làm những kẻ này hoặc làm bộ nôn ọe, hoặc nhăn nhó như ma, hoặc cười rú lên như hóa dại, phát ra tiếng kêu chẳng khác nào ngựa hí.

Bài *Cô em ngồi ở mũi thuyền* càng khiến gã hời lòng hời dạ. Gã lấy khăn mặt cuốn lên đầu, còn vo tròn áo lót nhét vào trong áo thành hai quả vú to, rồi ông ọe đứng trên giường ưỡn ngực, vênh mông, vuốt tóc mai, chớp chớp mắt, lại thêm vào mấy động tác “tắm rửa kỳ lưng”, “vung roi cười ngựa”. Một tên tù đưa cho gã chiếc giày, gã bèn lấy đó làm micrô, làm ra vẻ một ngôi sao ca nhạc lần lượt bắt tay thăm thiết khán giả dưới sân khấu, tay tôi cũng được rung lắc hai lần, cả bọn hò reo vỗ tay - đám tù nhân này nhân cơ hội nịnh bợ gã.

Tôi không ngờ trong nhà tù lại có kiểu điên rồ như vậy, nhưng cũng mừng thầm vì họ đã quên mất tôi, mới vào tù mà tránh được trận đòn đau, xem ra tôi thoát thật rồi.

Cao cao trên kia, từ ô cửa sổ giám sát vang lên một tiếng quát giận dữ:

“Ăm ỉ cái gì thế? Ăn no rừng mỡ à? Tiêu chuẩn ăn cao quá chứ gì?”

Cả bọn ngược lên, đột nhiên im phắc, từng người một len lén quay lại giường. Tôi còn nửa câu hát nghẹn ở cổ họng, chỉ có cách nuốt ngược vào, lập tức tắt đài. Lạy trời lạy đất. Tôi đã tắt đài. Cái máy CD chạy nhiều ổ đĩa bằng xương bằng thịt rốt cuộc đã có thể đi tiêu. Cổ họng khô rát, đầu ong mắt hoa, tôi tìm thấy mảnh chăn chiên cũ rách, tìm thấy một chiếc giày của tôi và một chiếc khác, bắt đầu đi kiểm nhà xí, rồi kiểm một chỗ yên thân đêm nay. Một điều tôi tuyệt nhiên không ngờ tới là, đúng lúc đang dọn dẫm

qua đám thân người ngang dọc tay chân chông chéo để ra chỗ bề nước, thì “bụp bụp”, hai cái bọc giấy rơi xuống ngay gót chân.

Ngoảnh đầu nhìn, tên đầu nhỏ đang cười với tôi.

“Anh Cường thưởng mày bữa ăn đêm!”

Oa, mấy kẻ xương xẩu mặt vàng bủng chung quanh đều có cái mũi chó, rào rào ngồi dậy, nhìn cái bọc giấy với ánh mắt ghen tị, tiếng nuốt nước miếng ừng ực.

“Xin lỗi, xin lỗi, từ sáng tới giờ tôi vẫn chưa ăn gì...” Tôi không kịp do dự hay tỏ ra khảng khái, mắt nhìn, mồm ngoạm, thế là hai miếng mì ăn liền, cộng thêm hai chiếc xúc xích loáng cái chui tọt qua mồm tôi chạy đâu mất, không ợ lấy một tiếng. Tôi không tin mình đã ăn rồi, càng không biết mì ăn liền và xúc xích biến đâu, chỉ thấy cái bọc giấy trước mắt đã rỗng không. Điều này nói lên: tôi vừa ăn xong.

“Giấy!” Một tên hét lên, tay chỉ cái bọc giấy.

Tôi không hiểu ý tứ ra sao, bèn đưa cho hắn.

Hắn ta đón lấy, thè cái lưỡi dài liếm sạch bong lớp bột và mỡ màng dính trên mặt giấy.

Tới lúc ấy, sự việc mới coi như kết thúc hoàn toàn. Hết sạch hy vọng, những kẻ khác uể oải nằm xuống. Trong số ấy có một tên có lẽ do quá thèm mà ấm ức, giả vờ vươn vai duỗi căng, đập mạnh tôi một phát.

Tôi đau đến nổi tức thở hồi lâu.

3

Buồng giam bẩn thỉu, tồi tàn, đúng như cái bãi rác, không tivi không quạt điện (như sau này mới có), cũng không có camera theo dõi mà về sau mới có. Hầu như mọi lúc, nơi đây luôn là một thế giới tự do không người quản thúc, đánh nhau đổ máu như cơm bữa, chuyện kết bè phái cá lớn nuốt cá bé là kết quả tất yếu, đầu sỏ mỗi buồng giam cũng từ đây mà sinh ra. Phạm nhân mới vào, trước tiên phải ném trận đòn no để hiểu rõ uy quyền, từ đó sẽ vâng dạ phục tùng, hiểu trung với “lãnh đạo”, đó là bài học bắt buộc đầu tiên.

Tôi từng nghe nói đến cái luật bất thành văn này. Cho nên từ phút đầu tiên bước vào, đầu gối đã run lập cập, lưng không dám duỗi thẳng, suýt nữa thì dấm cả ra quần. Không ngờ mấy bài hát kia đã giúp vượt qua một đêm khủng khiếp, không ngờ đầu sỏ phòng giam lại là kẻ cuồng mộ nhưng mù tịt âm nhạc nhất trên đời. Biết đâu tôi có thể tiếp tục dùng cách ca hát mà kìm hãm được gã.

Sáng hôm sau, tôi mở mắt, trông thấy một cái trần nhà xa lạ. Phải mất hồi lâu mới xác định chính xác nó đúng là cái trần nhà, là cái trần nhà mà hôm sau, hôm sau nữa, và các ngày kế tiếp tôi sẽ phải nhìn vào. Tôi vỗ trán, hiểu ra bên cạnh mình không còn có ngọn đèn ngủ và chiếc điều khiển tivi ở đầu giường nữa, sẽ không có sữa và táo, càng không có những mẫu giấy nhắn của vợ sắp cưới... Mà chỉ có một bàn chân đàn ông to tướng, phù nề, bong vẩy trắng phớt, đã thế kẽ chân còn dính bùn đen, ngang ngược chặn trước miệng tôi.

Chân đứa mẹ nào để ở đây? Tôi sắp sửa cất tiếng mắng thì sực nhớ đây chẳng phải là cái chân đã đạp mạnh tôi một phát tối qua sao? Phải chăng là chân của một tù phạm giết người? Nghĩ thế, tôi vội tránh xa, chịu nhận nhện thì hơn sinh chuyện phiền phức.

Phía bên kia cái chân, dưới ánh đèn tù mù chong cả đêm, những bóng người lay động. Có tiếng rửa mặt, tiếng va thùng chậu, đủ thứ lời chửi

măng thô tục, kèm thêm những tiếng đại tiểu tiện âm ỉ. Tôi không nén nổi chua xót, bụng nghĩ sao ra nông nỗi này? Tôi dù gì cũng đường đường một sinh viên, một cây văn nghệ từng sáng tác ca khúc, sắp thành con rể giám đốc sở đến nơi, sao chớp mắt đã phải ngủ trong những tiếng đại tiểu tiện âm ỉ này? Tôi chắc sẽ không phải ngủ trong cái nhà xí công cộng này suốt đời chứ?

Trời ơi, lẽ ra ban đầu tôi không nên đến khách sạn Thiên Hoa. Tôi không hiểu bọn thằng Dư, cứ tưởng chúng nó đi xem gái điếm thật, ai biết lại giả cảnh sát đi lừa đảo ăn cướp. Tôi trông thấy chúng nó cuống cuống chạy thục mạng khỏi cổng lớn khách sạn Thiên Hoa trong tiếng hô hoán “Bắt, bắt, quân lừa đảo!” Đáng lý khi ấy tôi cứ nên tiếp tục chọn bài hát, tiếp tục uống Coca Cola, không nên chạy theo đuôi chúng. Tôi không lừa đảo, chạy làm gì? Có cần thiết phải chạy theo chúng không? Đúng là uống nhầm thuốc lú, tự nhiên có tật giật mình, tự mình chui vào bẫy, tự mình nộp mạng, thế là bị cảnh sát thật tóm được. Tai hại là, trong ví lại sờ sờ một khẩu súng lục hàng lậu, tuy chỉ là món đồ chơi, nhưng đã trở thành vật chứng quan trọng nhất của vụ án. Có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không sao rửa sạch tội.

Hai kẻ đồng phạm đã trốn thoát. Trước khi bắt được chúng về quy án, trước khi chúng có thể chứng minh nguồn gốc của khẩu súng, tôi có nói bao nhiêu phỏng được ích gì? Việc duy nhất tôi có thể làm bây giờ chính là cầu khẩn cho chúng sớm sa lưới pháp luật, tuy rằng việc cầu khẩn này rất thiếu nghĩa khí, rất tiểu nhân hèn hạ, nhưng bây giờ tôi không còn lựa chọn nào khác. Đúng là sa chân một bước ô mạt ngàn năm, tôi không thể về nhà tắt nôi cơm điện, chỉ có thể nghe tiếng con rùa đen chết đói bé tí tẹo của tôi cào cào thành hộp, cũng không có cơ hội đưa chìa khóa nhà cho vợ sắp cưới. Dù tôi có tự đâm vào đầu mình, tự cấu vào da thịt mình cũng không thể vãn thời gian ngược về thời điểm trước khi xảy ra vụ án, không thể lấy lại quãng thời gian hạnh phúc đã qua, xoay quả đất quay ngược một hai vòng.

“Ăn cơm!” Ngoài cửa vang lên tiếng quát tháo, kèm thêm tiếng thùng gõ và sọt tre kéo lê trên hành lang. Kỳ thực, buổi sáng không nấu cơm tù,

chỉ dăm ba phạm nhân nộp tiền đăng ký thêm bữa, những kẻ mà người thân xót ruột đóng tiền thêm mới có thể được ăn bữa ăn tự phí này, bằng không thì chỉ đành chịu đói. Tôi nhận ra, đa số những người ở đây đều giống tôi, chỉ có thể liếm môi nuốt nước bọt, chuẩn bị tự đấu tranh với cái dạ dày rỗng. Tôi cũng nhận ra rằng, đầu lĩnh phòng giam là một ngoại lệ, bất kể kẻ nào gọi bánh mì hay sữa bò, quẩy rán hay mì gạo đều phải dâng lên mời gã trước, mặc gã chọn lựa. Đợi cho cả gã lẫn hai trợ thủ bên trái bên phải ăn no uống đã, phần thừa lại mới thuộc về kẻ cống tiến. Bọn họ cuối cùng cũng đợi được một cái đánh mắt của đầu lĩnh, từ chỗ đứng nhìn xa tí bước lại, bụng chút cơm thừa canh cạn còn sót lại ra xó, khom lưng rứt cổ vét bát quèn quẹt, tuyệt không một lời oán hận.

Tôi biết gã tên là Lê Quốc Cường, kẻ thống trị phòng giam số 9. Tiền bạc của mọi người trong phòng là tiền của gã, tài sản của mọi người trong phòng cũng là tài sản của gã.

Gã liếc tôi, gọi tôi đến, cười khi khi rồi ném cho cái bánh mì, khiến tôi chịu ân sủng mà lo thót tim.

“Mày nói xem, Đàm Vĩnh Lân có đáng coi là một tay khá không?”

“Nên nói là, đương nhiên...” Tôi ấp úng dò đoán ý tứ gã.

“Nói thật xem, nói thẳng ra xem nào!”

“Vẫn... vẫn có thể... đáng coi...”

“Vì sao?”

“Người ta chất giọng tốt, điều hơi giỏi, có tố chất của một giọng hát hay.”

“Không hổ danh là nhà báo!” Gã cao hứng quay ra đăm người kia.

“Chúng mày nghe xem, tao nói Đàm Vĩnh Lân là con sâu ăn lá rau, không hề thua kém Trương Học Hữu. Mấy đứa tai trâu bò chúng mày còn chưa chịu phục không?”

Vài phạm nhân cười khan ửng phó, tỏ vẻ tự nhận là hạng tai trâu bò.

Gã lại hiêng hiếng liếc tôi một cái.

“Mày từ nay là Đàm Vĩnh Lân ở chỗ chúng tao, là cái máy thu thanh của tao. Hiểu không? Chỉ có điều, tối qua tao buồn ngủ quá, quên mất chưa đánh mày.”

Miếng bánh mì nghẹn lại nơi cổ họng, tôi cứ ngây người nhìn gã, không hiểu như vậy nghĩa là ý gì, không biết trong cặp mắt lác của gã đang cất giấu ý gì thực sự.

“Đánh không thể miễn được.”

“Xin anh giơ cao đánh khễ, tha cho em ạ.”

“Tao lần đầu vào tù, bị kẻ khác đánh năm liệt ba ngày.” Gã nửa năm nửa ngồi trên giường, ghếch một chân, ánh mắt hướng lên trần nhà.

“Đại ca, xin anh, em từng bị lao phổi, còn bị di chứng của bệnh viêm màng não...”

“Mày sợ bị đánh, thì đi đánh người khác vậy.”

“Em không đánh nhau, chưa đánh nhau với ai bao giờ, anh nhìn cẳng tay em đi, có khác gì cái cẳng gà.”

“Thế thì làm thế nào?” Gã lừ mắt, “mày tưởng chỗ này là khách sạn chắc? Bảo đánh mày, thì mày sợ đau. Bảo mày đánh người khác, mày lại nói tay yếu. Được được, thế này vậy, mày tự đập đầu vào tường, đập hai lần cũng được, đập một lần cũng được, bụp bụp, lịm đi là xong. Thế là được rồi chứ gì?”

Tôi không dám tin còn có kiểu ưu đãi này, chưa đập đầu mà hai mắt đã tối sầm lại.

“Anh ơi, từ nay về sau hôm nào em cũng hát cho anh nghe được không? Nói thật là em có thể dạy anh phát âm, dạy anh học nhạc. Em có thể hát những bài của Đàm Vĩnh Lân như *Tình ca đô thị*, *Mỗi tình trong sương*, *Đã từng*, *Mãi không nhớ em*, *Hoa trong nước*... “ Tôi moi hết những tên bài hát có thể nhớ được ra.

Gã hết kiên nhẫn, quay sang phía mọi người:

“Đúng là bọn học hành không xương, nách không mọc lông, ngày ngày phải bú sữa vú em.”

Người trong phòng giam cười âm ỉ.

“Nó còn không bằng con chó.”

“Phải đánh!” “Phải đánh!” “Đánh!” Đám phạm nhân hừng chí hẳn lên. Bọn họ đã nhìn ra ý đồ của lãnh đạo, đồng loạt giơ tay khiêu chiến.

“Anh Cường giao nó cho em!”

“Đại ca, lâu lắm rồi em không rèn luyện thân thể!”

“Cường đại ca, hôm qua em thua mất ba điều thuốc, còn đang đầy bụng tức đây này...”

Không còn nghi ngờ gì nữa, tất cả đám người này đều đã từng bị đánh, đều có đầy một bụng ấm ức và đau khổ, trước mắt chẳng dễ dàng gì tìm được một cơ hội báo thù, tìm được đối tượng để trút giận. Huống hồ, tối qua tôi đã được hưởng một bữa ăn đêm, lúc này lại vừa chén bánh mì, như thế quả là không công trạng gì vẫn được cấp trên cất nhắc, khiến bọn họ lửa giận ngàn ngút, vô cùng khích động.

Đầu lĩnh lia mắt quét qua một vòng, soi chính diện vào một người, coi như đã chỉ định được kẻ ra tay.

4

Kẻ ra tay chính là tên đầu nhỏ, người đưa đồ ăn cho tôi tối qua. Bây giờ tôi mới trông rõ hẳn ta vừa đen vừa gầy, người như bị vắt kiệt nước, đem phơi mấy ngày, rồi lại ướp muối vắt lên gác bếp cho lửa hun, biến thành món thịt sấy khô quắt, một giống người lùn châu Phi nhỏ bé. Mồm hẳn không có đường viền môi, chẳng qua chỉ là một vết dao rạch trên khuôn mặt. Da đầu vừa mỏng vừa co rút khiến chỗ ấy toạc ra, nếu cười, cái mồm lúc nào cũng như vết rách há miệng, nửa khuôn mặt chỉ thấy toàn răng.

Tôi hy vọng hẳn đừng lại gần, nhưng hẳn đã bước tới. Tôi hy vọng bọn họ chỉ nói là nói vậy, hy vọng tên đầu nhỏ bỗng nhiên nở nụ cười, hoặc là gã đầu lĩnh bỗng nhiên cười, sau đấy không khí sẽ hoàn toàn dịu lại, tiếp đó mọi người nên làm gì thì cứ làm. Nhưng tôi phát hiện thấy chẳng có ai cười cả. Hoàn toàn ngược lại, mắt tên đầu nhỏ lộ vẻ thỏa mãn và khoái trá, sung sướng sải từng bước dài về phía tôi. Những kẻ khác đều theo hẳn dồn lại, xô đẩy nhau để tranh một vị trí quan sát tốt nhất, dường như để xem tôi sẽ vùng vẫy và ngã gục ra sao, trở thành một con gà bị chảy máu như thế nào, một con gà bị vặt cổ, toàn thân gãy giụa.

“Mày muốn đau ngắn hay đau dài? Muốn đánh nhiều bằng tay hay đánh nhiều bằng chân?” Tôi không hiểu câu nói ấy của tên đầu nhỏ.

“Xin lỗi nhé, chúng ta kiếp trước không thù, kiếp sau không oán, hôm nay chỉ là làm việc công.” Hẳn thở dài một tiếng, “trông cậu trắng trẻo non tơ giống con gái, tôi cũng không muốn mạnh tay. Hay là thế này, cậu gọi tôi ba tiếng cha?”

Phòng giam rú lên một trận cười dã man, xen lẫn có tiếng vỗ tay giậm chân. Không, bắt nó làm chó bò, cho nó chui háng, liếm đít.

Yên lặng.

Thực ra không phải yên lặng, mà là tôi bị mất thính giác bởi cái bạt tai mạnh như trời giáng. Tôi có cảm giác mình bỗng bênh trong không trung,

trước mắt chỉ thấy vài vệt đen lặng lẽ bay lượn, một số con côn trùng đang bò. Trong phút đó, có lẽ tôi quá khiếp sợ, quá tuyệt vọng, quá căm phẫn, chỉ một cái bạt tai cũng đủ ngất đi. Nhưng mê man lại đâm hay, không sợ hãi nữa, cũng không bị đánh nữa, bỗng có cảm giác tự do tự tại hồn phách phiêu diêu. Sau này tôi mới biết, tôi không dám chống trả nhưng thực tế lại là chống trả, không dám ra tay nhưng thực tế là đã ra tay, tuy không hề có chút tự tin giành chiến thắng nào song trên thực tế tôi đã đưa một đường quyền trúng đũng quần tên đầu nhỏ, vớ một cái bát ăn cơm đập vào đầu hắn, còn tung một cước đạp giữa ngực hắn - đó là những điều sau đó mọi người kể lại, toàn những chuyện tôi không sao tin được. Bọn họ còn nói lúc tôi túm gáy tên đầu nhỏ động đầu hắn vào tường, âm thanh nghe tiếng sấm nổ, vậy mà tôi cũng không nghe được. Bọn họ bảo tôi cắn rách cả bàn tay tên đầu nhỏ, nhưng tôi không tài nào nhớ được cảnh tượng đầm máu ấy.

Tóm lại, sau một đoạn ký ức trống rỗng phải để người khác điền vào, mũi tôi sùi bong bóng máu, tôi tựa vào tường hỗn hển mãi mới đứng thẳng dậy. Tôi cứ tưởng sự việc còn chưa xong, cứ tưởng đầu và thân mình còn phải tiếp tục hứng những đòn đánh nặng nề, nhưng không hiểu sao không có ai ra tay cả. Tôi định thần nhìn rõ vài người, mới nhận ra không thấy tên đầu nhỏ đâu. Ngó nghiêng một lúc, rốt cuộc mới thấy hắn nằm trợn mắt dưới đất, mấy người đang đổ nước lạnh lau rửa.

Hắn sao vậy? Hắn bị tôi đánh ư? Tôi không biết, chỉ thấy miệng mình mằn mằn, khạc một cái, một chiếc răng lạnh canh rơi ra.

Khi tôi lảo đảo đi về phía bể nước, các tù phạm đều nhường đường, đưa khăn mặt, múc nước, có người còn đưa một cục bông để nút mũi, vô cùng ân cần. Có người hô to: “Mẹ mày muốn đánh nhau nữa à? Không mau mang muối lại đây.” Tôi bỗng nhận ra, là họ mang muối cho tôi rửa vết thương. Như thế nghĩa là tôi đã chiến thắng. Thực sự chiến thắng rồi. Tôi thắng cho nên đã đứng trên kẻ khác. Từ nay, ở đây, tôi sẽ là nhân vật không dễ bị bắt nạt, không còn phải nhìn sắc mặt của kẻ khác nữa, không còn phải khom lưng cúi mặt nhường nhịn kẻ này kẻ nọ. Cuối cùng, tôi đã dùng cái giá của một chiếc răng và một miệng máu để lấy được thể diện và uy

phong, muốn ho hắng thế nào thì ho hắng, muốn khạc nhổ thế nào thì khạc nhổ! Tôi khạc ra một miếng máu, lấy khăn ướt đắp lên mặt, cố ngăn một tiếng khóc bỗng trào lên trong cổ họng.

Không ai biết nước mắt của tôi.

“Ai muốn thử nữa? Tới đây! Tới đây!” Tôi gào lên như điên.

Chỉ nghe thấy tiếng vỗ tay.

Tội nghiệp cho tên đầu nhỏ vì quá khinh địch mà chịu thất bại đau đớn, bị tôi đánh cho chẳng còn mặt mũi nào về nhìn bô lão Giang Đông. Từ đó, hăn mất đi địa vị vốn có trong buồng giam. Mọi người đều cười hăn chân tay kém cỏi, vô dụng, Cường đại ca chỉ còn cách nghe theo dân ý, cảm thấy hăn ngay cả một cậu học sinh cũng không hạ nổi, liền phế truất chức vụ của hăn, không cho phụ trách cất giữ mì ăn liền và xúc xích nữa. Hăn còn bị phạt quét chuồng xí một tháng, chịu phạt chui gậm giường, buộc phải chuyển giường ra bên cạnh chuồng xí - đó là vị trí tồi tệ nhất trong phòng giam, vừa ẩm, vừa bẩn, vừa hôi.

Từ đó hăn đâm trầm lặng ít lời, thỉnh thoảng ho khan, lưng càng thêm một chút, chỉ chăm chú vào việc quét cọ hố xí. Mọi người nói chỗ ấy đã cọ rửa sạch sẽ rồi, hăn vẫn lặng lẽ cọ tiếp. Mọi người rủ hăn chơi tú-lơ-khơ, hăn sờ sờ mấy quân bài, một thoáng không để ý tới đã thấy lùi đi cọ hố xí, cái lưng lom khom nhấp nhô sau vách tường ngăn, chẳng ai hiểu hăn làm sao cả.

Hăn không còn cơ hội lấy lại địa vị và uy tín của mình nữa sao? Nghe nói hăn phạm tội sát thương, hăn dùng xẻng đập một phát khiến tình nhân của vợ bị chấn thương sọ não, lại còn phạt gậy chân vợ. Tội đó nghe nói không quá nặng, chính hăn trước đó cũng không coi là gì, hùng hổ bảo rằng khi nào ra tù sẽ tiếp tục cho đôi gian phu dâm phụ kia một trận, cho nhát dao đi đời hai kẻ đốn mạt. Nhưng từ sau khi đi quét nhà xí, hăn bỗng thay đổi hăn, suốt ngày lăm bằm điều gì đó. Người bên cạnh để ý lắng nghe mới biết lăm bằm nói vợ hăn sẽ tới hại hăn, rằng vợ hăn sẽ thông đồng với chỗ này chỗ kia, kể cả cấu kết với cậu của tên gian phu đang làm chủ tịch huyện

nào đó để hại hắn. Chỉ cần bị một cảnh sát viên lừ mắt, bên ngoài tường bao có tiếng còi xe hú lên, hay một phạm nhân vô tình vấp vào chân là hắn đã xem như chính là bằng cứ chứng tỏ mục vợ hắn thông đồng cấu kết ngầm ngầm hại chồng.

Hắn còn làm nhảm rằng mình chắc chắn sẽ bị xử tội chết, hoang mang lo lắng cả ngày, lúc nào cũng chú ý tới ngày tháng. Nghe nói cứ đến những ngày lễ lớn, cảnh sát sẽ xử tội một vài tội phạm, hắn chắc chắn không thoát rồi. Hắn còn chú ý nghe ngóng động tĩnh ở nhà bếp. Nghe nói mỗi lần trước khi hành hình, nửa đêm nhà bếp sẽ dậy nấu một bữa cho tử tù, tiếng dao thái cà rốt hay bí ngô kêu cạch cạch, đấy chính là chuẩn bị cho hắn.

Mỗi lần đến giờ ấy, hắn không ngủ được, dậy sớm, rửa mặt, lau người, tròng bộ âu phục nhàu nhĩ vào, đó là phần thưởng hồi hắn được bầu là nhân viên bán hàng xuất sắc. Hắn sẽ soi bóng xuống bể nước để cạo râu - đáng tiếc là trong tù không thể có dao cạo râu, hắn tìm được một mảnh thủy tinh, cạo đi cạo lại trên mặt. Râu không cạo sạch mà da mặt vạch ngang vạch dọc những vết máu, giống như vết son chưa lau sạch.

Cái mặt lèm nhèm vết son ấy đứng đợi mãi bên cửa buồng giam tới cả một hai tiếng đồng hồ cho đến khi cửa phòng giam mở, rồi cảnh sát đến gặp hay tra hỏi người khác, không liên quan gì tới hắn.

Vậy mà lần sau, chỉ cần nghe tiếng dao băm lách cách lúc tinh mơ của nhà bếp, hắn lại ra bể nước cạo râu.

Cuối cùng, cảnh sát cũng cảm thấy hắn có vấn đề, đưa hắn đến phòng y tế hai lần, còn chuyển hắn sang buồng khác, để xem thay đổi môi trường có tác động tốt tới hắn không. Tôi không còn gặp lại hắn nữa, chỉ biết hắn họ Chu, biệt danh là Quý Bát Điều, không biết là có ý gì. Tôi từng qua nhân viên đưa cơm gọi thêm một suất thịt kho gửi sang cho hắn ở phòng giam số 16, nhưng tôi không biết liệu hắn có được ăn hay không. Tôi hy vọng đầu lĩnh của phòng giam ấy ít nhiều cũng để thừa lại cho hắn chút đỉnh. Tôi càng không biết suất thịt ấy có khiến hắn hoảng hốt không - có cho đó là suất cơm tử tù hay không?

5

Có rất nhiều người trôi dạt gặp gỡ như thế, khiến cho đến tận bây giờ tôi vẫn không thể nào quên được. Tôi còn quen một người, một tử tù thực sự, biệt danh là “Mồm to”.

Hồi đó, tử tù sau khi bị tuyên án phải mang cùm - không phải là đeo xiềng chân, càng không giống loại xích nhẹ dưới năm kilôgam như bây giờ. Cùm chân còn gọi là băng chân, có đôi chút mùi vị văn vật truyền thống, to sù nặng trĩch, dẻo gọt sơ sài, trông hơi giống thanh tà vẹt gỗ trên đường ray, do hai nửa trên dưới hợp thành. Trên thanh tà vẹt ấy khoét ra hai cái lỗ, cùm chặt hai bàn chân của người tù, khiến họ không thể đi lại, thậm chí đứng cũng khó, là công cụ hữu hiệu trong nhà tù. Hai đầu tà vẹt bắt bulông chặt cứng, phải dùng dụng cụ đặc biệt mới vặn ra được.

Loại cùm chân này nhằm ngăn ngừa tử tù tự sát, làm những việc quần trí, để bảo đảm đúng cái hôm hành hình theo quy định của luật pháp viên đạn không bị bắn vào không khí.

Mồm to vừa vào phòng giam đã phải mang một cái cùm chân to tướng, khiến lồng ngực tôi như bị đè nặng đến ngạt thở, toàn thân không ngớt nổi gai ốc. Khi ấy, cảnh sát dẫn theo hai lao động viên, là những phạm nhân tội nhẹ đã kết án, có thể tham gia lao động. Cảnh sát bảo họ giúp Mồm to tắm rửa, thay áo rồi cho chân vào cùm. Mồm to nghe cảnh sát nói mấy lời an ủi, tinh thần cũng ổn định phần nào, gật đầu lia lịa. Cảnh sát phân công tôi giúp anh ta viết đơn kháng án, anh ta nhìn tôi thoáng cười, coi như cảm ơn.

Bỗng nhiên cảnh sát phát hiện ra một chiếc bu lông ở cái cùm chân đã biến mất. “Bu lông đâu? Vẫn còn một chiếc nữa cơ mà? Kẻ nào lấy, mau nộp ra đây!” Anh ta hét lên.

Không có ai trả lời.

“Không mau nộp ra à? Lục soát thấy tội nặng gấp đôi, coi như chết chắc!”

Ánh mắt cảnh sát chĩa vào Mắt lác: “Có nhìn thấy cái bu lông không?”

Cường đại ca có vẻ phật ý, thủng thẳng nói: “Cứ tìm đi.”

Đúng rồi, tìm đi! Tìm đi! Tìm đi! Tìm ra thì cắt cổ! Tìm ra thì rút gân chân! Cả đám hùng hổ gào thét, cứ như vô can trong chuyện này, đồng lòng phần nộ cùng cảnh sát. Tay cảnh sát hơi dao động, sẫm soi từng người một lượt, đại khái ước chừng có khuấy mãi lên thì ao nước lại càng đục nên đành việc lớn coi thành việc nhỏ, tự mình tìm đường thoái lui, dẫn hai lao động viên khiêng cái cùm đi mất.

Lát sau, họ lại khiêng một cái khác tới, là một bộ cùm cũ, hình như dùng đã nhiều năm, hai lỗ đút chân lâu ngày mòn vẹt, trở nên rộng hơn, cũng trơn nhẵn hơn, người đeo cùm sẽ dễ chịu hơn.

Thấy Mồm to sắc mặt tươi lên đôi chút, tôi mới hiểu chuyện bu lông là thế nào - chắc chắn lúc này có người bức bối bộ cùm mới kia quá, thừa lúc cảnh sát sơ ý đã ngấm ngầm giấu đi.

Tôi không biết ai làm việc này. Mãi đến hơn một năm sau, khi đã rời khỏi cái nơi quỷ quái đó rồi, tôi vẫn không biết ai đã làm, cũng như không biết vô số bí mật ở trong tù, theo luật thì cũng không thể nghe ngóng hỏi han những bí mật này, vĩnh viễn không được nói ra những bí mật ấy. Ví dụ như tôi không biết vì sao trạm gác có tường vây cao đến thế, kéo nhiều mạng điện đến thế, lắp nhiều cửa sắt kiên cố đến thế, ngay một con gián cũng khó lòng chui lọt, vậy mà vẫn có nến, thuốc lá thơm, mì chính, xì dầu, rượu trắng tuồn qua lỗ khóa, thậm chí có cả giũa, đinh, dao, ảnh khiêu dâm, những đồ nghiêm cấm ấy vẫn chui được vào phòng giam. Có nữ phạm nhân còn mang thai ở đây! Chỗ này là một cái ao nước ngẫu đục, vĩnh viễn không thể lắng sạch, mọi chuyện bên trong không sao hiểu hết được.

6

Cảnh sát dẫn lao động viên đi rồi. Mọi người như bầy ong ùa lại trước mặt Mồm to, hỏi han lai lịch và án phạm, biết ra anh ta làm thợ ở mỏ than, nhân vì chủ mỏ cắt lương hai năm nên đi khiếu kiện lên trên, đã không kiện được đối phương lại còn bị chủ mỏ cho người nện một trận tơi bời, vết thương trên đầu phải khâu tám mũi, do đó mới nảy sinh ý đồ giết người.

Anh ta không hề hối hận, nói củi bó đốt một lần, người sống cũng một hơi thở, hơi thở nghiệp chướng của anh ta thoát ra âu đã đủ, thế cũng đáng! Quan tòa bảo, anh ta chỉ giết sáu người, không phải bảy người như anh ta nói, vì có một đứa trẻ không chết. Anh ta còn rất kinh ngạc: “Sao vẫn chưa giết chết được à? Tôi đã bồi thêm một dao nữa kia mà.” Quan tòa giơ ảnh đứa trẻ bị thương, ép anh ta thừa nhận sự thực người chết không đủ bảy. Anh ta xem ảnh giậm giậm chân, ánh mắt kích động: “Không phải đứa này chứ? Nó là đứa con thứ ba nhà thằng Hồng à? Ôi, nó vẫn sống re. Ông trời ơi! Nếu tôi nhớ cở không nhớ tận gốc, sau này nó lớn lên chắc chắn sẽ làm hại cả nhà tôi!”

Cường đại ca xưa nay vốn khâm phục những tội phạm giết người, nghe xong hai mắt long lanh, còn quạt liền một hơi cho Mồm to, mấy hôm sau, cứ xúc động lại gọi nhầm “Ngô đại ca” Mồm to thành “Cao đại ca” hoặc “Triệu đại ca”, số lần gọi nhầm không ít. Gã còn ra lệnh thủ hạ bôn cơm cho Mồm to, đấm lưng bóp chân, cho kẻ tử tù ấy hưởng đãi ngộ chẳng khác gì mình. Lúc khiêng Mồm to ra nhà xí gã cũng nhúng tay đỡ một đầu cùm, hô một hai một hai để mọi người đi đều bước, không nghiêng bên nọ ngã bên kia. Thực ra, gã lo lắng có phần hơi quá. Không cần phải hò hét như thế, mọi người cũng có thể bước đi chỉnh tề. Lúc thấy đại ca bị táo bón, gã có sẵn sóc bày tỏ thế nào cũng chẳng giúp gì hơn, đành phải nghiêng chặt răng, thôi thì người ta ra được thì ra, không ra được cũng chịu.

“Xin lỗi, bắt tội các anh em, tôi chỉ có thể kiếp sau báo đáp.” Mồm to hơi cong miệng để tôi nín thở giúp anh ta lau chùi. Vào lúc đó, tôi phát hiện

ra anh ta bỗng nhiên đổ mồ hôi như tắm, chắc là vì quá căng thẳng ngại ngùng khi người khác lau dớt họ.

Anh ta không khóc lóc, không nôn mửa, không mất ngủ, không gào thét lung tung, không có những cái tật thông thường mà tử tù thường mắc phải, thậm chí không hứng thú với việc kháng án. Anh ta đeo cùm ngồi đó, chỉ thỉnh thoảng ngậy nhìn ô cửa sổ cao cao kia, ngậy nhìn khoảng trời bên ngoài cửa sổ, nhớ nhà, đặc biệt là nhớ đứa con gái vừa tròn tám tuổi. Hễ thấy mặt trời mọc lên đằng Đông, anh ta lại nói Tiểu Mai nhà anh ta sắp đi học rồi. Những lời ấy nói ra không biết bao nhiêu lần. Anh ta còn nói trước đây mỗi lần đi tù về nhà, Tiểu Mai đều đứng ở cổng thôn đợi bố, cho nên bây giờ hễ cứ nhắm mắt lại, là có thể nhìn thấy đôi mắt của con gái tí xa kia. Ngoài tường cao của trại giam vọng đến một tiếng khóc trẻ con, anh ta cũng rúng động toàn thân, rồi bảo: “Đứa trẻ này chắc bảy tám tuổi, cũng là con gái đây mà.”

Những lời nói ấy nghe thật chua xót. Cường đại ca cho một túi thịt bò khô Ngũ Hương, anh ta mân mê hồi lâu cái túi chân không ấy, lật đi lật lại hai mặt, nói Tiểu Mai chưa từng ăn đồ thú vị mới mẻ này. Anh ta hy vọng tôi tìm được người gửi ra cho con gái.

“Thôi anh ăn đi.”

“Không ăn đâu. Dăm bảy ngày nữa, tôi phải đi rồi, còn ăn làm gì?” Anh ta lắc đầu.

Nghe thấy mấy chữ “đi rồi” không phải để chỉ đi dạo, đi phố hay đi làm, tôi giật thót, cố gắng an ủi anh ta: “Anh đừng nghĩ ngợi lung tung. Đơn kháng án sẽ có tác dụng, tòa phúc thẩm sẽ xem xét, họ chẳng phải đã đến đây hỏi chuyện rồi sao? Chẳng phải có phóng viên báo sẽ nói hộ anh sao?...” Thực ra, tôi cũng hiểu lời an ủi này chỉ là nói suông thôi, đơn kháng án tôi viết hộ hoàn toàn không có sức thuyết phục.

Anh ta cười đau khổ, nói mình giết người nhiều quá rồi, giết quá độc ác, dù thế nào cũng phải đền mạng. Chính quyền nhân dân không giết anh ta thì không còn đạo lý, không còn giống chính quyền nữa, phải không? Anh ta

chỉ sợ lúc chết quá đau đớn, đáng vẻ sẽ quá khó coi. Anh ta từng nghe bố mình kể chuyện ngày xưa giết thổ phỉ, một viên đạn lao tới, đỉnh đầu của thổ phỉ liền bay tung lên mấy thước, giống như khoét đi chóp của cái mũ tròn. Còn có một nữ thổ phỉ, dưới một loạt đạn, hai con mắt đẹp tuyệt vời nảy tung lên trời, cuối cùng treo trên cành cây, lung linh trong nắng, bị trẻ con lấy làm quả nho dại.

Anh ta hỏi tôi: “Cậu nói xem, người có linh hồn không?”

“Tôi không biết.”

“Nếu có ngày tôi chết đi, có thể gặp được những người thân đã chết không?”

“Tôi không biết.”

“Nếu tôi còn đầu thai, có thể đầu thai vào thôn Cao Tĩnh, huyện Hoàng Bách không? Cậu có biết không? Tiểu Mai nhà tôi rất sợ chó, đi học rất khổ. Nếu tôi có thể biến thành một con chó, thì có thể bảo vệ nó. Cậu nói xem có phải không? Nếu tôi biến thành chó, thì có thể quanh quần xung quanh nó nhỉ. Cậu nói xem có đúng không?”

Tôi xúc động nắm lấy tay anh ta, “Ngày tháng còn dài, rồi có ngày tôi sẽ ra được, nhất định sẽ đến thăm con gái anh. Chỉ cần tôi có cái ăn, thì sẽ không để cô bé thiếu ăn một bữa. Anh hãy yên tâm.”

“Cậu là đại ân nhân của tôi. Tôi ở chỗ Diêm Vương ngày ngày sẽ thắp hương thơm cảm tạ cậu.”

Anh ta cố vùng vẫy để khấu đầu trước tôi. Vì cái cùm gỗ ghì chặt chân, không sao đứng dậy nổi, chỉ có cái đầu phía trên còng tay khẽ gật gật.

7

Sáng sớm hôm anh đi, cửa sắt đột nhiên rung âm âm làm tôi giật mình tỉnh giấc. Mấy ánh đèn chói lóa rọi tới khiến tôi không nhìn rõ gì. Khó khăn lắm mới thoát được luồng sáng chiếu thẳng vào mắt, tôi trông thấy Đầu nhỏ bị người vừa vào đẩy sang một bên, xem ra việc này không liên quan đến hắn. Hắn lại một lần nữa mất công cạo râu, thay áo mới cũng công cốc, bấy nhiêu công sức dậy sớm chẳng để làm gì.

Toán lính võ cảnh tự biết mục tiêu, vừa vào đã tiến thẳng tới chỗ Mồm to, không đợi anh ta đánh răng rửa mặt, nhấc cả người lẫn cùm lên, từ từ khiêng ra cửa.

Mồm to quay cổ, nghiêng nghiêng ngó nhìn tôi, coi như lời cáo biệt cuối cùng.

“Người anh em đi nhé.” Tôi nói khẽ. Không biết anh ta có nghe thấy không. Khi đó trong phòng giam hỗn loạn quá, tiếng chân giậm và tiếng la ó nhốn nháo. Cửa phòng giam quá hẹp, cùm chân lại dài, đám lính không có cách nào khiêng ngang ra được, đành phải xoay nghiêng cùm, khiến Mồm to qua cửa như làm xiếc, tứ chi mở ra, từ từ xoay vòng trong không trung, giống tư thế của người đang bay lượn dạo chơi ngoài vũ trụ. Anh ta kêu một tiếng “Ôi chao...”, hình như là mắt cá chân bị đau. Về sau tôi nhớ lại, tiếng ấy nhẹ như muối kê, nhưng nó là âm thanh cuối cùng một con người lưu lại cho phòng số 9, quả thực đã xát vào lòng tôi.

“Các anh nhẹ tay một chút.” Tôi không kìm nổi cầu xin.

“Nhẹ tay nhẹ chân một tí!” Có người đằng sau tôi giận dữ hét to.

Phòng giam bỗng tĩnh lặng như mặt nước tù. Mấy ánh đèn pha quét một lượt, tìm nơi phát ra tiếng hét, cuối cùng chiếu thẳng vào mặt Mắt lác. Gã chống tay dựa vào tường, không lùi cũng không lẩn trốn ánh đèn kia.

“Hung hăng cái gì? Muốn tạo phản phỏng?” Một tay có dáng cán bộ xốc tới, chĩa thẳng súng lục vào trán Mắt lác. Hành động ấy như một tín hiệu.

Bên ngoài bỗng vang lên một loạt tiếng lách cách lên đạn. Lúc này tôi mới phát hiện, bên ngoài ô cửa sổ giám sát trên cao kia, toàn là ánh mắt của lực lượng lính võ cảnh chực chờ, và những họng súng đen ngòm. Ngoài phòng thông gió cũng nổi lên một loạt tiếng lên đạn. Thì ra nắp cửa đó đã mở ra từ bao giờ, nhìn lên như một miệng giếng trống hoác, xung quanh đầy lính gác, chỉ là lúc này chúng tôi không biết thôi. Vừa thấy dưới này có sự bất thường là trên kia đã lập tức tiếp viện, tất cả đèn đều bật sáng, ánh sáng mạnh lia xuống như châm vào mắt, chiếu rọi tới mức một con kiến cũng không chồn ẩn nấp. Đám lính xung quanh cái miệng giếng thi nhau quát lớn: Đứng yên! Không được động đậy! Giơ tay ôm đầu! Tất cả quỳ xuống! Quỳ xuống hết!...

Chúng tôi ôm đầu quỳ xuống, chỉ có Cường đại ca vẫn giương mắt, trán tì mạnh vào mũi súng lục, đến nỗi tay cán bộ kia phải lùi một bước: “Tôi muốn các ông nhẹ chân nhẹ tay một chút! Đây là khiêng người, không phải khiêng lợn!”

“Mày tạo phản hả? Chống lại người thi hành pháp luật, giết không cần xét xử!”

“Mày giết đi! Giết đi! Cháu nội!”

Cường đại ca hôm nay chắc chắn khó mà có quả ngọt ăn rồi. Tim tôi thót lên tận cổ, sợ tên cán bộ kia tức lên không giữ vững ngón tay, đầu của Cường đại ca sẽ bị xuyên thủng một lỗ, gió thổi qua, một vòi máu phun lên tường. Nếu thêm mấy người nữa không giữ nổi ngón tay, bọn chúng tôi hôm nay sẽ chịu một trận nháy nhót điên cuồng, rồi toàn thân lỗ chỗ như mắt sàng mất. May là khi ấy có một viên cảnh sát xen vào.

“Thằng Cường, mày điên à? Muốn chết hả? Hôm nay hết giờ rồi, chứ không ông cho mày một trận nên thân!”

Bụp một tiếng hần đã khóa tay Cường đại ca, coi như kết thúc sự việc, rồi khua khua tay để đám võ cảnh rời đi.

Những ánh đèn pha chiếu vào lần lượt phụt tắt, tiếng chân ngoài cửa và trên nóc nhà xa dần. Nhưng chúng tôi đều không nói gì, không còn lời nào

để nói, cứ đợi cho trời sáng, đợi khuôn ánh sáng hình vuông ấy chênh chếch chiếu vào từ ô cửa sổ giám sát, sau đó dịch chuyển dần trên tường gạch, kéo dài, biến dạng, biến thành hình cái chùy, cuối cùng biến thành một chùm đường xiên mờ nhạt tản mát dần. Bên ngoài bức tường bao có một tiếng bò kêu xa tít, làm tôi giật mình: là Mồm to báo tin tức gì chẳng? Bên ngoài bức tường bao vọng đến tiếng động cơ máy đóng cọc gầm vang, lại làm tôi giật mình nghĩ: là tiếng tim đập thành thạch của Mồm to chẳng? Còn có một âm thanh, mới nghe như tiếng kêu của trẻ con, nghe kỹ giống tiếng kêu của trẻ con, nghe đi nghe lại phát hiện đó đúng thật là tiếng kêu của trẻ con.

Bất kỳ một loại âm thanh quen thuộc nào cũng đều trở nên xa lạ.

Nhân viên đưa cơm đã tới quá tháo, không ai mở cửa lấy cơm, cũng không ai lấy đồ của mình ra ăn. Chúng tôi cứ ngồi ngây ra đó, không rõ vì sao cảm thấy khó chịu như vậy.

Hôm ấy tôi mơ một giấc mơ. Tôi mơ thấy mình lấy một thỏi phẩn làm điều thuốc giả, một đầu tô mực đỏ để làm đầu cháy. Tôi phì phèo điều thuốc rơm ấy, rất giống một cảnh sát ngằm, khệnh khạng bước ra cửa. Bọn cảnh sát không trông thấy điều thuốc giả trên môi tôi, không ai nhận ra tôi đang cãi trang với điều thuốc giả, từng người mỉm cười với tôi, gật đầu, hỏi thăm, lần lượt nhường đường một cách ngớ ngẩn, để mặc tôi bước từng bước qua cổng lớn số một, qua cổng lớn số hai, cứ thế đi tới biển người trên đường lớn, cứ đi như chốn không người.

Tôi tỉnh dậy, không biết giấc mộng kia có ý nghĩa gì.

8

Hồi đó không được ra ngoài đi dạo, mỗi buồng giam kèm thêm một phòng hóng gió, có cửa thông nhau. Những lúc trời đẹp, cảnh sát mở nắp cửa sổ trên nóc, gần như lật cả cái trần nhà ra, để ánh nắng xuyên qua những chấn song sắt sù sì rọi xuống, làm bớt đi mùi ẩm ướt và hôi hám trong phòng, thế coi như là đã đi dạo hóng gió rồi. Như vậy an toàn hơn, đơn giản thuận tiện hơn hóng gió ở bên ngoài rất nhiều. Cảnh sát chắc chắn cũng nghĩ như thế.

Nói chung, bể nước và nhà vệ sinh cũng ở cả trong phòng hóng gió, nhưng vì trại giam đã quá tải phạm nhân nên phòng hóng gió nào cũng đều nằm chật ních người, giống như phòng khách và chuồng xí gộp hết thành phòng ngủ.

Ngoài đi tới phòng gặp và phòng nói chuyện, chúng tôi bị sáu mặt tường vây quanh, không thể vượt quá một bước, trước mắt không cây cỏ, không bùn đất, càng không có mặt người trong cuộc sống bình thường. Phòng gặp có một tay họ Viên, hình như tên là Đồng Hồ, trông cũng giống một cái đồng hồ thật, vậy mà nhìn lạ đến mức làm tôi giật mình. Tôi phát hiện ra mình suýt nữa thì quên cả đồng hồ, vậy là tôi hồi hộp thử nhớ lại tất cả những tên người, những địa chỉ, những đồ vật quen thuộc ngày trước, thử tưởng tượng lại hình dáng, màu sắc và mùi vị của những thứ đó, lo sợ rằng tất cả sẽ trở nên mờ nhạt, tản mát, và dần dà tiêu tan, hoặc chìm xuống đáy của cái hang động quây bằng sáu mặt tường này.

Mảnh trời hình vuông trong phòng hóng gió chính là thế giới duy nhất thường ngày có thể nhìn thấy. Trên ấy có thể có một con chim sẻ, một con bướm đậu xuống, hay một đám mây trắng lững lờ trôi ngang mảnh trời xanh, khiến người ta bất chợt nghĩ ngợi miên man, kỳ thực lại hóa chẳng nghĩ một thứ gì. Tôi luôn muốn nắm bắt được bất kỳ gợn thay đổi nào trên mảnh trời kia, cố hình dung ra các mùa, cảnh vật cùng quang cảnh đời sống có thể đang diễn ra ở bên ngoài, để xác nhận rằng cái hang động này vẫn

còn ở trên thế giới, vẫn chưa bị thế giới ruồng bỏ, rằng nó không phải đang rơi ngày càng xa hơn vào chốn thăm khôn cùng của vũ trụ.

Chẳng có ai không sợ ngòi tù, chẳng người nào không sợ mình bị rơi xuống cái nơi dưới mảnh trời hình vuông này. Một khi đã tới đây, ánh mắt đói khát đến cùng cực, tháng ngày xám xịt dài lê thê tới mức làm con người ta phát điên. Dù là kẻ nam tử cứng cỏi nhất, từ phòng gặp trở về, nửa đêm tỉnh giấc, đều có thể không ngăn nổi hai dòng lệ rơi. Dù là thư sinh nho nhã nhất, vì tranh nhau nửa bát cơm thừa hay một mẩu thuốc lá, đều có thể đột ngột nổi nóng ra tay đấm đá, càng sống càng giống dã thú. Đánh nhau là chuyện thường ngày. Nhiều khi, người ta không biết vì sao đám đầu trọc này lại đánh nhau, thậm chí không biết ai đánh ai, chỉ biết rằng buồng giam trong chốc lát trời long đất lở, tối tăm mù mịt, như máy đầm đất vừa đóng điện đã rầm rập chạy điên cuồng. Có lúc, người ta thậm chí cảm giác mỗi một người đều khai chiến với tất cả những người khác, cứ thấy người là đánh, không có phe phái và trận tuyến, đánh qua đánh lại cũng không mục đích. Sau một trận ác chiến, có người mất vài nhúm tóc, có kẻ sái tay, nhưng cuối cùng tất cả cũng giải tán hết, ai ngủ cứ ngủ, ai bóp chân cứ bóp chân, như thể không có gì xảy ra.

Cảnh sát hình như quá quen mắt, có lúc bắt hai kẻ đánh nhau lên giáo huấn một trận, nhưng vẫn không ngăn nổi lần sau. Cũng chẳng tra ra được kết quả gì. Người thắng không nói, người thua tuyệt đối ngậm miệng không khai, cùng những tù nhân khác ngơ ngác nhìn nhau, cứ như ở đây đang rất yên bình, không có gì đáng để chính quyền phải lo lắng. Còn về những vết máu trên khóe miệng, họ khẳng định đều là do tự mình “trượt ngã” hay “va đập” mà nên, không đáng nhắc đến.

Trên thế giới có rất nhiều vườn thú. Nhưng chỗ này là vườn thú của người, là chốn con người khôi phục móng vuốt, răng nhọn, đuôi và lông lá khắp mình mẩy, là chốn con người lấy nắm đấm và răng làm chân lý. Bạn còn không phục ư? Còn muốn xúc thêm chút nước hoa nhân cách ư, tôn nghiêm ư, dân chủ ư, pháp chế ư? Còn tưởng tượng thoa thêm chút son phấn như đội thiếu niên tiền phong hô hào lòng yêu thương và hòa bình ư?

Đẹp hết. Tôi từng đọc trong một cuốn sách: khi có vua khi, ong có ong chúa, trong đàn cá cũng có cá đầu đàn, không thể có bình đẳng. Đặc biệt thú vị hơn là, cá đầu đàn đa số đều tàn tật, không phải thương tích trăm trận khắp trên mình, thì cũng có chút ít chứng thần kinh phân liệt hoặc một loại hội chứng theo thời gian, vì thế đặc biệt ngoan cường và hung dữ. Người nuôi cá biết đặc điểm này. Họ thường cố ý làm một con cá nào đó tàn tật, như thế nó có thể trở thành cá đầu đàn, mới có thể khiến cả đàn cá trật tự và yên ổn. Đàn cá không có cá đầu đàn sẽ chỉ là một món ăn vặt nhất thời của cuộc sống khắc nghiệt mà thôi.

Cá đầu đàn của chúng tôi cũng là một kẻ tàn tật. Tôi từng xem lá đơn khởi tố gã, từng viết hộ gã tài liệu kháng án, biết gã mới chỉ vừa tròn hai mươi tuổi, có thể nói là một tên nhãi miệng còn hơi sữa, nghe đâu chỉ thích hợp đi bán báo rong ngoài phố, đi đánh giày, vác bình nước khoáng lên lầu cao, là loại người kiếm chác những món tiền nhỏ. Thế mà gã từng là thủ lĩnh đội dao phay đường phố, khá có danh tiếng suốt một dải từ cửa Nam đến trung tâm thương mại Tân Tân, từng gãy hai xương sườn, trên lưng có ba bốn vết dao chém, coi như thân đã qua trăm trận. Việc rắc rối đưa gã vào ngục lần này là một nhát dao đâm thẳng vào ngực người ta, chỉ vì lưỡi dao bị kẹt cứng ở xương, không thể nào rút ra nổi nên mới không đâm thêm được nhát nữa, chữa lại mạng sống cho đối phương.

Tuy nhiên, từ khi quen gã, tôi lại chưa từng nhìn thấy gã ra tay trong phòng giam, đại khái gã người bé mà uy lớn, thông thường chẳng cần trực tiếp động tay động chân. Tôi từng tò mò cái uy lực ấy từ đâu mà ra, phạm nhân già trẻ đều không trả lời được, thậm chí còn cảm thấy câu hỏi này rất kỳ quái. Có thể nói như sau, gã dám đứng trước miệng súng mà đấu khẩu với cảnh sát, nói những điều người khác không dám nói, làm những việc người khác không dám làm, đó chính là một loại uy lực. Gã có thể chống ngược một mũi đinh, sau đó đập mạnh lòng bàn tay vào đó, đấy cũng là một loại uy lực đẫm máu. Gã có thể đánh cược với kẻ khác, ăn một hơi hết hai gói mì chính, đến nỗi môi thâm sì, hai mắt trợn trừng, toàn thân co giật như

vừa chạm phải điện, đầu mất tự chủ lắc liên tục sang hai bên, đó đương nhiên càng là một loại uy lực điên rồ.

Gã còn từng ăn hết nửa cân thịt lợn sống. Nghe đâu vì từng nuôi một con chó to, cho chó ăn thịt sống nên phát hiện ra con chó ăn thịt sống dững mãnh hơn, hung dữ hơn, thế là tự gã cũng theo đó mà ăn.

Dựa vào tất cả những điều này, ở phòng giam, Mắt lác chỉ cần ho hắng một tiếng là đã hưởng một địa vị chí tôn và quyền lực vô biên. Không những buổi sáng có người múc nước và lấy kem đánh răng, không những buổi tối có người dọn giường, chỉ cần gã kêu một tiếng “quạt điện” là sẽ có người phất quạt hầu, gã gọi một tiếng “đài phát thanh” là tôi buộc phải bỏ hết mọi việc trong tay, vội vàng bật đài cho gã và chọn sóng, tuy có thiếu một chiếc răng cửa nhưng vẫn cố phát cho gã nghe đủ loại giọng nam trầm nữ cao, còn thêm vào các loại tiết tấu âm nhạc, nào là chim rã giun, trompet, sáo-xô, tất cả đều lưu thủy hành vân, thượng thiên nhập địa, đồng thời lấp lánh ánh sáng của thời đại vĩ đại. Tôi bịt một bên lỗ mũi lại tay gáy phùng phùng nghe như tiếng đàn nhị hồ, tự mình cũng cảm thấy khá hay.

“Tao đã nhìn thấy Sô gì nhỉ, Sô na” hần cười nhẹ, “lần đó tao đánh bài với mấy anh em ở Quảng Châu, *chát chát chát*, đánh cho bọn nó tối mắt tối mũi, từng đưa một chú xuống gầm bàn. Nghe nói có buổi biểu diễn của Sô na, tao gọi một chiếc taxi tiến thẳng tới Công viên Việt Tú. Đến đó mới biết đã hết vé, *chát*, ông mày bèn lừ gã gác cửa một cái, *tùng*, nhét hai tờ giấy vào túi hần ta...”

Tôi phát hiện ra khi gã kể chuyện cũ, hể hứng khởi lên là thích dùng từ tượng thanh, giống như trong lời nói có cài vài ba nhạc khí bộ gõ. Ví dụ như ánh mắt thì là một tiếng “chát”, nhét tiền là tiếng “tùng”, còn đèn bật sáng là “cắc cắc”. Những chuyện vui của gã đều như lon thếp rỗng hay thùng gỗ, kêu vang trong đầu óc. Tôi tin các thần tượng của gã chắc chắn càng sôi động vô cùng. Lưu Hoan là một tay béo mập, ra sân nhất định sẽ náo nhiệt một phen. Trình Lâm nhanh nhẩu vừa thấp vừa gầy, chắc chắn sẽ inh ỏi. Phí Tường Anh đẹp trai phóng khoáng, ánh mắt sắc lia xoẹt xoẹt

xoẹt. Còn bước chân cô em Đặng Lệ Quân thì sao, chắc chắn đang gõ nhịp lạnh canh trong tim gã.

“Anh chơi bộ gõ bằng mồm!”

“Bộ gõ gì?” Gã mở to mắt.

“Thì lúc anh nói lừ mắt, thêm chát chát làm gì?”

“Tao đã chát chát hả?”

“Anh vừa nói mà đã quên rồi à?”

“Mày nói láo.”

“Tôi có nói láo đâu, nếu tôi mà có máy ghi âm thì, *tùng tùng tùng*, ghi lại tất tật lời của anh.”

Nói xong mới giật mình, tôi cũng đã học được kiểu “*tùng tùng tùng*”. Thật hết cách, ở lâu với gã, đầu óc tôi đã có những thay đổi thật khó hiểu.

Gã khiêm tốn học tôi hát theo thang âm, nhận biết nốt nhạc, còn chép lại nhiều lời bài hát, ghi trong hai cuốn sổ tay. Trong sổ xanh đỏ nhiều màu, còn có vài ba hình ngôi sao ca nhạc cắt từ các tạp chí cũ. Một số trang còn vẽ non nước, hoa, tùng xanh bách thắm bằng bút màu, điểm thêm vào lời bài hát. Trong đó đại bộ phận là những bài đang thịnh hành, không ngoài mấy thứ tình yêu, nước mắt, mưa bụi, hoa tàn, ngày hôm qua, hoàng hôn hay cô đơn, sến đến tẻ hại. Gã viết sai nhiều quá, khiến người ta phải vừa đọc vừa đoán, căng thẳng đầu óc như đọc văn giáp cốt.

Nhưng ngũ âm của gã khiến tôi lần nào cũng thất vọng, cái thói quen giẫm đạp lên nghệ thuật của gã càng làm tôi bực mình. Bài *Như sự dịu dàng của em* cất lên trong cái mồm ông ổng của gã không nghi ngờ gì đã bóp chết cả sự dịu dàng kia. Hai câu đầu bài Rượu chưa bán hết vốn là “Giọng nói quen thuộc biết bao, cùng tôi vượt qua đông bão...” nhưng gã thường hát thành “giọng nói kinh sợ biết bao, theo tôi rút gân bao lần...” Còn bài *Nghe mẹ kể chuyện ngày xưa ấy*, trong có hai câu: “Chúng tôi ngồi bên đồng thóc cao cao, nghe mẹ kể chuyện ngày xưa ấy...” Gã sung sướng quá

hát thành: “Chúng tôi ngồi bên vại tro xương cao, nghe mẹ kể chuyện bánh nướng trong cái nồi ấy.”

Có lúc gã còn ép mọi người phải cùng giã đập nghệ thuật. Có một lão già đầu trọc người Phúc Kiến coi bất kỳ bài hát nào cũng là hát ru, bên đồng thóc hay cạnh vại xương cũng được, hễ nghe hát là lão liền ngủ khò khò, tiếng ngáy vang dội, khiến đám ca sĩ thấy vô cùng ngứa mắt.

Cường đại ca chưa bao giờ hài lòng với lão, coi lão như vật cản đường, một lần còn mượn cố lão ta phát âm “màn thầu” thành “màn hầu” để nổi giận lôi đình với cái tiếng địa phương Phúc Kiến ấy, nói lão già này vào tù hai tháng rồi vẫn không biết nói tiếng phổ thông, thực không phải là người. Gã lệnh cho thủ hạ bạt tai lão hai phát.

“Rốt cuộc là màn thầu hay màn hầu? Nói ngay!” Mắt lác vắn tai đối phương.

“Màn thầu, màn thầu!”

“Nói lại lần nữa.”

“Màn thầu!”

Cường đại ca mới nới lỏng tay.

Nói thực, đây đâu phải phòng phát thanh, tiếng phổ thông có quan trọng đến thế không, huống hồ, cái giọng Bắc Kinh của Cường đại ca cũng chỉ như cứt chó. Nhưng mọi người chỉ dám âm ỨC mà chẳng dám lên tiếng, dưới cái uy của kẻ đầu sỏ phòng giam, họ âm thầm giày vò cái lưỡi của mình, cố gắng bóp ra từng câu ngoại ngữ Trung Quốc, vậy mà lại khiến người nghe càng thấy khó hiểu. Cũng với lý ấy, nhà giam không phải doanh trại, xếp cốc chén thành một hàng, phơi khăn mặt thành một hàng, chăn mền gấp vuông vẫn có góc có cạnh, những quy định Cường đại ca lập ra cũng thật buồn cười. Gã nhất thời hứng lên, có phải muốn nhất loạt rèn luyện chúng tôi trở thành bộ đội đặc chủng kỷ luật nghiêm minh? Hay muốn giành danh hiệu đơn vị vệ sinh gương mẫu? Về sau tôi cũng từng vào ở một vài phòng giam khác, khi làm lao động viên cũng từng tới quét dọn

các phòng giam khác, tôi phát hiện ra có một số phòng chẳng có tí kỷ luật nào, phạm nhân ăn cơm chia thành nồi này nồi kia, lúc xảy ra tranh chấp liền tìm không ra liên hiệp quốc, cũng chẳng có lính gìn giữ hòa bình, miếng cơm ăn cũng chẳng yên. Càng không có chấp hành vệ sinh, chấp hành học ngữ âm, thường xuyên lộn xộn, bừa bãi. So sánh như vậy, phòng 9 tuy là xã hội nô lệ, nhưng ít ra cũng là một xã hội khá nghiêm chỉnh trật tự. Hình như tôi không nên có điều gì oán trách.

9

Vì cái mối quan hệ hát hò kia, Cường đại ca khá coi trọng tôi, có lúc thường tôi hẳn điếu thuốc hay một mẩu thuốc chưa cháy hết để tôi đỡ thèm. Gã cũng thường cười với tôi. Trông tôi râu dài, gã cảm thấy mất vệ sinh lại rất không có nghệ thuật bèn lấy vỏ kem đánh răng định nhổ râu cho tôi. Không hiểu sao gã lại thích chuyện nhổ râu đến thế, từng giờ trò đó trên mặt bao nhiêu người để hưởng thụ sự khoái trá tốt cùng, vì thế gã quyết không bỏ qua cho tôi. Nhưng đó đâu phải là nhổ, rõ ràng là rút, là giật, thật dã man, đến mức hai bên mang của tôi đau rát, khổ sở vô cùng. Nhưng có đau nữa thì cũng là sự quan tâm của lãnh đạo, đau nữa thì cũng còn hơn bị đánh, tôi đành nhẫn nhịn, nói gã nhổ giỏi lắm.

Có lúc gã cũng muốn tôi nhổ râu cho gã, chỉ bảo tôi kỹ thuật thao tác với vỏ kem đánh răng.

Buổi tối quá dài, phòng giam cũng có lúc tổ chức liên hoan. Những lúc ấy gã thường gọi tôi đến ngồi cạnh làm cố vấn nghệ thuật, có quyền bình xét các tiết mục. Thực ra, các tiết mục kia đều chẳng đáng coi là gì, ngoài hát hò và kể chuyện cười, còn lại toàn các trò đùa cợt lung tung. Một tên biệt danh là “Mụ mèo” bước vài bước của loài mèo; một kẻ gọi là “Đường vịt” thì kêu như vịt; lại có kẻ biệt hiệu “Chuột cống” thì vừa luôn lách len lỏi qua háng người xem vừa kêu “đào đường hầm”; một gã gọi là “Cá đực” không biết biểu diễn gì bèn lộn nhào trên mặt đất, miệng kêu ông ổng, trông chẳng giống cá đực mà lại giống con gấu chó trong rừng... Những tên gọi loài vật đó đều do Cường đại ca đặt cho. Gã cảm thấy mấy cái tên Trương A, Hồ B hay Thịnh C gì đó phức tạp quá, gọi lên cũng chẳng có ý nghĩa gì, không bằng đồng loạt đơn giản thành các loài động vật, hoặc đơn giản thành tên gọi các đồ vật như “đài phát thanh”, “quạt điện”, “thang máy”, thế giới sẽ đơn giản hơn nhiều. Gã cảm thấy thế giới có tên của động vật và tên của đồ vật là đủ lắm rồi.

Nếu hết các tiết mục mà thời gian vẫn sớm, hẳn liền bảo mọi người đánh nhau.

Rèn luyện thân thể, bảo vệ Tổ quốc!

Rèn luyện thân thể, xây dựng đất nước!

Đám động vật và đồ vật gào to khẩu hiệu, người nào người nấy khoa tay khoa chân, vừa hô vừa xông vào đâm nhau, đây chính là sàn đấu của những người bạn võ. Cường đại ca cao hứng, bảo tôi làm ban giám khảo, xét ra giải nhất, giải nhì, giải ba rồi tương ứng thưởng bánh hoặc thuốc lá. Nói thực, có vật chất khích lệ, ai mà không bùng bùng khí thế tấn công.

Một hôm chúng tôi vui quá, chỉ chăm chăm vỗ tay đập chân, không chú ý đến cửa phòng giam đã mở ra từ bao giờ, càng không chú ý đến một bóng quỷ vừa lẩn vào thôn. Đương khi chúng tôi mãi chế giễu tên Mặt rỗ vừa bị loại khỏi võ đài, đang gào to một bài vè chửi Mặt rỗ: *Cái sàng, biển bâng, gió đập nắp làn, mưa rơi bãi cát, con sâu ăn rau cải, vỏ lựu lộn lại, bùn ngập đường dài, giày đinh lỗ chỗ, sao giăng đầy trời, không mây che phủ...* Đột nhiên tôi nhìn thấy mấy người ngời đối diện há hốc mồm, mặt đờ ra, chắc sau lưng tôi đang có chuyện gì.

Quay đầu lại nhìn, là khuôn mặt nặng nề của quản giáo Xa, trên mặt có hai ba nốt rỗ lớn.

Muốn chết ư, hôm nay là thích hợp nhất!

“Đọc nữa đi, sao không đọc nữa?” Ông ta cười hỏi mọi người.

Chúng tôi không ai dám lên tiếng.

“Tiếng phổ thông còn phát âm chuẩn hơn cả ta mà! Đồng thanh đọc rất đều mà!”

Có người vội vã dâng lên hai quả táo, muốn lấy lòng để ông ta châm chước cho.

“Báo cáo chính phủ, là chúng em đang cười thằng Khâu mặt rỗ, chỉ là cười một mình hãn thôi. Chúng em vô cùng tôn kính và vô cùng kính yêu

bác, có ăn gan hùm cũng không dám chống đối lại chính phủ đâu ạ. Chúng em cảm thấy hôm nay chính phủ rất phong độ, rất rực sáng...”

Đúng là càng tả càng đen, đem muối xát vào vết thương, khiến quản giáo Xa tức quá mặt nóng lên, vút bóp quả táo đi.

“Huyền nao tập thể, vi phạm nội quy trại giam. Nói xem, ai cầm đầu?”

Ông ta sầm soi từng gương mặt chúng tôi, tay cầm roi điện chỉ chỉ.

“Được rồi, chúng mày không nói, chúng mày giỏi lắm, cố tình chơi khăm ông mày. Chúng mày coi đây là bãi rác thải hay nhà khách miễn phí? Định quyết một phen sống mái hả? Muốn phát cờ hồng khởi nghĩa? Hừ, giỏi lắm. Chỉ có điều chúng mày còn chưa tỉnh ngủ đâu.”

Ông ta có cái đầu bé tẹo, hai tai vểnh ra, trông rõ là người mưu mẹo. Những người tù cũ đều nói, các cách trừng phạt tù nhân của ông ta đa dạng vô cùng, như một con muỗi chuyên đốt cái thân thể thịt ít xương nhiều của bạn. Lần đó, ông ta không phạt chúng tôi ra phơi nắng ở bãi bùn trong sân trại, không bắt chúng tôi quỳ, chỉ dùng roi điện bắt chúng tôi chơi tiếp. Cách chơi đương nhiên phải thay đổi: ngồi quây thành một vòng, lần lượt theo thứ tự bạt tai nhau, coi như là đánh cho tỉnh ngộ, tập thể tự dạy bảo nhau, không cần ông ta phải đích thân ra tay.

“Không đánh không thành người.” Ông ta nói nhấn nhá từng chữ.

Mọi người có vẻ không thích ứng lắm với cách chơi mới này. Vừa bạt tai kẻ tiếp theo, kẻ ấy theo bản năng nhảy dựng lên phản công, thế là không sao đánh theo vòng tròn được, thành ra lộn xộn nhốn nháo. Qua sự huấn luyện của quản giáo Xa, mọi người dần dần mới khắc phục bản năng, chớp mắt nghĩ ngợi, nhìn rõ hướng ra tay của mình. Cứ như vậy, một trận đôm đốp nổ ra, cuối cùng chúng tôi cũng bạt tai khá thuận lợi, nhưng lại chỉ bị ù mỗi một bên tai. Sau khi ông ta hô dừng, tôi dường như không nghe rõ gì, chỉ thấy mỗi một câu đáng sợ nhất: chơi tiếp!

Lại luân phiên mấy vòng nữa, mọi người tai ù mắt hoa, dần dần không còn nhìn rõ ai với ai nữa. Trong lúc trời đất đang quay cuồng, tôi cảm thấy

người bên cạnh đã ngồi sai vị trí, mặt một người khác đã biến thành mông như sợi chỉ, Cường đại ca đang nhìn tôi cười, bóng hình phất phơ trước mặt như một tờ giấy. Rõ ràng tôi điên mất rồi, đại họa dường như vào đúng giờ phút này sinh ra.

Không rõ từ lúc nào, tiếng khóa cửa rõ mồn một vọng đến, đồng nghĩa với việc quản giáo Xa đã đi. Tôi còn chưa kịp vui mừng thì bỗng một tiếng quát vang vọng bên tai.

“Thằng thối tha này không còn biết vương pháp gì nữa!” Tôi nghe thấy Cường đại ca đang gào lớn.

Về sau mới biết gã ta mắng tôi. Về sau tôi mới biết sự việc là thế này: Ban nãy tôi ngồi trước gã, đều là tôi bạt tai gã, gã sớm đã bực mình lắm rồi. Tôi không để ý, tát rất mạnh tay, càng khiến gã tức tối. Nhưng còn cách nào đây? Tôi cũng là người bị hại mà, tôi còn bị kẻ ngồi trước tôi đánh đau hơn, má bên trái cũng đã thành cái bánh mì nóng đỏ. Phút ấy tôi chỉ nghĩ đến cái roi điện ở ngay đằng sau, làm sao mà để tâm mình ra tay nặng nhẹ gì nữa.

Gã xoa xoa hàm, quyết cho tôi một trận. Đám động vật và đồ vật lập tức tuân lệnh xông tới, một tấm chăn chiên chụp lên đầu tôi, rồi bọn họ dấm đá túi bụi. Cái lũ côn đồ này, oan không tìm đầu nợ không tìm chủ, hôm nay cứ nhè tôi mà trút giận.

10

Cường Mắt lác là một tên nửa mù chữ lại thêm mù luật pháp. Tôi không tài nào viết nổi đơn kháng án cho gã. Nếu tôi bảo gã: giết người xấu và giết người tốt đều là giết người, theo luật pháp thì cùng một tội, không có gì khác nhau, thì gã nhất định sẽ kinh ngạc tròn hai mắt nhìn tôi như nhìn người hành tinh khác.

Nếu tôi bảo gã pháp luật là pháp luật, thông thường sẽ không xét một tên cướp lúc chém giết xông lên trước nhất hay núp ở sau cùng, khi chạy trốn thì lẩn nhanh nhất hay tụt lại chót đuôi, lúc chia tiền thì tham lam hay rộng rãi... Pháp luật không phân loại “chiến sĩ thi đua” hoặc “anh hùng lao động” trong nhóm cướp, mà có khi càng là những tấm gương tiêu biểu ấy, thì lại càng bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc. Cái cách nói ấy chắc chắn cũng sẽ khiến gã bàng hoàng ngạt thở.

Nói thế này vậy, gã có lẽ biết thế nào là phạm tội, nhưng trong đầu óc gã lại tồn tại một mớ các lý lẽ luận điệu lệch lạc, bừa bãi, không sát nổi với thực tế. Ví như gã coi thường tham ô, nhận hối lộ, lý do không phải vì cái gì mà chỉ bởi tội đó vẫn không ra vãn, võ không ra võ, chỉ là dựa vào quan hệ thế lực, không làm gì mà được hưởng, không đáng mặt hảo hán. Gã cũng coi thường bọn đào trộm mộ, cắt dây điện, khiêng trộm nắp giếng, tháo ray đường sắt, không phải vì cái gì mà chỉ vì kiểu này một người quá, đúng là một dạng lao động chân tay nặng nhọc, thở phì phò mồ hôi nhễ nhại, thật giống anh thợ cày, chẳng khoái chút nào.

Chơi gái là loại tội gã miệt thị nhất, đặc biệt là “chơi gái tiền chùa”, đây là cách nói của một tội phạm chơi gái, nhằm chỉ việc dùng tiền công cho những hoạt động tiếp khách, chơi bời gái gú.

Kẻ phạm tội chơi gái này là một tay người Sơn Đông, dáng vẻ oai vệ, cũng có thể coi là khá đẹp trai. Lúc hăn mới tới phòng giam chúng tôi, đại ca của phòng số 14 đối diện còn nhờ lao động viên nhắn tin, nói thẳng cha này có tiền, là bạn tốt của lão Bảy, muốn Cường đại ca quan tâm hơn.

Cường đại ca cũng theo luật, ban đầu đã coi hấn là bậc trên, cho cùng ăn cơm với mình. Đối phương cũng khá có vai vế, vừa tới đã được quản giáo cho phép mang theo bốn thùng bánh quy và bánh mì, hai thùng cá khô và vịt muối, ngoài ra còn thêm hai thùng nước khoáng, chất đầy một góc phòng, làm cho khẩu phần ăn cả phòng được nâng cao hẳn, mọi người vui mừng ra mặt. Chỉ có Cá đực là có chút bi thương, ngoạm một miếng thịt vịt muối rồi than rằng con trai mình không được hưởng phúc cùng cha, hận không thể đưa con vào ở tù cùng mình.

Chỉ có điều, tay chơi gái này nhiều lời quá, hễ ăn uống no nê là bắt đầu mở miệng, nói cây cầu lớn nhất thành phố này là nhờ hấn thu hút vốn đầu tư, nói cái sân bay mới của thành phố cũng là do quan hệ của hấn mới trở thành dự án khả thi. Hấn còn quen biết thị trường, sở trường, bí thư Quân ủy Trung ương, con dâu của phó chủ tịch Quốc vụ viện vân vân, cứ hai ba hôm lại cùng ăn cơm với bọn họ, đặc biệt là gia đình phó thị trường Hoàng, mấy chục năm nay như người trong nhà, cứ uống trà Ngũ Lương là phải uống cả nửa thùng, uống từng bình từng bình, ừng ực, mở Ngũ Lương như mở nước khoáng. Hấn nói xu thế phát triển quá nhanh, bây giờ hấn đang lo lắng tới hai dự án mới. Một là bán cả cảng khẩu cho Mỹ, tổng cộng sẽ bán hai mươi tỉ, một đồng cũng không thể thiếu. Chuyện đã bàn hòm hòm rồi. Hai là phải để toàn bộ gói thầu cải tạo khu Đông thành phố cho công ty Nhật Bản, hấn ta là đại diện vòng đàm phán thứ hai, như vậy không chỉ có thể cải tạo nơi này thành một Hồng Kông, mà còn có thể giải quyết vấn đề việc làm cho một trăm năm mươi nghìn người, để kinh tế thành phố tăng trưởng ít nhất hai con số... Nói đến đây, hấn còn nhặt một mảnh vữa khô, vạch xuống đất hình dáng quy hoạch khu phát triển mới, nói khu vực tài chính ở đâu, tháp truyền hình ở đâu, chi nhánh đại học Havard ở đâu, công viên Disney Land ở đâu, dải cây xanh viền quanh bờ hồ như thế nào. Mấy phạm nhân ngồi vây quanh hấn chống hông xem quy hoạch, xuýt xoa trước cuộc sống mới vẽ trên đất, tràn đầy niềm mong mỏi vô bờ. Tuy nhiên có lúc họ cũng hỏi đôi ba câu khá ngớ ngẩn, ví dụ như Disney Land có nghĩa gì, làm Chơi gái tức cười, nhưng cuối cùng cũng kiên nhẫn giải thích.

Khi ấy, Đầu nhỏ vẫn chưa được kết án, cứ cho rằng mình bị tội chết, tuy nghe không hiểu những lời của Chơi gái, nhưng cũng mơ hồ biết rằng việc tốt sắp tới rồi, còn biết việc tốt chẳng liên quan gì tới mình, cho nên càng thêm buồn bã, một hai ngày không ăn cơm.

Rất nhiều người đã thấy thân phận của Chơi gái bất phàm, không kìm được lân la lại gần hấn ta, nghe ngóng tình hình liên quan tới quan trường và tòa án, hy vọng được hấn giúp đỡ, quan tâm một chút án phạm của đàn em. Hấn ta quả là người nhiệt tình, đáp ứng ngay, không những hỏi han chỉ bảo cặn kẽ, còn hứa hẹn rất lung linh, ví như nói: “Án của cậu, tôi sẽ chú ý.” Hoặc nói: “Yên tâm đi, dù việc của tôi có bận đến mấy, thời gian có gấp mấy, việc cần làm thì cứ phải làm.” Hoặc nói: “Cậu đừng nóng ruột, cứ yên tâm ở đây cải tạo. Đợi sau khi tôi ra, để tôi xem nào, xem nào... hình như sở trưởng Vương quản lý mặt này nhỉ? Nếu như sở trưởng Vương không quản, thì chắc chắn sở trưởng Lưu phải quản.” Hấn không nói rõ sở trưởng Vương và sở trưởng Lưu là ai, không nói rõ hấn tìm hai ông ấy để làm gì, nhưng những lời mập mờ ấy cũng đủ để khá nhiều người cảm thấy được khích lệ rất nhiều.

“Anh nói xem việc này phải đợi bao lâu?” Có người hỏi như thế.

“À, sẽ không lâu đâu, nhưng quan trọng là chính sách còn chưa được thực hiện triệt để.” Cách trả lời này chỉ khiến người ta đầu óc mơ hồ, nhưng lại không tiện hỏi tiếp. Cường đại ca vốn cũng muốn hỏi thăm về án phạm của mình, nhưng mãi không sao hiểu được lời lẽ của đối phương. “Khung thể chế thị trường hóa còn cần hoàn thiện thêm một bước”, “việc này phải thông qua nghiên cứu tập thể của Đảng ủy”, “giáo dục phổ biến pháp luật nhất định phải được thực hiện từ cấp cơ sở”, những lời nói kỳ quái kiểu này rớt xuống, Cường đại ca chỉ còn cách đưa ánh mắt nhìn mông lung rồi ngáp vặt. Đối phương hể nhắc tới đơn vị và người nào là không bao giờ quên nói rõ cấp bậc: trại giam, cùng lắm là cấp phó phòng chứ gì; chi nhánh ngân hàng Kiến thiết, cùng lắm là cấp phó sở nhà đất; Phúc Hải pháp sư của chùa Phúc Hải, đã là gì nào? Có tư cách gì ngồi lên chiếc Honda Quảng Châu 2.6? Làm sao có thể có sự đả ngộ như thế? Việc này, ban tôn giáo cũng cần

phải quản lý, toàn các vị quan liêu vô tích sự thôi, quá là không nên, không nên! Hẳn bực bội ném mạnh chai nước khoáng vào góc tường.

Cường đại ca giật mình, quay đầu hỏi tôi: “Thằng cha này bị âm óc à?”

“Nghe khẩu khí giống một cán bộ.”

“Cán bộ thì thế à? Thế thì thiên hạ thành ngu hết cả lượt sao?” Cường đại ca hết sức nghi hoặc, cũng vô cùng bất mãn, “cái con ba ba ấy cứ phải lấy chổi chọc vào đít, lấy đế dép tạt tai, bắt gánh mỗi ngày trăm gánh phân thì mới biết nói tiếng người được!”

11

Cường đại ca nhổ râu sạch sẽ, chải đầu chỉnh tề, lại còn lấy nước thay dầu bóng vuốt cho tóc sáng bóng lên, thay một cái áo đã giặt, phấn khởi triệu tập phòng giam lại để xử án. Thực ra, việc xử án này cũng là trò chơi, chẳng qua để đả tặc thay nhau xét xử, nếu có thể thì tái hiện lại tình huống trong vụ án, ví dụ như tù trộm cướp thì biểu diễn phá khóa trộm xe, vượt nóc băng tường, tù lừa đảo biểu diễn chiêu đánh tráo tiền giả hoặc đánh tráo quân bài, tù móc túi lại biểu diễn thuật “thần công hai ngón”: bao gồm lấy tiền xu trong chậu nước sôi, chưa đợi bạn nhìn rõ, năm đồng tiền xu đã bị gắp ra khỏi chậu, ngón tay còn không hề bị bỏng... Mọi thứ quá đều đã khiến tôi mở mang tầm mắt.

Tôi thấy những người già trẻ lớn bé này diện mạo chẳng có gì đặc biệt, kỳ thực đều là những cao thủ ở đây rèn giũa, trao đổi kinh nghiệm, tố chất phạm tội tổng hợp ngày càng nâng cao.

Xem mọi người biểu diễn xong, Cường đại ca chiếu ánh mắt về phía Chơi gái, ý chừng bây giờ đến lượt anh rồi.

Chơi gái giặt mình, mặt đỏ gay, lúng túng giả vờ ngơ ngác ngó ra đằng sau, thấy đằng sau không có ai, thực sự không còn có thể lấy gì ra mà thay thế bèn nói lấp liếm đã muộn rồi, đi ngủ thôi, ngủ thôi.

Đầu sở phòng giam nhắc bàn tay lên:

“Sao? Không nể mặt anh em à? Không coi anh em ra gì hả?”

“Các anh em, chuyện của tôi chỉ có thể làm chứ không thể nói ra, làm sao diễn lên sân khấu được? Với lại anh em chắc chắn cũng xem băng phim con heo rồi, còn không biết chuyện đó sao?”

“Hôm nay cánh ta chính là muốn xem phim đó đây.”

“Xem phim nổi ba chiều!” Có người hô theo.

“Tuổi tôi đã thế này...”

“Không phải một bên háng của ông có nốt giang mai sợ chúng tôi nhìn thấy đấy chứ?”

Cả đám cười ầm lên. Giờ tôi mới nhận ra, hôm nay Cường đại ca nói năng không nhũn nhặn, thiếu thiện cảm, đại khái là có ý đập tắt chí khí của đối phương. Thực ra, Chơi gái tuy khoác lác phóng đại nhưng cũng không thể gọi là quá hư hỏng, ít nhất thì đối với anh em cũng được coi là rộng rãi, Cường đại ca vì sao không rộng lượng được với người ta? Tôi không dám nói ra câu ấy, đành nhìn Chơi gái ngượng nghịu một hồi, không dám kháng lệnh, loáng quáng cời quần một tí, coi như làm để đối phó. Cường đại ca thấy mọi người đều cười, không nói gì nữa, hút hết điều thuốc rồi đi ngủ.

Cũng còn may, hôm nay Mắt lác không quá làm khó đối phương, đại khái là cũng để ý tuổi tác và thân phận của Chơi gái. Nhưng những ngày tiếp theo, Chơi gái có chút thấp thỏm không yên, không còn nói đến chuyện dự án mới và kêu gọi đầu tư nữa, dường như một lần cời quần trước đám đông để lộ ra cái đờ chơi nhỏ như củ hành ấy, đã làm cả phòng giam hết sức ngạc nhiên, thất vọng và xem thường, đúng là không còn thể diện gì nữa, nếu còn nói chuyện cải cách mở cửa thì không được thích hợp lắm. Ông ta cứ thấp tha thấp thỏm, đứng ngồi không yên, chỉ liên tục gặp gỡ luật sư và cảnh sát, một ngày lên phòng gặp tới mấy lần, có lúc còn đứng ở cửa thì thầm với cảnh sát một hồi, dáng vẻ rất thần bí, còn mượn điện thoại di động của người đó gọi điện thoại.

Gọi xong điện thoại ông ta rất vui mừng, mặt mũi rạng rỡ hẳn. Tôi hỏi vì sao vui thế, ông ta vung tay nói luật sư của mình rất khá, bạn bè cũng giúp đỡ nhiều, mất mấy chục nghìn tệ mượn người chạy án, giải quyết rắc rối. Bây giờ tình hình rất tốt, con trai cả của phó tỉnh trưởng đã ra mặt hỏi tới, khoảng mấy hôm nữa là có thể ra rồi. Ông ta không kìm được khoe khoang: Hễ ra tù là ông ta có thể đi quán thịt chó uống bia. Trên đời chỉ có thịt chó ăn ngon nhất, đặc biệt là chó con, từ trong lồng lòi ra, lông tơ mơn mớn, lấy gậy đập cho học máu tươi, lập tức cạo lông bỏ vào nồi.

Nếu không phải tôi cố sức đánh mắt ra hiệu, ông ta có thể còn tiếp tục mơ màng ngu ngốc và nguy hiểm như thế. Sau đó tôi nói với ông ta, Cường đại ca rất yêu chó, đặc biệt là thích nuôi chó béc-giê, đúng lúc ấy gã vừa đi tới, chỉ có điều không nói chuyện chó.

“Anh nói mấy hôm nữa anh có thể ra tù?”

“Ừ, nhanh thôi nhanh thôi.”

“Chính xác là mấy hôm?”

Chơi gái cười giả lả: “Khoảng chừng... năm ba hôm nữa.”

“Năm ba hôm? Năm hôm hay là ba hôm?”

“Chắc là... năm hôm.”

“Đây là anh nói đấy nhé.”

“Là tôi ước chừng, con số ước chừng ấy mà.”

Cường đại ca hừ một tiếng.

“Được, tôi cho anh năm hôm. Anh nhớ đấy, nếu trong vòng năm hôm mà anh không ra khỏi đây, coi như anh phá vỡ hợp đồng.”

Đối phương không hiểu lắm ý tứ câu nói này, ngoảnh nhìn tôi. Tôi cũng không rõ lắm, quay nhìn đầu lĩnh, thấy gã vừa huýt sáo vừa tiến về góc tường, lại tiếp tục tập chống đũa.

Không khí trong phòng trở nên buồn tẻ. Mọi người cảm thấy điều gì đó, tỏ ra xa cách với Chơi gái, chí ít cũng không qua lại với ông ta. Chơi gái cũng cảm thấy điều này, lúc nào mắt cũng lộ vẻ bất an và nghi hoặc: Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Ngày tiếp ngày, ngày lại tiếp ngày, lúc ông ta phát hiện ra bánh quy của mình không còn ai ăn nữa, cũng không ai tìm tới nói chuyện chạy án, ông ta liền thử đến lấy lòng đại ca phòng giam, tặng đối phương một cái áo len, dù gì thì cũng là một kỷ niệm cùng chung hoạn nạn.

Chiếc áo len xem ra chất lượng không tồi, đối phương không hề từ chối.

Tối ngày thứ năm, Chơi gái tắm xong, vừa xoa chút dầu dưỡng tóc, cầm khăn bông vui vẻ từ trong nhà vệ sinh bước ra, đột nhiên phát hiện trong phòng giam im phăng phắc, mấy chục cái đầu quây thành vòng tròn, đều đang nhìn ông ta.

“Các cậu...”

“Không đánh bài nữa à? Nào nào nào, bộ tú-lơ-khơ đâu rồi?” Không thấy ai đáp lại nụ cười của mình, ông ta bối rối.

“Quy xuống!” Bỗng có người tức giận hét lên.

Rất nhiều tiếng người cũng hô theo: Quy xuống! Quy xuống! Quy xuống!... Sợ quá, Chơi gái loạng choạng, còn chưa nhìn rõ trước mắt xảy ra chuyện gì, hai đầu gối đã đập xuống đất rồi, mái tóc vừa được xoa dầu rũ xuống trước trán.

“Sao hôm nay mày vẫn còn ì ra ở đây? Vẫn ở đây mạo lĩnh cơm tù của chính phủ nhân dân?” Cường đại ca bước tới nghiêm giọng hỏi.

“Tôi sắp ra rồi, sắp ra rồi mà, chỉ là...”

“Mày lừa dối anh em chúng tao, làm bọn tao rất bực mình, rất đau đớn, có biết không?” Cường đại ca đã dùng sai một tính từ.

“Các anh em, những người anh em tốt ơi, có gì thì từ từ nói.”

Cường đại ca không thèm để ý, đưa mắt nhìn tôi, bảo tôi lấy một tờ giấy lót bao thuốc lá nhàu nhĩ mở ra đọc:

Ngụy Hiếu Hiến, ái nam ái nữ, bốn mươi tám tuổi, người Yên Đài tỉnh Sơn Đông, vì tội chơi gái bị sở cảnh sát bắt giam chịu án.

Trong dòng chảy vĩ đại xây dựng hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa, dưới xu hướng đẩy mạnh và mở rộng cải cách mở cửa, trên con đường lớn thênh thang của các dân tộc toàn quốc đoàn kết nhất trí muôn người một lòng chấn hưng Trung Hoa, tội phạm Hiến, thân làm cán bộ nhà nước mãi mê trêu ghẹo phụ nữ, hãm hại thiếu nữ, thực là không thể dung thứ. Tội phạm này trong thời gian giam giữ còn cự tuyệt cải tạo, chống lại pháp luật, ba

hoa khoác lác, thực hiện nhiều phi vụ giao dịch rửa tiền, lợi dụng quan hệ chạy án, dùng những lợi lộc nhỏ làm thoái hóa những phạm nhân cách mạng, hòng mong thoát khỏi chế tài pháp luật thần thánh, đúng là trong mắt không còn vương pháp, tội tăng thêm tội, có ảnh hưởng vô cùng xấu, không đánh không thể làm nguôi lòng oán giận của nhân dân.

Vì kỷ cương luật pháp nghiêm túc, thưởng phạt phân minh, theo công lao mà chia phần, thiện ác đều có báo ứng, căn cứ vào điều 1001 hình pháp phòng số 9 trại giam thành phố XX tỉnh XX nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, nay phán quyết bị cáo Hiếu Hiến khổ dịch nửa tháng, hàng ngày cọ nhà xí ba lần, quét phòng hai lần. Hình phạt phụ: tước quyền lợi chính trị chung thân, dùng lược đánh đốt ngón tay năm mươi lần.

Bản án này đương nhiên là tác phẩm thừa lệnh của tôi. Khi đó Cường đại ca còn muốn liệt thêm rất nhiều tội danh nữa như: khoác lác, hay cười giả vờ, ăn nhiều sơn hào hải vị, tàn sát chó vị thành niên vân vân, vượt quá giới hạn của pháp luật, không tính được vào tội nào, tôi phải ra sức phản đối mới không ghi thêm vào đó. Rất nhiều từ ngữ tục tĩu, thô thiển vì tôi kiên quyết từ chối nên cuối cùng mới không bị đưa vào văn bản.

Ông Ngụy dờ khóc dờ cười: “Các người đừng đùa nữa, tôi bị bệnh tim...”

“Làm gì có chuyện đùa? Tao chỉ hỏi mày, có chống án không?”

“Xin các anh chớ có làm bừa. Thêm một người bạn thêm một đường đi, thêm một kẻ thù thêm một bức tường cản lối. Chúng ta đều là những kẻ lưu lạc chân trời, cùng phòng sao lại đấu đá lẫn nhau? Tôi đã nói rồi còn gì? Cường đại ca là người thông cảm và tinh thần trách nhiệm nhất, tôi nhất định sẽ báo đáp, hậu tạ các vị. Án của các anh em tôi đều ghi nhớ trong lòng. Tôi với quản giáo Xa, quản giáo Lưu, quản giáo Lô ở đây đều là bạn tốt của nhau, tôi cũng quen trưởng trại giam mới tới đây. Không phải tôi nói khoác đầu, nhất định sẽ giúp đỡ được nhiều cho anh em...”

“Mày không chống án hả?” Cường đại ca ngắt lời đối phương, ngoắc ngoắc tay với lão Đường vịt, để lão đảm nhận vai luật sư biện hộ theo đúng

kế hoạch. Nhưng lão Đường vẹt chỉ là một nông dân nấu rượu lậu, mới học qua tiểu học, làm sao biết biện hộ thế nào? Lão ta hỉ mũi một cái, nói phạm nhân Ngụy Hiếu Hiến đáng mạo trong sạch hiền hòa, cũng có thể coi là một chút ưu điểm, nhưng chẳng có liên quan gì tới tình tiết vụ án. Sau đó lão nói về tính hợp lý của việc mua dâm: “Ông ta ăn một bụng đầy thịt đầy cá, không lãng nhăng một tí thì làm thế nào? Ông ấy ăn cơm không mất tiền, uống rượu không mất tiền, ngồi xe hơi cũng không mất tiền, thế cái đồng giấy bạc chất đầy nhà đến mốc meo làm sao mà tiêu hết? Không chui vào ổ gái điếm thì còn chui vào chỗ nào nữa? Ối mẹ ời, các anh có cái cũng chẳng tác dụng gì, các anh phải lôi được tiền của ông ấy ra cơ!...” Những lời này nghe giống giọng biện hộ, kỳ thực là chửi mắng, thậm chí còn chua cay hơn cả lời buộc tội. “Ông mày đây nấu rượu lậu, cả năm nơm nớp đề phòng, vất vả cực nhọc cũng chỉ cất được một mái tranh, lấy được mỗi một mụ vợ, làm sao so được với vợ ông ta hôm nào cũng là cô dâu mới, ở đâu cũng có nhạc phụ nhạc mẫu nhỉ...” Cái này thì càng lạc đề thêm.

Theo cách biện hộ này, kết quả phán quyết thế nào hẳn đã rõ ràng. Phán quyết của tòa án nhân dân phòng số 9 không những không giảm nhẹ tội hình, mà ngược lại còn tăng số lần đánh đốt ngón tay từ năm mười cái lên thành một trăm cái, khiến ông Ngụy vừa nghe mặt đã trắng bệch ngã xuống, toàn thân nhũn như một đồng bùn.

Trong tiếng cười và hoan hô, hình phạt được thực hiện. Ông ta bị mấy người xốc lên lôi đến bên giường, bắt quỳ xuống giơ hai bàn tay ra đặt lên giường, cứ như bày trên thớt để đợi dao phủ. Cá đực lấy ra một cái lược nhỏ, thối phù phù vào sống lược, đánh mạnh từng nhát một lên đốt tay của ông Ngụy. Một, hai, ba, bốn, năm... Những người xung quanh đồng thanh đếm, mỗi lần hô là ông Ngụy lại kêu ối một tiếng. Mới đánh được hơn mười cái mà mấy ngón tay ông ta đã đầy máu, sưng vù và tím bầm lại, giống củ cải ngâm xì dầu.

Thấy áo lót của ông ta ướt đẫm, nói thực tôi cũng có chút thương cảm, tôi phát hiện không chỉ mình mà còn có vài người cũng có vẻ không yên.

Ngay cả Cá đực cũng quay đầu lại để chờ chỉ thị của Cường đại ca: “Ba mươi năm cái rồi, thôi nhé? Hay là phạt nó ít tiền?”

“Đúng rồi, đúng rồi, phạt nó hai thùng thịt vịt muối!” Có người phụ họa theo.

Đại ca quát một tiếng lớn: “Đả nó tử!”

Giờ khắc đó gã đã điên tiết quá đến nỗi quên cả tiếng phổ thông. Theo lời người giải thích sau đó, câu tiếng địa phương ấy nghĩa là: “Đánh chết nó!”

12

Ông Ngụy tiếp tục kêu la thảm thiết, cho tới khi tiếng kêu yếu dần, biến thành những tiếng hự hự, một kiểu hơi thở thập thồm lúc có lúc không. Mấy ngón tay của ông máu thịt đã bầy nhầy, lần lần lộ ra đốt xương trắng trắng.

Cường đại ca cũng chưa đến mức tuyệt tình, bị mọi người khuyên can mấy lần gã cũng đồng ý miễn cho ông Ngụy mấy chục lược. Lần này gã cũng không bắt ông chịu hình “lợn sữa quay” - đó là một hình phạt càng độc địa hơn nữa, kẻ chịu hình phải cởi quần, đứng tấn, phía dưới mông đặt một ngọn nến. Hễ anh ta không đứng tấn nổi nữa, hai đầu gối run rẩy, mông hạ thấp, thì sẽ bị ngọn lửa hun nóng đến mức kêu la thảm thiết. Giống con lợn sữa bị quay, da cứng thành từng mảng, cả nửa tháng sau chắc chắn vẫn không ngời nổi, chỉ có thể xuýt xoa mà nằm ở trên giường.

Đại ca cũng không bắt ông Ngụy “tập ba lê”. Tôi nghe nói phòng số 10 bên cạnh cách đây không lâu đã tìm ra được một tên trộm, cả phòng vận dụng “gia pháp”, buộc hai ngón tay cái của kẻ đó lên cao, treo ở trên chấn song cửa sổ, không cao không thấp, vừa đủ để kẻ chịu hình có thể chạm mũi chân xuống đất, cứ giữ tư thế vờn người múa ba lê đó. Khởi phải nói, chỉ một lúc sau, kẻ chịu hình đã kiểng không nổi, sức nặng cơ thể ngày một trĩu xuống, hai ngón tay cái bị thắt chặt ban đầu đau thấu tim, rồi cuối cùng biến thành hai cục thịt đen sì.

Những cực hình thời xã hội nô lệ tàn khốc là thế, nhưng những người từng vào tù đều hiểu rõ những cực hình này một nửa là trừng phạt, một nửa là trò chơi, lại không thể nghiêm túc đối đãi. Ở cái chỗ chẳng có gì giải trí này, ngón tay ngón chân cũng trở thành đồ chơi không biết bao nhiêu lần, mỗi tắc thời gian đều mệnh mang vô tận buộc người ta phải chịu đựng và vùng vẫy, máu tươi có lúc là món đồ chơi màu đỏ. Què đã nói với tôi: đó là thứ đồ chơi lớn nhất của loài người, đã chơi mấy nghìn năm rồi.

Què là tù nhân chuyển từ phòng số 7 sang, chân đi khập khiểng, vai phải cao, vai trái thấp, có một phong thái cẩn trọng rất đặc biệt, cứ như nách bên

phải luôn kẹp chặt một vật gì đó, tỷ dụ một cuốn sách bí truyền vô hình không thể để người khác xem. Què rất ít nói, không tham gia giành nước hay tranh cướp thức ăn, nếu có người ăn cơm của anh ta, anh ta vẫn không nói gì, mặt mũi vô cảm, khẽ ngồi sang bên cạnh, vì thế sau mấy hôm, ấn tượng về anh ta trong lòng mọi người chỉ là một cái bóng lúc có lúc không, trôi dạt hết từ nhóm này sang nhóm kia, hoàn toàn không có chỗ đứng.

Tuy vậy, kể từ khi anh ta đến, phòng giam không biết tự khi nào đã xuất hiện một chút thay đổi. Tỷ như trên tường có thêm một cái đồng hồ tròn, làm bằng bìa cứng, không chỉ có thể xem ngày, mà còn có thể ghi tháng, năm, để mọi người không bị quên rằng thời gian vẫn đang dịch chuyển. Là ai làm nhỉ? Trong nhà xí còn có thêm một cái vòi tắm hoa sen, được làm từ đáy vỏ chai nước khoáng, trên mặt đấm thủng lỗ, lắp vào ống nước, khiến nước chảy đều và nhẹ nhàng hơn. Cái này lại là ai làm nhỉ?... Ai nấy cảm thấy cuộc sống mới đang từ từ bước tới.

Hồi đó ông Ngụy đã được thả, mùi vị của thịt vịt muối và cá khô dần dần tan biến, tình hình kinh tế bước vào khủng hoảng, miếng ăn trở thành vấn đề lớn. Mỗi bữa một nồi rau luộc, một tuần chỉ hai ba miếng thịt mỡ không đáng bàn tới, điều đáng nói là rau xanh tươi mơn mớn, bọn nhà bếp lại đem luộc đến vàng ệch, luộc đến đen sì, như cho lợn nái ăn. Có lúc trong rau còn lẫn một con sâu, dằm cọng cỏ, mấy viên cứt chuột, không chừng lơ mơ còn cất giấu cả cuộn giấy vệ sinh, làm bạn liên tục tưởng tượng và lòng dạ quặn trào: lần sau có ăn phải bao cao su không nhỉ?

Vào những ngày tháng đen tối ấy, Què một lần nữa khiến mọi người kinh ngạc. Không biết từ bao giờ, anh ta âm thầm dựng một cái bếp, nói chính xác hơn là mở một gian phòng ma thuật. Anh ta không lo cảnh sát tịch thu diêm và bật lửa, lấy khăn mặt hay thảm chùi bó chặt thành một bó, lấy thanh gỗ chà xát là có thể đánh ra lửa. Anh ta lấy vại vỏ tuýp kem đánh răng, đập phẳng rồi ghép chúng lại với nhau, dùng cơm miết kín chỗ ghép nối, thế là thành một cái nồi nhôm có thể nấu canh hay luộc mì được rồi. Một cái giá hương muối vào tay anh ta là có thể trở thành con dao thái rau. Một cái lon, nhét đầy vụn vải và mẫu sáp nến qua bàn tay anh ta sẽ trở

thành một cái bếp. Anh ta còn có thể dùng nồi giấy nấu canh, một cây nến nấu được bát canh ba món rau vừa ngon vừa đẹp mắt, lại hấp được cả gà! Thử nghĩ xem, điều này so với việc một nước nghèo tự lực cánh sinh gian khổ phấn đấu phát minh được đầu đạn hạt nhân có gì khác nhau?

Những cọng rau luộc đáng nghi ngờ của bên nhà bếp cũng không bị lãng phí trong tay Què. Anh ta lấy ra một chậu nước sạch, rửa từng lá một, rồi cho lại vào nồi để chế biến, thêm mỡ và muối, rỏ vài giọt xì dầu và dầu vừng, thế là lại ngon lành như thường, hoàn toàn là biến những thứ bỏ đi thành thần kỳ.

Theo lý mà nói, nội quy của trại giam nghiêm cấm đốt lửa, vậy mà Què có thể qua mặt ngon lành các quản giáo. Anh ta cùng một hai trợ thủ nấu nướng trong nhà xí, chỗ đó có vẻ heo hút, bức vách ngăn thấp ít nhiều cũng cản bớt tầm nhìn từ phía cửa sổ quan sát. Chỉ cần khói bốc lên là có người ra sức quạt cho tan khói, không để nó xộc vào mũi hay trở thành mục tiêu nhòm ngó. Nếu phát hiện có “địch”, chỉ cần huýt sáo một tiếng, đầu bếp sẽ nhanh chóng dập lửa, không để lính tuần phát giác.

Vậy là, những phòng giam khác thường có người vi phạm, bị cảnh sát giải ra sân phạt phơi nắng hoặc phạt đứng, nhưng phòng giam của chúng tôi vẫn bình an vô sự, có lúc còn được bình chọn là phòng vệ sinh tiên tiến, được cảnh sát biểu dương.

Đến nước này thì mọi người đều tôn Què làm “tiến sĩ”. Nhưng anh ta rất trầm lặng, cũng không nói về án phạm của mình. Nghe đâu anh ta một mực không thừa nhận mình phạm tội, anh ta chỉ tốt nghiệp cấp hai rồi tự học thành tài, đã có nhiều phát minh sáng tạo mà thôi. Anh ta thực sự không giết người, không phóng hỏa, chỉ là phát minh ra một loại thuốc phụt gọi là “một bước đỡ”, còn lợi hại hơn nhiều so với thuốc mê trong tiểu thuyết cổ điển, phụt vào mặt ai, người đó lập tức trợn mắt đổ vật ra đất. Bọn tội phạm liền dùng loại thuốc phụt này đi gây án ở các khách sạn và ngân hàng. Anh ta vẫn còn một phương pháp điều chế hóa học tuyệt mật, nghe nói giá thành rất thấp, có thể điều chế ngay trong phòng thí nghiệm thông thường của các

trường trung học phổ thông, cho ra một loại thuốc lắc, tác dụng tương đương với amphetamine. Nếu giới ma túy Mỹ biết được điểm này, không trả hai tỷ đô thì đừng mơ mua được thành quả nghiên cứu khoa học của anh ta. Nhưng, như thế đã coi là phạm tội ư? Đây là phạm tội gì chứ? Các người thử nghĩ xem, tra cứu lại tất cả các sách luật xem: anh ta không hề trực tiếp đi ăn cướp, và trực tiếp chế tạo ma túy. Anh ta chỉ là phát minh, phát minh mà thôi, việc sử dụng sai thành quả phát minh anh ta không hề có bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào. Anh ta từng nhấn mạnh từng từ hỏi cảnh sát: “Đầu đạn hạt nhân giết người, thế Anhtanh phạm tội giết người không?” Quả nhiên cảnh sát bị hỏi cho cứng họng.

Anh ta từng vì thế mà tuyệt thực ba lần, còn nuốt cả bột giặt, mồm phun bong bóng phì phì, trông thật gớm ghiếc. Nhưng cảnh sát đã có kinh nghiệm đối phó với những trò này. Một chị họ Phùng mới được điều tới đây không những không cứu người, không những không cho các cảnh sát khác cứu mà còn cầm một túi bột giặt khác ném ra trước mặt anh ta, nói:

“Ngon hả? Cậu ăn tiếp đi, ăn nữa, bao này còn chưa ăn hết! Cậu ăn không hết thì tôi sẽ không đáp ứng!”

Bị ép như vậy, Què không muốn ăn nữa. Đến lúc đó, chị cảnh sát này mới lôi anh ta tới chỗ vòi nước, lấy một cái ống cao su nối vào miệng vòi rồi phun vào miệng Què, phun tới khi cả mồm lẫn lỗ đít anh ta đều chảy nước, bột trắng dần dần tan hết mới thôi.

Tôi từng hỏi Què chuyện này. Anh ta chỉ cười cười: “Một bài học đấy. Tôi đã trợn lẩn trong bột giặt rất nhiều bột gạo, vậy mà vẫn còn quá khinh địch.”

“Anh cũng từng bị thất bại à?”

“Kẻ thành công thực ra không có sở trường gì, điểm giỏi nhất là tổng kết những thất bại của mình.”

“Anh là thiên tài, một bộ óc hóa học! Quen anh thực là phúc ba đời nhà tôi. Không phải tôi nịnh anh đâu, sau này anh ra tù, chắc chắn sẽ làm nên việc lớn, chắc chắn sẽ thành một tiến sĩ thật sự!”

“Tiến sĩ?”

“Đúng thế, tiến sĩ!”

“Chỉ làm tiến sĩ à?”

Tôi không biết anh ta có ý gì.

Què cười nhạt, “Nói với cậu nhé, đời tôi có ba mục tiêu: Một là làm thầy hướng dẫn tiến sĩ, hai là làm triệu phú, ba là làm quan chức cấp tỉnh trở lên, khi còn sống thì lên chương trình thời sự phát sóng toàn quốc, chết rồi có thể vào Bát Bảo Sơn ⁽¹⁾.” Anh ta nháy mắt với tôi, “Cậu cứ chờ xem.”

Nhìn Què đi cà nhắc từng bước xa dần, tôi thật không còn tin vào tai mình. Nhưng lúc bình tâm nghĩ lại không khỏi thừa nhận những thứ đó vì sao không thể? Bát Bảo Sơn cũng là người vào, thời sự phát sóng toàn quốc của đài trung ương cũng là người lên, trên thế giới biết bao nhiêu nhân vật lớn chẳng phải cũng từ nhà tù mà ra ư? Nói thực, ở con người Què đúng là có một ma lực thần bí nào đó, dựa vào sự khắc kỷ, nhiệt tình, nỗ lực, khéo tay, óc trí đa mưu, ánh mắt nhấp nháy, gương mặt trắng xanh phảng phất nụ cười, lại còn vẻ khiêm tốn mà uy nghiêm vô hình ẩn sau sự trầm lặng của anh ta, bất luận đi đến đâu cũng có thể mặc nhiên giành được sự quý mến, tôn trọng và nể phục. Chỉ để ý một chút là có thể nhận ra khuôn mặt anh ta trong bất kỳ đám đông nào. Sự ảnh hưởng và sức chinh phục trên con người Què qua ánh mắt bình thản lan tỏa và bức xạ đi, không một nơi nào có thể kháng cự.

Đáng tiếc là Cá đực đã không hiểu rõ điều này mới đi ăn trộm sữa bột của Què. Hẳn chắc chắn không hiểu vì sao mọi người lại đặc biệt phần nộ, không hiểu vì sao cả phòng lại có lòng với gã Què mới đến này như vậy. Dù Què đã muốn dẹp êm mọi việc, nhưng mọi người vẫn nhất quyết muốn điều tra, thẩm vấn, đòi tìm bằng được kẻ ăn cắp mới xong. Thế là, nửa gói sữa bột cuối cùng đã bị lộ, là chứng cứ sắt đá kết tội Cá đực. Mấy phạm nhân xoa tay bước đến, lão Đường vọt đập một phát khiến Cá đực ôm bụng khuyu xuống, đầu hẳn bị một người khác xách ngược lên, da mặt biến thành cái giẻ lau tường, hự hự hự, lập tức có vài vệt máu.

Nếu không phải Què can thiệp thì cái giẻ ấy hôm nay chắc chắn sẽ bị mài rách rồi. Què nói:

“Xin các vị bớt giận, tôi cũng đã ăn trộm bánh bao của cậu ấy, coi như hôm nay là hòa.”

Cá đực đâu có mất cái bánh bao nào? Nhưng từ nay về sau, đừng nói là bánh bao, dù là tim gan ruột phổi của mình, chỉ cần Què muốn, Cá đực cũng tự nguyện cắt ra. Nhìn Què lấy nước muối rửa vết thương cho mình, cậu ta xúc động trào nước mắt.

13

Giống như các phạm nhân khác, Cường đại ca cũng rất thích Què. Đối với tất cả các phạm nhân trí tuệ, gã luôn nhìn bằng con mắt khác, giữ một thái độ tôn kính lạ thường. Một việc như rửa tiền, đầu tư giả, làm thẻ tín dụng giả, lừa hoàn thuế xuất khẩu... đối với gã đúng là chuyện thần thoại, chẳng mất chút sức lực nào cũng khiến bạc leng keng rót vào tài khoản của mình, thậm chí có thể lừa được cả quan chức gì gì đó ngênh đốn, tiền chân, lừa được cả đội quân cảnh lái mô tô hú còi dẹp đường phía trước, oai phong và kỳ diệu biết nhường nào! Bây giờ, cái cách điều chế trị giá hai tỷ đô la càng khiến Cường đại ca ngơ ngẩn, cảm thấy mấy trò đánh đấm của mình chẳng đáng một xu.

Chỉ có điều gã không hề nghe ngóng hỏi han về hoàn thuế và cái toa điều chế dược liệu đó, có lẽ tự thấy rằng mình chưa đọc được mấy quyển sách, không với tới nổi những thứ học vấn cao siêu kia. Gã xích lại gần Què, chỉ hỏi mấy chuyện máy bay và xe tăng mới nhất của nước Mỹ, hỏi mình chống tăng và độc dược tác động lên thần kinh, hỏi về các loại vũ khí giết người như chớp, sau đó khâm phục một hồi, ước ao một hồi. Gã không thể không thừa nhận con dao phay của gã đã lạc hậu với thời đại, xem ra không còn đặc dụng nữa rồi.

Gã còn học hỏi vài điều nhỏ. Ví dụ như mấy lần giữa đêm khuya gã nghe ngoài cửa sổ có tiếng giày cao gót lộc cộc bước qua, nhưng không hề thấy bóng người nào, chỗ đó cũng không thể có người, điều này là vì sao? Có phải là đôi giày tự động đi lại? Còn nữa, mấy lần liền gã nghe thấy dưới đất có người thì thầm nói chuyện, song nghe không rõ lắm, nhưng dưới nền đất xi măng này chắc chắn không thể có người, lại điều này nữa là vì sao? Liệu có phải đá cũng có thể ghi âm? Gã còn bảo trong sân của trại giam có một bồn ngọc lan trắng, nghe nói là cây trấn giữ trại giam, trước nay không người nào dám động vào. Cách đây không lâu vị trưởng trại giam mới đến không biết sự tình, muốn sửa sang lại cảnh quan môi trường đã cho người

dời cây ngọc lan trắng đi, khiến rất nhiều cảnh sát sợ hãi xông vào bàn tán. Kết quả là vừa dời đi thì có chuyện đến, chuyện lớn đến thật. Bên buồng giam nữ mỗi hôm lại có một người bị điên, ngày nào cũng điên cuồng gào thét, thậm chí có người còn tự nhận mình là con gái ruột của Mao Chủ tịch. Người xung quanh dùng dây trói lại, lấy khăn nhét vào mồm cũng không thể làm cho những kẻ điên này yên lặng trật tự. Cuối cùng, tân trưởng trại giam đành sai người chuyển cây ngọc lan trắng về chỗ cũ, tiếp tục trấn giữ ở đó, để lũ điên kia hồi phục nguyên trạng. Người anh em, cậu nói xem, điều này là vì sao? Cái trại giam này có yêu quái thật không?

Lần đầu tiên tôi nghe được chuyện kỳ lạ như vậy, sợ quá nhìn bốn phía buồng giam, cảnh giác cao độ với những âm thanh kỳ quái trên nóc phòng, cảm thấy nó không giống âm thanh truyền qua đá.

Què cười, giải thích một chút về vật lý học và tâm lý học, nói đến từ trường, vũ trụ và khí công gì đó, khiến chúng tôi nửa hiểu nửa không, bán tín bán nghi.

“Trước khi Mồm to ra đi, ngày ngày đều bị cùm chân, vậy mà hôm nào anh ta cũng đi giúp vợ gánh đất làm nhà!” Cường đại ca không tin gì vật lý.

“Điều này không thể nào!” Què nói.

“Sao lại không thể? Sáng nào anh ta tỉnh dậy, giày cũng rất ấm, bên ngoài còn dính một lớp đất vàng, rõ ràng là dáng vẻ vừa gánh đất bùn xong.”

“Không phải ảo giác thì cũng là nói dối. Trong số các anh có ai tận mắt nhìn thấy đôi giày đó? Đã người qua chưa? Trên giày rốt cuộc là dính nước hay nước tiểu?”

Cách giải thích này vẫn chưa đủ sức thuyết phục.

Nhưng kiểu xem bói khoa học của Què cuối cùng khiến mọi người không phục cũng phải phục. Vì anh ta không những biết xem tướng, còn biết bói tay, bói chân, còn có thể xem bói từ xa. Cách làm như sau: bạn mời anh ta xem bói cho người nào, bạn chỉ cần tập trung nghĩ đến khuôn mặt

của người đó - điều này coi như đã chấm chắt mục tiêu, khí công đã phóng đến người ấy. Què dùng một bàn tay nắm lấy một bàn tay của bạn - điều này coi như anh ta đã nối tiếp khí với bạn, đã nối điện, coi bạn như cần ăng ten để bắt đầu phát công lực rồi. Anh ta nhắm mắt dưỡng thần, thu nhận và phân tích các loại tín hiệu, sau đó thao thao nói ra hình dạng, tính cách, những sự việc từng trải qua, cho đến bệnh tật và tuổi thọ của người đó, quả đúng là một đài ra đa sống không thể tưởng tượng nổi. Kể cũng kỳ lạ, đài ra đa này đã nói đúng về cha của Cường đại ca: cổng lớn nhà gã nhất định là hướng Bắc chứ không phải hướng Đông. Điểm này không sai. Người đàn ông này chắc chắn là bố dượng chứ không phải bố đẻ của Cường đại ca. Điểm này cũng không sai. Người bố dượng này rất thích đánh bạc và rượu mạnh, đối với mẹ con Cường đại ca chẳng tốt đẹp gì, từng bị gã cầm dao bầu đuổi ra khỏi nhà, vân vân. Những điều này đều không sai. Nếu như điều cuối cùng bị sai, nói nhầm bệnh lao của ông ta thành viêm gan B, sau lại nói thành xơ gan, điều này cũng không phải lỗi của Què, nguyên nhân là vì cái ăng ten của Cường đại ca có vấn đề, bắt chột xa rời mục tiêu. Sau này Cường đại ca nghĩ lại, đành phải thừa nhận điểm này, nói lúc đó gã hắt hơi, quả là đã nghĩ đến ông quản giáo Xa.

Què nói vẻ đáng tiếc: “Còn không phải? Anh không phối hợp, tín hiệu liền yếu hẳn đi.”

“Thế chúng ta làm lại, làm lại nhé.”

Mỗi lần đứt mạch là phải kết nối lại, rồi còn điều chỉnh tần số lại từ đầu, không dễ dàng gì. Với lại mục tiêu cũng có khả năng vào vùng chết, ví dụ như trong đường hầm, thang máy, không tài nào kết nối được. Nếu như mục tiêu đứng ở cạnh thiết bị điện cỡ lớn thì tín hiệu cũng bị nhiễu.

Tôi nghĩ thầm: Cái cách phát công lực để bói toán này cũng giống như gọi điện thoại di động ư?

14

Cường đại ca sung sướng quá bèn đặt cho Què biệt danh: “Bậc thầy Wassily”. Không ai biết gã nghe được cái tên “Wassily” này từ bộ phim nào. Càng chẳng ai biết vì sao gã cảm thấy cái tên Tây đó rất hay, nên đặt ngay cho Què.

Trước hôm Què chuyển phòng giam một ngày, Cường đại ca thay mặt chính quyền nhân dân phòng số 9 trao thưởng cho Què, đeo lên trước ngực Què một cái nấp bia. Hôm đó, Què dùng cồn, mì chính, bột giặt pha chế thành một loại rượu, hoặc nói, là một loại chất lỏng giống rượu. Cường đại ca chỉ uống hai ba hớp đã trợn mắt lú lười, ban nãy còn nói Wassily, thoát cái đã nói thành Siwasly, lát sau lại biến ra Waslisy. Mọi người bảo gã nói sai tên rồi, gã chỉ cười ngơ ngẩn, bộ dạng nửa tỉnh nửa say. Cả đám thừa cơ nịnh nọt lãnh đạo, gạ gẫm gã đồng ý mang hết đường trắng trong kho ra chia nhau ăn. Gã chỉ nghe được phần đầu, không rõ đối phương đang nói gì đã huơ tay nói lớn: “Đồng ý! Tao đồng ý!...”

May mà chỉ là một ít đường trắng. Nếu lúc đó có kẻ thù nào muốn cắt đầu gã, có lẽ gã cũng sẽ không nghe hết đã đồng ý luôn.

Không biết từ bao giờ, gã cứ nắm chặt tay Què, đột nhiên có vẻ rất lạ lùng, mồm lẩm bẫm mấy câu ngắt quãng, làm chúng tôi nhận ra bộ mặt cười của gã thực ra là một bộ mặt khóc.

“Người anh em, cậu không thể đi. Cậu đi rồi, sáng dậy, tôi nhìn cái đồng hồ trên tường, nhìn cái vòi nước chỗ tắm, nhìn cái nồi nấu cơm canh cậu làm, lòng tôi... sẽ đau buồn lắm...”

Nhìn khuôn mặt nửa cười nửa khóc ấy, Què cũng khá cảm động.

“Anh Cường, tôi không đi, chẳng phải tôi vẫn ở trong bức tường cao này mà? Không chừng quả đất tròn, chúng ta lại gặp nhau trong một phòng nào đấy.”

Cường vẫn thống thiết:

“Mồm to đi rồi, lão Đường vịt cũng đi rồi, Cóc ghẻ cũng đi rồi, bọn Cá sấu đều đi hết. Mèo già không còn. Các người đều không để ý đến ta nữa, các người chẳng còn cho ta đê đê vê pê (1) à...”

Là gã chỉ chất lỏng tự chế đang cầm trên tay.

Đê đê vê pê! Uống đê đê vê pê! Gã cầm cái ly rỗng, thấy ai cũng chúc rượu, thấy ai cũng nói Mồm to đi rồi lão Đường vịt đi rồi Cóc ghẻ đi rồi Cá sấu đi rồi Mèo già đi rồi, còn giật mạnh cửa phòng giam đến mấy lần, không biết rằng cửa phòng giam không thể giật mạnh mà mở ra được, không phải thứ để cho gã mở. Dù gã có mở được cửa thì cũng không thể gặp lại Mồm to, lão Đường vịt, Cóc ghẻ, Cá sấu, Mèo già nữa. Các anh em thấy gã cứ trợn trừng mắt, như bị mất trí hoàn toàn, liền dìu gã vào một góc.

Lúc lâu sau mới nghe thấy tiếng gã khóc ở đó, nhưng là khóc vì chuyện khác nào đó, mọi người không nghe rõ. Gã khóc bao diêm, nói gã đã dán được hai trăm ngàn vỏ bao diêm, vậy mà vẫn không được đi học. Người ta cướp bánh bao gã không đánh trả, người ta cướp mất mũ gã không đánh trả, bị người ta ném gạch vẫn không đánh trả, thế mà vẫn không đi học được. Gã không bằng một con chó, gã là một thằng ngu để mắc lừa...

Gã dần yên lặng lại. Không biết lúc nào đột nhiên trèo ra khỏi ổ, coi tôi là Què, túm chặt lấy tay tôi: “Cậu không được đi, cậu đi rồi tớ buồn lắm...”

Khuya hôm ấy, không biết trong bụng gã có cái gì không tiêu hóa được, đầu tiên đánh rắm mấy lần, sau đó gã đi một trận đi đệt, nghe như tiếng bắn súng nước và tiếng xé vải bực, làm cả phòng giam chìm ngập trong một mùi thối kỳ quái, trong mùi thối có vị chua, trong chua có vị cay, trong cay có tanh, đến mức tôi phải nhảy ra tìm đường thoát đầu tiên, mấy tù nhân xung quanh cũng nhảy ra khỏi chỗ, bịt mũi chửi rủa. Vì trong bóng tối, ngực hoặc cánh tay bị giẫm vào, càng nhiều tù nhân kêu ầm lên. Mọi người đồng thanh lên án hành động trái pháp luật: Anh Cường ơi anh Cường, anh ăn phải oan khuất gì? Thử nghiệm hạt nhân của anh khủng khiếp quá nhỉ? Hôm nay còn muốn để người ta sống hay không? Anh định đầu độc chết

mấy người hả? Anh có nấu cháo Bát Bảo cho chúng tôi thì chúng tôi vẫn kiên quyết yêu cầu đổi phòng giam!...

Cường lúc này đã gần tinh rượu, tự biết mình đuối lý, có phần mất đi uy phong, không dám trách móc người khác, vừa kẹp đũng quần, vừa xách quần, chống hông nhằm hướng hố xí chạy trốn. Gã vào hố xí rồi mới phát hiện ra hết giấy vệ sinh, từ đằng sau vách ngăn giơ tay cầu cứu: “Các vị, các vị, làm việc tốt một tí...”

Nói thực, lần đầu tiên tôi thấy gã thảm hại như thế, thấy các huynh đệ nhục mạ gã thỏa thuê đến thế, cảm giác vô cùng khoan khoái.

“Hết giấy rồi, hay xé số bài hát của anh ra nhé?” Tôi cố ý làm khó gã.

“Xé vải, xé khăn mặt, xin mày đấy...”

“Không được, ở đây chỉ có số bài hát là có thể xé.” Tôi lấy một tờ báo cũ xé ra, từng mảnh từng mảnh đưa vào cho gã, lần nào cũng dềnh dà dềnh dàng, tận hưởng vẻ khổ sở kêu cầu của kẻ bị bắt nạt ấy.

15

Què cuối cùng không chuyển phòng, thậm chí không còn sống để ra khỏi cửa phòng giam, đó là điều tôi ban đầu không hề nghĩ đến. Việc này nghe nói có liên quan đến tù nhân của phòng giam nữ.

Chỗ chúng tôi thông thường không nhìn thấy đàn bà. Có lúc đi tới phòng nói chuyện hay phòng gặp gỡ, có cơ hội bước ra ngoài phòng giam, ánh mắt băng qua khu vườn xanh mướt, nhìn thấy ở một ô cửa sổ đối diện cái áo lót hay khăn mặt đang phơi, bất giác mềm lòng - chỗ kia là phòng giam nữ. Nhưng ở đó giam những ai, xảy ra những chuyện gì, chúng tôi hoàn toàn không biết. Tôi không thể để ánh mắt của mình giống một con gián hạnh phúc, lẩn theo đường ống nước dơ bẩn, lén lút trèo vào bên trong những ô cửa sổ đó.

Nghe người ta nói, tất cả tám phòng giam nữ ở đây đa số nhất những người là gái điếm và má mì, cũng có tội phạm giết chồng hoặc bắt cóc buôn bán trẻ em. Khi trời nóng, một số nữ phạm thân nhiên cời trần hóng mát, cùng lắm thì mặc thêm cái coóc xê, đối mặt với các quản giáo nam và nhân viên vệ sinh, không chút ngượng ngùng, ngược lại còn giả điên, cố ý cười mỉa, giương vú khiến đám đàn ông đỏ mặt trốn không kịp. Còn nghe nói, một số nữ phạm rồi hơi, có lần cố tình làm đứt dây bóng điện, sau đó gào ầm lên đòi thợ điện đến sửa. Một nhân viên phụ trách điện không rõ thế nào, thật thà đến sửa bóng đèn, vừa mới trèo lên cái thang gấp, mấy nữ phạm hô một tiếng quây lấy, bảy tám cánh tay đua nhau tạt quần anh ta, làm anh ta mất hết hồn vía, rơi lộn xuống, hốt hoảng kêu cứu. Nếu không phải là nữ cảnh sát nghe tiếng đi ứng cứu thì mấy mục điên không chừng đã cường bức tập thể rồi.

Ngày không có em

Anh nhớ giữ mình...

Đó là tiếng hát lãng đãng từ phòng giam nữ xa xa văng lại, tù nhân nam hưng phấn như trúng phải mồi phin, thường há mồm gào to:

Mừng một tháng Giêng a,

Cô em đi trả hội.

Bỗng gặp được chàng ta,

Nắm tay kéo vào ruộng cao lương.

Vào ruộng cao lương a,

Cởi quần lại cởi áo.

Tiểu thư ơi, mùi vị thế nào?

Ai a, đúng thật là ngọt ngào...

Đây đâu còn giống trại giam? Rõ ràng là nhà chứa rồi mà? Cảnh sát không chú ý lắm đến những điều này, đặc biệt là cảnh sát nam, có lúc ra về không nghe tiếng, thậm chí còn cười ha ha. Chỉ có chị Phùng mới đến có bệnh ưa sạch sẽ, rất giận dữ đối với việc này, cứ làm như kẻ vào ruộng cao lương kia là thiên kim kiều nữ nhà chị ta vừa bị mấy tù nhân thối kia vùi dập. “Đứa nào thối mồm? Đứa nào thối mồm?” Tiếng chị ta sang sảng, hể mở miệng là oang oang như thanh la, khiến xung quanh im phăng phắc. “Muốn tôi phải lấy cái chổi cọ bồn cầu đến cọ vài phát à?”

Chị ta là một quản giáo lão luyện, chơi cực thạo với cánh cửa sắt buồng giam, tra chìa, vặn khóa, mở khóa, rút chốt, đẩy cửa... năm sáu động tác có thể nhập thành một, cách một tiếng là xong, một kiểu đột kích bất thành linh như tiếng sấm nổ không kịp bịt tai, khiến mọi thủ đoạn vi phạm của bất kỳ ai cũng tuyệt nhiên không che đậy kịp, lần lượt phơi bày trước mắt chị ta. Nhưng cánh cửa sắt vẫn còn một cách chơi khác, giả sử chị ta nhìn thấy mặt bạn đầy nét tà dâm, hể xem ai là kẻ hư hỏng, hạ lưu thì liền rình đúng lúc người ta đi vào ngang cửa, rầm một tiếng, đẩy cánh cửa sắt to đùng không sớm không muộn không xiên không lệch, đập trúng ngay gót chân, khiến nước mắt người ta cứ tuôn tong tống mà đành im bật - chị ta đánh ư? Đâu

có. Chị ta đóng cửa không đúng sao? Rất đúng. Trách là trách cái gót chân mình nhắc chậm thôi.

Một số tù nhân đi theo quản giáo Phùng về buồng giam, còn chưa vào đến cửa hai chân đã mềm nhũn không bước nổi, sụp xuống kêu van: “Chị Phùng, chị Phùng, chị đóng cửa chậm một chút được không ạ?”

“Đứng lên, đứng lên, đi nhanh!”

“Em sợ chị đi đằng sau!”

“Đừng nhiều lời.”

“Em sẽ không hát những bài hạ lưu nữa, không bao giờ hát nữa, nếu còn hát thì chị cứ cắt lưỡi em!”

Chị Phùng hừ một tiếng, bĩu môi, coi như chấp nhận đối phương một lần.

Khỏi phải nói, trò cửa sắt của quản giáo Phùng làm rất nhiều tay tù tội danh hiếp dân cảm hận. Tuy chị ta từng giúp đỡ rất nhiều người, ví dụ như giúp nhiều người sửa đơn kháng án, chữa lỗi chính tả, giải thích kiến thức pháp luật, thậm chí còn bỏ tiền ra nộp phí cho dăm tù nhân nghèo thuê luật sư, nhưng một số người vẫn xoa xoa gót chân, giận dữ gọi chị ta là “quý ngáng chân”. Vì cái thiện bữa ăn cho tù nhân chị đã từng đập bàn tranh đấu, nói bữa ăn là để cho lợn, cho chó ăn, các người thử tự mình ăn một miếng cho tôi xem! Chị Phùng còn lớn tiếng mắng quản lý Vương, nói anh không tham ô thì có quý sứ mới tin, dầu này đi đằng nào rồi? Đỡ đi đằng nào? Hơn một nghìn năm trăm cân đồ tương, hóa ra phân ra nước giải cũng lấp đầy hai cái ao lớn, sao không thấy đâu?... Những lời này vọng từ nhà bếp, phòng giam ở gần nhà bếp có thể nghe tiếng, thế là lạng lẽ lan truyền trong đám tù nhân. Nhưng mấy kẻ mang tội danh hiếp dân vẫn không nguôi hận, những lúc đi khập khiễng, lại rửa đồ “quý ngáng chân” kia ra đường đựng ô tô, ăn cơm hóc xương cá, ngày nào đó bệnh liệt giường, không được chết tốt đẹp.

Nếu nghe tiếng mở cửa dềnh dàng, lách cách loảng xoảng mãi, đám tù nhân đoán ngay là “quỷ ngáng chân” hôm nay không tới. Chắc chắn vậy rồi, mấy anh chàng mới bắt đầu nổi cơn hứng tình, nào là hú hét liên hồi, vô ý nghĩa, vô đối tượng cụ thể, chỉ là bất giác hưng phấn cực độ, giống như những trò thông thường của lũ động vật hoang dã.

Hôm đó Cường cũng hú theo, sau đó cạo râu, chải tóc, thậm chí còn xoa đầu bóng, trèo lên cửa sổ giám sát - việc này cần ngời trên vai một người, còn cần người ở dưới ngời lên vai một người khác, thành một cái thang ba bậc mới có đủ độ cao tới cửa sổ. Phòng giam chúng tôi có hai kẻ bị gọi là “cầu thang”, chính là để chuyên trách nhiệm vụ này. Bọn họ nhiều lần xếp thành thang người, công kênh Cường đại ca lên cao, để gã độc chiếm nắng gió của cửa sổ, tìm kiếm cơ hội ngắm no người đẹp.

Cường thò đầu ra ngoài cửa sổ, phần lớn là rất thất vọng, nói hoàn toàn chẳng nhìn thấy gì. Có lần gã nhìn thấy một bà già, tuổi còn cao hơn cả mẹ gã. Về sau nhìn thấy một nữ phạm cúi đầu đi theo cảnh sát ngang qua, nhưng gã không được thấy chính diện, mặt rỗ hay đui mù cũng chẳng rõ, nhiều lắm chỉ nhìn rõ được đôi giày là hai chiếc hai kiểu, màu sắc cũng cộc cạch.

Hôm ấy, coi như gã cũng có chút thu hoạch, không những gặp được một đĩa rau non vừa vào phòng giam số 23, lại còn nói chuyện được với món hàng đó.

“Này! Này!”

“Là gọi em á?”

“Anni!”

“Tên em là Anni á?”

“Thấy bảo tên em chính là Anni mà.”

“Tên giả đấy.”

“Thế tên thật của em là gì?”

“Tên thật á, giấu trong “Trường tương tư” của Lý Bạch, anh đoán đi!”

“Anh vô văn hóa, đoán không nổi đâu. Em bao nhiêu tuổi rồi?”

“Đối với phụ nữ có thể hỏi tuổi chẳng?”

“Em chả bảo anh cũng biết.”

“Bảo anh cũng không sao, trừ những lúc ngủ đi, em được hơn bốn ngàn ba trăm ngày rồi.” Cô gái cười khúc khích.

“Anh trông em phải đến sáu mươi ấy.”

“Đáng ghét! Anh mới sáu mươi tuổi!”

“Sao anh không thấy em có nếp nhăn nhi! Em lại đây, bước gần lại một chút, để anh nhìn kỹ hơn nào.”

“Hứ, em không mắc lừa anh đâu.”

Về sau Cường mới biết, đĩa rau ngon lành này mới đi gặp thanh tra về, tâm trạng không được tốt, được quản giáo đặc cách cho ngồi ngoài sân. Cô ta hái mấy ngọn cỏ, bắt được một con chuồn chuồn, không biết tự lúc nào tiến gần đến khu phòng giam nam.

“Đại ca, anh có biết không? Ở đây em buồn lắm, đơn độc lắm.” Một vẻ bi thương rất thời thượng kiểu Hồng Kông hiện lên trên gương mặt cô, “em rất muốn có một đôi cánh của chuồn chuồn...”

“Anh ở đây điều dưỡng, dễ chịu đến mức chẳng buồn ra! Em có tin không?” - Cường bắt đầu kể những ngày hạnh phúc của mình, bữa sáng ăn gì, tối qua ăn gì, trưa qua ăn gì, còn nữa, sáng hôm qua...

“Đại ca, chúng mình chơi trò này đi.” Đối phương nói.

“Chơi gì?”

“Trò-yêu được không? Hi hi.”

“Yêu? Chơi thế nào?”

“Như thế này, anh gọi trước em một tiếng, phải gọi thật ngọt vào, hiểu không?”

“Cứ thế gọi?”

“Vâng, cứ thế gọi thôi.”

“Vừa gọi đã là yêu nhau rồi à?”

“Đáng ghét, thế mới gọi là trò chơi mà!”

Cường đại ca lấy hơi gọi to như tiếng sấm:

“Anni... anh yêu em...”

Gã phát hiện đối phương không đáp lời, nhìn kỹ, thì ra đối phương đã vòng sang một bên đi mất.

“Này, này, anh đã gọi rồi, bước tiếp theo làm gì?”

Đối phương quay đầu lại, khuôn mặt đăm ứt khiến Cường giật nảy mình.

“Em làm sao thế?”

“Xin lỗi, lâu rồi không nghe được những lời ấy,” trên gương mặt đầm đìa nước mắt kia chợt ra một ánh cười, cô nàng lấy vạt áo lau nước mắt, “vừa nghe, lòng đã quá... quá buồn.”

Cường đại ca không biết nên làm gì, không biết tình yêu nguy hiểm như thế, nặng nề như thế. Gã muốn nói vài lời an ủi, bỗng ầm một tiếng, thân người rơi tọt xuống bóng tối, ngã chổng vó trên đất. Thì ra lúc này hai tên “cầu thang” quả thực không đỡ nổi nữa, mồ hôi tuôn ròng ròng, gáy mỗi cơ chùn, mồm chảy cả nước dãi, đã thế kẻ ngồi trên lại cử động quá mạnh, trọng tâm mất cân bằng, thế là cái thang người bị rã ra.

16

Cường đại ca đau quá kêu oai oái mãi, xoa xoa đầu và hông, nhảy chơi chơi mắng chửi ầm ầm, bắt bọn Cầu thang lại chòng người để trèo lên tiếp. Nhưng, đợi gã trèo được lên cửa sổ, trên sân đã trống trải mênh mông, món ngon tên là Anni đã biến mất, chỉ còn hai con chuồn chuồn lượn bay trong ánh nắng vàng.

Quản giáo Xa thủng thẳng bước tới, cười nhạt một tiếng:

“Cậu Cường, bản lĩnh ghê nhỉ? Tiến bộ rồi, chải chuốt ghê, còn biết ghẹo gái hả? Chắc muốn đeo xiềng đi ngoài phố⁽¹⁾, hát Thiên tiên phối⁽²⁾ và Thập bát tương tống⁽³⁾?”

Mắt lác trừng trừng nhìn Xa mặt rỗ, mặt tối sầm không nói năng. Đợi lão đi xa, bước qua cổng lớn của khu phòng giam rồi, gã mới gào vào khoảng không trống rỗng trên sân:

Em ơi vừng vàng bước tiếp

Bước tiếp đi, đừng ngoái đầu.

Từ sau lúc gã tụt khỏi cửa sổ, có vẻ buồn buồn, nằm trên giường trở mình lật đi lật lại, nhóm dậy hỏi tôi chữ “cảm” viết thế nào, chữ “diệt” viết thế nào, sau cùng cứ bắt tôi viết, thay gã viết một bức thư, nhờ lao động viên chuyển đến phòng giam nữ. Nói thực lòng, tôi vừa nghe viết thư cho con gái là đã rất mãn cảm, trong óc hiện ra vô vàn vì sao nhỏ lung linh, muôn bông hoa nhỏ khoe sắc, những cánh buồm hình tam giác trôi mãi về phía biển xanh thăm xa xăm, chẳng cần tìm sách tham khảo, tôi viết rất nhanh, dùng cả loạt tính từ: dung nhan kiều diễm, cử chỉ đoan trang, hoa nhường nguyệt thẹn, chim sa cá lặn, nghiêng nước nghiêng thành... Tin tưởng rằng đại đa số các nhà văn đại chúng đứng trước lá thư này đều sẽ hổ thẹn bởi kém tài, sẽ có không biết bao nhiêu thiếu nữ đều phải rung động trước lá thư kia.

Cường đại ca không hiểu những câu chữ này có ý nghĩa gì, mặt cứ thuôn ra. Đợi đến khi tôi giải thích từng tí một, gã mới có đôi chút ngưng ngưng.

“Dài dòng quá, dài dòng quá, toàn những câu vớ vẩn.”

“Thế đại ca muốn em viết gì?”

“Chỉ cần báo: kẻ nào gây khó dễ với cô ấy, chuyển lời ngay đến cho đại ca. Ta sẽ đi diệt!”

Gã bắt tôi xé đi viết lại.

Đêm khuya tôi ngủ cạnh gã, phát hiện ra gã vẫn cứ cựa quậy không yên, cuối cùng ngồi dậy thở dài thườn thượt. Tôi cũng chưa ngủ, bèn hỏi gã có tâm sự gì. Gã nói gã nằm mơ, mơ thấy một lão già, trông rất giống bố đẻ của gã, đang ở trên cây cầu có đường ray hẹp thì gặp một đoàn tàu hỏa, ông cố tránh đường nhưng bất chợt trượt chân, rơi xuống một động sâu muôn trượng hun hút. Về sau gã chạy tới chân cầu ứng cứu, thấy lão già đã chết, nhưng dưới mũ của lão không phải là đầu mà là một cái đồng hồ báo thức. Cậu xem có kỳ lạ không?

Trầm ngâm một lát, gã lại thở dài, dưới ánh đèn mờ đục, lần đầu tiên gã kể chuyện gia cảnh. Gã kể bố đẻ của gã mất sớm, mẹ gã tái giá, đưa gã đến nhà họ Châu. Nhưng bố dượng đối xử với mẹ gã chẳng ra gì, hai ba ngày lại đánh mẹ gã đến chảy máu đầu, có một lần đêm đã khuya, đúng lúc bên ngoài đang mưa to, lão ta còn đuổi mẹ gã ra khỏi cửa. Lúc đó chỉ có gã mới tám tuổi đầu, đã quỳ trước mặt bố dượng, cầu khẩn lão giữ mẹ gã. Nhưng bố dượng có nghe gã không? Lão vô lại ấy còn nói, cái gốc họa thực ra chính là gã, gã ăn nhà họ Châu, mặc nhà họ Châu, còn bắt nhà họ Châu đóng tiền cho gã đi học, khác nào cái động không đáy, biết bao nhiêu cho đầy? Tiêu tốn biết bao nhiêu tài sản chỉ để nuôi một thằng con hoang. Cái gai mọc trong thịt, chắc chắn không dài ra nổi.

Cường ghi nhớ những lời này, cho rằng chỉ là bố dượng tiếc tiền, cho rằng chỉ cần bớt tốn tiền mình thì bố dượng sẽ đối tốt với mẹ. Từ đó gã học được cách nhặt rác, học bán báo và dán vỏ bao diêm, quen hai người anh em đường phố, về sau học luôn ăn cắp xe đạp, xe máy, biết luôn cả ném đá

và cướp dao bầu. Nhưng tất cả mọi nỗ lực đều không đạt kết quả, cầm tiền về nhà cũng chỉ vô ích. Không những bố dượng mặt nặng mày nhẹ, mà còn ép mẹ báo công an, nhất định bắt gã lên đồn. Mẹ gã thậm chí còn đi đưa quà biếu, nhờ người nói tốt, nói thế nào cũng mong chính phủ làm theo pháp luật, trị tội thật nặng thằng con bất hiếu này.

Hôm gã bị cảnh sát đưa về nhà lấy vật dụng quần áo, mẹ gã không có nhà, hoặc là không muốn có nhà. Chỉ có chị gái nhà họ Châu thu dọn các thứ hộ. Cạch, một cái khung ảnh nhỏ từ trong tủ quần áo rơi ra, chính là ảnh của bố đẻ gã, chính là vật kỷ niệm duy nhất gã vẫn luôn luôn lén lút cất giữ. Gã nhặt khung ảnh lên, sống mũi cay cay, nghiến chặt răng kìm lại, kìm nén, kìm nén, cuối cùng vẫn không kìm được, nước mắt tuôn ra. Gã thấy bên cạnh cũng có tiếng khóc thốn thức, ngẩng đầu lên nhìn thấy chị gái nhà họ Châu nước mắt long lanh nhìn gã.

“Em ơi, đưa ảnh cho chị, chị sẽ cất giữ cẩn thận giúp em.”

Gã quỳ sụp xuống, lạy chị gái nhà họ Châu một lạy, rồi ra đi cùng cảnh sát.

Không cần nói, tiếng phổ thông của gã là do chị gái nhà họ Châu dạy. Tôi nhớ hồi trước gã từng bảo, gã có một người chị gái khác cha khác mẹ, đẹp lắm, kiêu lắm, là phát thanh viên của ban phát thanh trong trường học, còn tham gia cuộc thi đọc của học sinh trung học trên tỉnh, đã đem về một cái huy chương vàng lấp lánh.

17

Lúc quản giáo không ở khu vực giám sát, các tù nhân thường xếp thành thang người, trèo lên cửa sổ “gọi điện thoại”, đó là nhằm hướng một cửa sổ khác ở phía xa gào to. Bao gồm mớim cung cho các phạm nhân cùng vụ án với mình, hoặc tìm người quen tán chuyện, truyền đạt một vài tin tức quan trọng, ví dụ trong phòng giam nữ lại có một món mới, tên là gì, diện mạo ra sao, vân vân.

Có một lần, phòng giam chếch đối diện gọi điện đến, nói chỗ bọn họ vừa tới hai thằng trộm nhép, kêu la inh ỏi, không hiểu tiếng địa phương cũng không hiểu tiếng phổ thông, xem ra có thể là người Việt Nam hoặc người Campuchia, là một đôi bạn quốc tế. Không ngờ cảnh sát có cách. Quản giáo Xa nói với một cảnh sát, không biết chúng từ đâu tới, thăm vấn không được, dẫn giải không xong, nuôi ăn cơm cũng chẳng phải là cách, thà rằng đem chôn sống. Quản giáo Xa cầm đến hai cái bao tải, lại tìm thêm thuổng, mai để đào đất trong vườn, hai tên trộm nhép lập tức mở miệng: “Chú cảnh sát ơi, xin tha mạng! Chúng cháu khai! Chúng cháu khai là được mà?” Bấy giờ ai nấy mới biết ra bọn này là người địa phương, ban nãy chỉ vờ vịt.

18

Dạo đó thời tiết oi bức, trên lưng Cường đại ca nổi cái mụn độc to tướng, gãi sốt ùng ùng đến nổi có lúc mê man, còn cắn răng khẩn thiết van nài muốn tự sát. “Quý ngáng chân” ngày nào cũng đến thay thuốc đắp, máu mủ dính đầy hai tay. Một thân phụ nữ mà cứ ra ra vào vào giữa chốn rặt đàn ông mình trần trùng trực, đi đi lại lại dưới những chiếc quần đùi đàn ông phơi phóng, đứng ở ngay trước hố xí rõ ràng đang có người ngồi xôm bên trên để mở vòi lấy nước, chị cũng không hề sợ. Dù nhìn thấy đũng quần của kẻ nào đó bỗng dựng lều hay dưới đũng quần cướp cò, chị thường lơ như không thấy, nếu quả thật trông chướng mắt quá, sẽ có một chiếc giày đột ngột bay đi, đánh rất chính xác, cảnh cáo đối phương tự kiểm điểm. “Này này, lịch sự một chút! Đồ của mình thì tự mình giữ nhé!” Có lúc chị ta sẽ hét to một câu, đến mức ai nấy đều tự hiểu.

Chị dẫn bác sĩ đến tiêm cho Cường, không ngờ kẻ sát nhân này từng giết người nhưng lại sợ tiêm nhất. Vừa kêu vừa hét, gãi ghì chặt lấy quần nhất quyết không chịu. “Quý ngáng chân” nổi nóng, không thềm nói nữa, soạt một tiếng kéo tụt quần, vỗ đét một cái vào nửa mông trên lộ ra của gã, ý rằng Mất lác nên thật thà một chút. Rốt cuộc, chị đã khiến đối phương phải hoàn toàn tâm phục khẩu phục.

Có một tên đầu trọc cứ nhìn chăm chăm vào cánh tay tròn lẳn, lại còn bộ ngực đồ sộ núng nính của người nữ cảnh sát, hấn cứ lân la xung quanh cặp mông chị, và không ngừng ngưỡng mộ Cường đại ca, kéo nhèo rằng mình cũng bị bệnh, nhức đầu, đau bụng, không tiêm không được. Chưa đợi bác sĩ khám bệnh, hấn đã vội vàng tụt quần. Đáng lẽ chỉ cần để lộ một góc mông, thì thoắt cái hấn lại kéo cặp quần xuống gần tận đầu gối. “Quý ngáng chân” vỗ vỗ vào trán đối phương, nói hấn đúng là có bệnh, mà còn là bệnh nặng nữa, miệng nói chị rút luôn cây kim tiêm từ tay bác sĩ, không bơm thuốc, cũng không tiệt trùng, nhằm thẳng cái mông trắng hếu đâm phập một nhát, mặt đối phương méo xệch, rú lên thảm thiết. “Ngày mai lại tiêm cho cậu!”

“Quý ngáng chân” nói lịch trình chữa trị này phải tiêm đủ năm mũi, tên đầu trọc sợ quá trong vòng năm ngày không dám lộ mặt, nghe thấy tiếng chân của chị Phùng liền trốn ngay vào xó cuối phòng giam, tay giữ chặt khóa quần.

Chỉ có điều chị ta hơi đãng trí, không giống một phụ nữ lắm. Có lúc mở cửa vào phòng chúng tôi tìm người, tìm đi tìm lại mà không thấy, ngạc nhiên quá, mới phát hiện nhìn nhầm số phòng, cứ nghĩ là một phòng khác. Có lần đến thay thuốc cho Cường đại ca, chị ta làm rơi điện thoại di động, bị tôi nhặt được. Lúc trả lại tôi nói:

“Nếu tôi dùng điện thoại này gọi 119, gọi xe cứu hỏa của thành phố chạy cả đến đây, chị làm thế nào?”

“Chúng ta không thù không oán, chắc cậu sẽ không làm thế chứ?”

“Thế nhờ tôi giấu luôn thì sao?”

“Tôi xóa số đi, cậu có giữ cũng đếch dùng được.” Đột nhiên chị sáng giọng.

“Lúc này tôi có nhận một cuộc gọi của chị, là ông xã nhà chị gọi đấy.” Tôi lừa chị.

“Thật không?”

“Anh ấy vừa nghe là tiếng đàn ông nhận điện thoại đã tưởng chị xảy ra chuyện gì rồi, chà chà!”

“Phét lác gì thế? Tôi cho cậu một trận!” Chị ta trợn mắt.

“Hề hề, đùa chị một tí thôi mà. Xin lỗi, xin lỗi.”

“Thế cậu không thông báo tên tuổi cho ông ấy à? Tôi còn nhắc tới cậu với ông ấy đấy.” Chị thong thả nói.

“... Nhắc đến tôi?”

“Ừ, nhắc đấy. Tôi kể cậu hát giọng con gái giống y như thật, đến tôi còn bị lừa, nghe hay hơn cả Tống Tổ Anh, hôm nào lên đài phát thanh đi lừa người. Cậu không biết à, ông nhà tôi là bí thư Đảng ủy đài phát thanh, cũng

có chút uy phong. Ông ấy bảo tôi không hiểu âm nhạc, làm như chỉ có ông ấy mới hiểu. Hừ, tôi sẽ dẫn cậu đến cho ông ta xem. Đừng có tưởng trại giam chúng ta không có nhân tài. Chỗ ông ấy mới toàn lũ tôm ế cá ươn.”

Tim tôi bỗng đập mạnh.

Chị ta không để ý mặt tôi, nói tiếp:

“Sau này chắc chắn cậu sẽ ra tù mà, đúng không? Đến lúc đó nếu cậu không tìm được việc làm, không chừng tôi đúng là phải xắn tay vào...”

Chị ta cầm lại máy gọi điện thoại, mặc tôi đứng bên, không có thời gian để ý đến tôi nữa.

Từ đó, tôi không gọi chị là “Quý ngáng chân” nữa, chỉ gọi là quản giáo Phùng, chị Phùng, chị cả Phùng. Cường đại ca từ khi khỏi nhọt thì ngoan ngoãn hơn trước rất nhiều, chỉ cần là chị Phùng tới giáo huấn, dù có nói khó nghe đến đâu gã cũng không xỉ dài mặt nữa. Ngày trước gã hoàn toàn không muốn kháng cáo, bây giờ cũng định gặp luật sư rồi.

19

Đêm khủng khiếp đó đến vào thời khắc ấy. Giờ hồi tưởng lại cảnh tượng khi ấy, tôi vẫn cảm thấy rất kỳ quái. Đêm đó quá đổi bình thường, quá đổi im ắng và yên lành. Nếu bảo ngoài cửa sổ có một bầy chim sẻ thảng thốt bay túa ra thì cũng không nói lên được điều gì, chỉ là do ngoài bức tường vậy có người nào đó làm kinh động đến chúng.

Đầu tiên có một phòng giam gọi điện thoại đến, thông báo có chuyện cấp bách. Về sau, vài tù nhân bắt đầu đánh bài. Một người khác xâu chỉ qua lỗ cây kim tự chế bằng que tre để vá lại đũng quần. Ba bốn gã Tứ Xuyên vừa vào trại, chụm đầu một chỗ thăm thì, chắc chắn là bất mãn với đám tù cũ, nhưng không có cách nào, đành thỉnh thoảng lăm lét liếc nhìn chúng tôi.

Chính vào tối hôm đó, tôi và Què đánh liền một lúc ba ván cờ, tuy mỗi ván anh ta đều chỉ dùng một nửa các quân xe pháo mã, nhưng vẫn giữ vững kỷ lục bách chiến bách thắng. Trong đó có một ván, nếu không phải đi sai một bước, suýt nữa tôi đã thắng. Tôi muốn đi lại nhưng bị anh ta tóm chặt lấy cổ tay, không cho hạ xuống - lúc đó tôi mới phát hiện ra anh ta tuy mảnh dẻ, nhưng bàn tay như gọng kìm, một tay công lực thượng thừa mai danh ẩn tích.

“Bút sa gà chết, không được đi lại!” Què vừa bình tĩnh vừa kiên quyết nói.

“Đây có phải là thi đấu quốc tế đâu, lại một lần thôi mà.”

“Quân tử không nói hai lời.”

“Chỉ là chơi cho vui thôi phải không?” Có người lo tôi giận bèn nói. Các anh em khác ghen tị kỷ lục bất bại của Què cũng thi nhau ủng hộ tôi đi lại nước cờ: đúng rồi, chơi thôi cần gì phải nghiêm túc quá, luật pháp còn có thể sửa đổi.

“Cờ trường là chiến trường, đâu có như trò trẻ con!”

Què vẫn cố chấp không chịu nhường, ánh mắt lộ vẻ tàn nhẫn lạnh lùng, đó là một kiểu lạnh lùng chính xác của một con dao nhất định phải tra vào đúng chỗ. Tôi ngỡ ngàng quá hóa bực, tay vẫn bị giữ không hạ xuống được chân liền hất tung bàn cờ. Hành động đó không làm anh ta tức giận, cũng không khiến anh ta mềm mỏng hơn. Anh ta lẳng lặng nhặt từng quân cờ vào, đưa mắt nhìn tôi: “Ba trên Một. Cậu thua rồi.”

Tối đó giải tán mà không vui vẻ gì, tôi trần trọc mãi mới ngủ được. Hôm sau, chúng tôi tỉnh dậy đánh răng rửa mặt đi vệ sinh, phát hiện Què vẫn ngủ vùi. Một hồi lâu sau, cơm được đưa tới, có người mời anh ta ăn cháo cùng nhưng Què vẫn không động cựa, làm như không hề nghe thấy những tiếng ồn ào, điều này khiến người ta cảm thấy có gì đó bất thường. Có người gọi hai tiếng Què, đi kéo chắn cửa anh ta - một tiếng kêu thất thanh vang lên ngay phút ấy. Người tôi căng ra đau nhức, máu rục lên tận óc, đầu óc trống rỗng. Vài cảnh sát lao vào phòng giam, thấy đầu Què chụp trong một cái túi ni lông thắt chặt miệng, thân thể cứng đờ, đũng quần ướt.

Chị Phùng lật mí mắt anh ta lên xem, nói nhanh lên, khiêng ra ngay! Bên ngoài là hành lang và sân, không khí thoáng hơn nhiều. Chị Phùng xắn tay áo, quỳ bên ngực Què, hai bàn tay ấn liên tục lên ngực anh ta, làm hô hấp nhân tạo. Có hai tù nhân bình thường thích nhất nghe Què kể chuyện, thấy Què bị như vậy thì khóc tu tu, bị chị Phùng gọi mới chống hông lên hà hơi. Một người nhắm cái miệng cứng đờ của Què thổi một hơi dài vào, để lồng ngực Què nở ra, chị Phùng lại ấn xuống để hơi từ lồng ngực thoát ra.

Bác sĩ cũng đã tới, tay cuống cuồng tiêm, nói lỗ mũi lỗ tai đều thấy máu, dù có tiêm nữa thì cũng phí công.

Chị Phùng khó chịu bảo:

“Tiêm đi rồi nói, tiêm được bao nhiêu thì cứ tiêm!”

Quản giáo Xa đã tới, xem mũi, kiểm tra con ngươi của Què, nói ít nhất đã ba tiếng đồng hồ rồi, không cần mất công nữa.

Chị Phùng càng tức giận:

“Dù là hòn đá thì cũng phải cứu rồi hẵng nói phải không? Ông làm sao mà biết không cứu được? Nếu là người nhà ông thì ông có không cứu không? Ông có còn đứng đây mà so bì thiệt hơn nữa không?” Chị nhớ ra trách nhiệm của sự cố này lại càng tức, “Đêm qua trực ban các người làm gì? Đi đánh bài hả? Đi uống rượu hả? Hay là xem tivi? Đã sớm bảo các người phải chú ý đến cái buồng số 9 này, các người không thèm để tâm! Bảo các người đi tìm hiểu tình hình, các người không đi! Bây giờ hay rồi, chưa nhìn rõ hả, xảy ra việc lớn rồi phải không? Các người là một lũ ăn hại, lũ ăn hại...”

Chị ta mắng mỏ liền một hơi tối tăm mặt mũi, khiến mặt lão Xa hết đỏ bầm lại trắng bệch, mồ hôi ròng ròng, cứng họng chịu trận trước mặt đám tù nhân. Lão lúng túng không biết làm gì, vứt mẫu thuốc lá xuống đất, đành phải xoa chân xoa tay cho Què, như muốn làm mạch máu kia đập trở lại.

20

Tôi nhớ lại trận cờ tướng tối qua, câu nói “cậ thua rồi” của Què vẫn còn đó, không sao tin được trước mắt là sự thật. Một người vừa mới sống sờ sờ đã mất như thế, tắt thở rồi ra đi trong một cái túi ni lông bé tẹo. Một người có hơi ấm, có tình cảm, có hoạt động, có tính cách đột nhiên biến thành một đồng thít cứng đờ mặc người khác vằn vãi, trong lúc chúng tôi đang ngủ say đã ra đi không biết từ bao giờ không lời từ biệt, cứ từ từ lạnh dần và cứng lại ở một nơi gần trong gang tấc - sinh mệnh quả thật mong manh, thần chết lại vừa một lần lạng lẽ lướt qua tai chúng tôi. Tôi nhặt được một chiếc giày rất quen thuộc, kín đáo xỏ nó vào bàn chân lạnh giá của Què, một bàn chân trần không ai chú ý giữa chốn hiện trường hỗn loạn này.

Vấn đề là, vấn đề nghiêm trọng là: Vì sao anh ta chết? Tự sát? Hay bị sát hại? Tự sát hay bị sát hại là do nguyên nhân gì? Tôi nghĩ lại từng cảnh tượng của mấy ngày trước, từng chi tiết, từng câu nói, không sao đánh hơi ra âm mưu hay tội ác nào. Mãi rất lâu sau, tôi mới có một điểm nghi ngờ: khi đó Cường Mắt lác thấp giọng hỏi tôi một câu: “Nếu có người muốn trị mà, mà sẽ làm gì?”

“Liều một trận cá chết lưới tan.” Khi đó tôi thuận mồm đáp luôn.

Gã nhìn tôi.

“Anh có ý gì?” Tôi hỏi gã.

“Không có gì, chỉ tiện hỏi chơi.”

Về sau tôi càng nhớ lại càng thấy rõ: trước và sau khi hỏi câu đó, gã không hát, không chống đũa, cũng không cần người matxa, chỉ ngủ một mình, nhưng trong khoảnh khắc gã chui vào chăn, khóe mắt lóe lên một tia sáng. Tôi nhìn rõ, ánh mắt ấy tuy chỉ nhìn về phía cái đồng hồ giấy treo trên tường, nhưng che giấu vẻ hung dữ - nếu tôi nhớ không nhầm.

Cảnh sát cũng không tin Què tự sát. Mọi người trong phòng giam đều bị thẩm vấn, bao gồm ba lão già Tứ Xuyên mới tới hai ngày. Mấy tù nhân án

giết người càng bị coi là đối tượng tình nghi quan trọng, thời gian thẩm vấn rất dài. Đặc biệt là Cường, đi tới ba ngày, đến một đêm khuya mới bị hai lao động viên giải về phòng. Gã thở hồng hộc, toàn thân đầm mồ hôi, mềm oặt đến nỗi không nói ra hơi. Quản giáo Xa khóa một tay gã vào then cửa, buộc gã chỉ có thể đứng, còng lăm thì quỳ chứ không ngồi được. Mới nửa ngày hai chân gã đã sưng như cái thùng gỗ, thêm vào đó ở cửa gió to, hai bàn tay lạnh cứng như sắt. Mọi người tìm một ít hộp giấy và chăn chiên, kê dưới móng gã để gã có thể ngồi một chút. Gã không nghe. Các anh em mang đồ ăn thức uống tới, gã cũng nhất quyết nghiêng răng bặm môi không nghe. Gã có cái vẻ muốn một phen sống mái với cái còng tay. Sau rốt, chắc thấy không còn hy vọng gì nữa, gã đột nhiên há mồm chửi rủa, chửi một câu gã lại húc mạnh đầu vào tường một cái, như người điên. Phút chốc, mặt gã tràn máu, không còn nhìn thấy gì nữa, chỉ có hai con người chộp chộp giữa nền máu đỏ.

Chúng tôi hoảng hốt xô đến, vội vàng ôm chặt, giữ chặt lấy gã, dùng một cái chăn quấn lên đầu gã. Nhưng không biết gã lấy đâu ra sức lực lớn đến vậy, không những hất được cả đám kẻ ngã bên Đông người ngã bên Tây, không những tiếp tục húc đầu vào tường, mà ở những chỗ còn lại trên người chưa bị chúng tôi giữ được, từng cuộn cơ đều nổi lên, như muốn nổ tung ra ngoài.

“Chết người rồi!”

“Cứu với!”

Chúng tôi kinh hoàng hét lên, gọi cảnh sát tới. Họ cũng kinh hoàng trước cái đầu máu chảy ròng ròng kia, thương lượng một hồi, cuối cùng họ mở khóa còng tay cho gã.

Tôi cũng là người đi lại thân thiết với Què, vì vậy cũng bị giữ ở phòng xét hỏi rất lâu. Tôi muốn giải thoát chính mình, giúp cảnh sát nhanh chóng phá án, nhưng tôi không có cách nào cung cấp các tình tiết trong quá trình lập mưu kế và động thủ, càng không thể cung cấp những vật chứng kiểu như côn gậy, dao găm, thuốc độc giống trong tưởng tượng của họ, khiến

cảnh sát rất không hài lòng, ngay cả chị Phùng cũng trợn mắt đập bàn với tôi, hoàn toàn không coi tôi là nhân tài nữa. Một cảnh sát khác thay ca, thái độ chẳng tốt đẹp gì hơn, liên tục bảo phải đem tôi vứt cho chó sói ăn. Lại một cảnh sát khác tới thay ca, tuy không uy hiếp gì, nhưng từ đầu đến cuối không cho phép tôi nhắm cái mi mắt đang nặng trĩu, mười mấy tiếng đồng hồ liền giày vò khiến tôi khốn khổ khôn xiết. Trạm cuối cùng của kiểu thăm vấn bánh xe xoay tròn này là Xa Mặt rỗ. Tôi sợ lão ta, một lòng muốn làm vừa ý lão, thế là vội vàng bóp đầu nặn óc đem cái ký ức vốn đã khô kiệt ra vắt ép thêm một lần nữa. Tôi nói Què từng làm được rất nhiều đề tài toán học, không biết là có ý nghĩa gì. Lão Mặt rỗ nghe xong không hề hài lòng. Tôi lại kể Què từng kể “Thánh kinh” cho chúng tôi nghe, kể những câu chuyện lạnh lẽo âm u rất đáng ngờ về nạn hồng thủy, bệnh dịch hoành hành, lão Mặt rỗ nghe càng thêm khó chịu, cho rằng tôi cố tình chọc giận lão.

Lão dùng roi điện chọc chọc vào túi áo tôi, “Chỗ này không có bột trắng nhi? Có cần hôm nay tao lục soát mày một cái? Cho mày ngồi thêm bảy tám năm nữa?”

Tôi biết ý của lão, tức tối gào to: “Ông, ông không thể vu cáo hại người.”

“Còn biết sợ hả? Thế là tốt, thế là tốt, vậy thì mày thực thà chút đi!”

“Ông có đánh chết tôi, tôi cũng chỉ biết ngần ấy thôi.”

“Muốn lừa ai hả? Mày và nó hợp hơi thối của nhau, qua lại thân thiết, thường góp gạo ăn chung. Có người bảo chúng mày đi cống sau!” Lão ta ngậm chỉ đồng tính.

“Đó là ngậm máu phun người! Nói láo!”

“Của người ta có ghi chép giấy trắng mực đen!”

“Là do các người ép cung!”

“Được, dù không phải gay, thế hai thằng dính vào nhau chắc không chỉ là đánh cờ chứ? Không chỉ kể chuyện chứ? Không chỉ suy nghĩ về cách mạng Trung Quốc và cách mạng thế giới chứ? Phòng số 9 này chỉ có mấy

nhóm, mà không rõ tình hình thì còn ai rõ nữa? Mà tưởng sở công an của chúng tao là sở lương thực? Đều là ăn cơm à?”

Lão cầm roi điện chỉ vào cái chân đèn, đầu roi lập tức kêu bốp một tiếng, tóe sáng, cái chân đèn giật nảy lên một cái. Tôi biết, bước tiếp theo chắc chắn tôi sẽ là cái chân đèn này rồi. Nhìn thấy đầu roi điện của lão đang tiến lại gần, áp sát chóp mũi, biết mình ngay lập tức sẽ bốc mùi thịt cháy, tóc tai sắp dựng đứng, tròng mắt sắp lồi ra, toàn thân tôi nhảy vọt lên trần nhà.

Quả là tôi đã kêu to một tiếng rồi mê đi. Lúc tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm dưới đất, mặt đầy nước lạnh, trước mắt là bộ mặt Xa Mặt rỗ đang cúi xuống, trông méo mó mơ hồ.

Tôi nghe thấy lão cười ha hả: “Tao còn chưa bấm nút điện, thằng nhãi này đã ngất cái gì chứ? Mà vẫn chưa biết coi cái chết nhẹ tựa lông hồng à?”

21

Có một quản giáo háo sắc để mắt tới một nữ tù, lúc trực gác ca đêm thường rủ cô này ra nói chuyện, tiến hành giáo dục tư tưởng, sau đó bắt đối phương matxa, muốn dấn dớ với cô nàng tí tẹo. Không ngờ trong lúc matxa, bị đối phương nghe lỏm điện thoại, phát giác ra một âm mưu. Vốn là có kẻ nhờ cậy quản giáo này nghĩ cách giảm hình phạt cho Què, tạo cơ hội cho Què lập công chuộc tội. Kế gã nghĩ ra rất hiểm: bảo Què xúi giục Cường đại ca vượt ngục, vờ cung cấp vài dụng cụ như giũa, dao, đợi khi hành sự sẽ kịp thời tố cáo, chặn đứng hành động vượt ngục. Như thế chẳng phải lập công hay sao?

Cô kia bèn rỉ tai với hai bạn tù, thế là một nữ tù khác bán tin cho Cường đại ca. Khởi phải nói, Cường căm giận cực độ, quyết ra tay trước, kết quả là có chuyện xảy ra sau đó.

Đây là một cách nói có thể chấp nhận được. Đương nhiên, liên quan tới cái chết của Què còn có các cách giải thích khác. Có người bảo Què bị anh em nhất loạt từ bỏ, vì bất ngờ đâm ra phần uất quá. Anh ta là người tài trí, bây giờ bằng chứng điều chế thuốc độc rành rành, trở thành thủ phạm chính tội lớn khó gỡ, vướng chung thân là nhẹ nhất. Nghe cán bộ kiểm sát và luật sư nói vậy, Què không muốn tàn đời ở trong ngục, quyết định tự kết liễu đời mình, chẳng can hệ gì tới những người khác.

Nói vậy xem ra có vẻ cũng hợp lý hợp tình. Bất luận thế nào, Què chết vẫn khiến tôi cảm thấy vô cùng đáng tiếc. Một người tốt nghiệp trung học cơ sở như anh ta, sáng tạo ra biết bao thứ ngang trình độ toán cao đẳng, lúc nào cũng khiến tôi kinh ngạc bởi biển học vô bờ. Cái lối nhìn đời của anh ta tuy chẳng phải lúc nào tôi cũng chấp nhận cả nhưng làm tôi rúng động và nhớ mãi. Một đêm khuya khoắt nọ, Què trần trọc mãi không ngủ được, miệng căn cọng cỏ khô, như nghiền chặt giữa hai hàm răng cái thế gian không còn thuốc chữa này: "... nghèo khổ và quyền lực đều là điều kiện để phạm tội, cậu chưa đụng vào mấy thứ này nên dễ làm người tốt." Anh ta

nhìn tôi cười nhạt, “người ta trên đời thực ra chỉ phân thành hai loại, một loại cậu gọi là người tốt, kỳ thực là bọn chưa gặp điều kiện để phạm tội. Một loại cậu gọi là người xấu, chẳng qua là bọn đã phạm tội không còn cơ hội hối cải, tỷ như không còn thời gian nữa, không thể bắt đầu lại từ đầu.” Tôi áp úng: “Ý anh là người ta phần đông nếu không phải là những kẻ có tội tiềm năng thì cũng là kẻ có tội đang hối hận, đúng không?” Anh ta gật đầu: “Đúng, chúng ta đều là lũ cừu non lầm đường lạc lối, tội nặng lắm.”

Tôi không thể tranh luận với Què, không có nhiều học vấn như anh ta, cũng không giống anh ta động một cái là nhắc đến Kinh Thánh. Nhưng có cảm giác hơi hướng của cái chết đã lớn vờn trên khuôn mặt trắng xanh của Què - liệu đêm đó anh có dự cảm gì về tai họa đang đến gần không nhỉ?

Rất nhiều năm sau, tôi mới được ông Ngụy tiết lộ tung tích của Anni, tôi rất muốn tìm Anni, muốn biết cô ta liệu có phải là người nữ tù đã chuyển tin cho Cường đại ca, hoặc cô ta có biết người đó không - đó là điểm nghi ngờ liên quan đến Cường mãi mãi lưu lại trong tim tôi. Khi đó ông Ngụy đã rời cơ quan, công ty cũng đã phá sản, đồ cũ chất đầy đến nửa gian văn phòng, một cái máy fax hình như đã hỏng, tủ lạnh chỉ còn mấy quả cà chua và vài gói mì ăn liền, trên mặt bàn và sàn nhà phủ lớp bụi mỏng. Xem ra chỗ này không giống một nơi thư ký Anni chăm sóc tổng giám đốc, cũng không thể có bao nhiêu cuộc đàm phán và hội nghị. Nhưng điều đó không ngăn ông Ngụy mở túi hồ sơ, lấy ra hàng tập hàng tập tài liệu dự án, nhiệt tình miêu tả cho tôi nghe viễn cảnh tươi đẹp của công ty; cũng không ngăn ông ta với tình nghĩa bạn tù khảng khái thu nhận tôi làm trưởng phòng kinh doanh.

“Tiền hàng bên Nhật vẫn chưa vào tài khoản, nên tạm thời tôi chưa đưa lương cho cậu, nhưng cho cậu 10% cổ phần công ty, hay là 12%, cậu thấy thế nào?”

Tôi rất cảm động.

“Tôi là người luôn nhớ tình xưa nghĩa cũ. Đã một lần cùng cậu qua hoạn nạn, đủ làm bạn với nhau hả? Tuy rằng sau chuyện này không đưa được các

anh em ra tù, nhưng nhìn những thay đổi triệt để trên diện mạo của trại, hiện tượng chà đạp nhân quyền về cơ bản chấm dứt, còn không phải là nhờ giám đốc Ngụy này ư? Hai nhà văn nổi tiếng tới khảo sát ấy đều là anh tôi. Họ ghi lại tình hình khảo sát, gửi kiến nghị lên Hội nghị Hiệp thương, Bộ Công an tất phải ngoan ngoãn chinh đốn. Tôi vốn còn muốn dẫn một đoàn nhà báo đến để phơi bày sự việc ra ánh sáng!”

Điều này hình như là sự thật.

Điện thoại di động kêu. Từ vẻ mặt thốt nhiên mềm nhũn như bùn của ông ta, từ cử chỉ ngoắc ngón tay đầy trẻ trung của ông ta, chắc chắn đầu dây bên kia phải có mùi hương đàn bà. Ông Ngụy cười ha ha nói không được không được, giờ đã muộn, ông vừa gặp một vị lãnh đạo trung ương, còn phải đợi hai cái fax từ Mỹ, thực tình không có thời gian. Ông ta lại kêu ối ối vài tiếng như bị muỗi đốt, nói được rồi được rồi, cứng ơ, để anh liên lạc với bên Mỹ một lúc đã nào.

Ông cúp máy, lúc lắc đầu bực tức, “Hừ, em út ở đại quan viên của tớ đấy, ghê gớm lắm. Bây giờ không còn mấy khách nữa, ngày nào cũng bỏ bom máy điện thoại của tớ.”

Ông đành dắt tôi đến một hộp đêm, mới đến cửa giáp mặt tay quản lý đã ông ổng: “Còn cô em nào chưa có khách, tới cả đây, tính hết vào anh!”

Bảy tám cô mặt hoa da phấn ào tới, vừa ríu rít như chim lại vừa giống hổ đói tranh mồi, tóm chặt chúng tôi ấn vào một phòng karaoke. Trong số đó có một cô còn ngồi lên đùi ông Ngụy, quàng tay bá vai, suýt nữa thành ra cười đầu cười cổ ông ta. Chỉ có điều, hôm nay bọn họ vui mừng hơi sớm. Đúng là hôm nay ông Ngụy đến với họ, nhưng tiền hàng bên Nhật chưa vào tài khoản, hôm nay không thể đưa tiền mặt, chỉ có thể viết chi phiếu thôi.

Lũ bướm kia đời nào chịu như vậy, cả bọn xéch ngược lông mày, trở mặt nói những câu thô tục như hàng tôm hàng cá, tay chân vây chặt lấy ông Ngụy. Không những lấy chi phiếu và vài đồng lẻ trên người ông ta, còn vật luôn cả điện thoại. Cặp kính râm đặt trên tràng kỷ cũng bị cướp, nhưng chắc

là đồ rẻ tiền nên một cô gái xem qua lại quẳng trả ông ta. Chiếc đồng hồ chưa bị tháo khỏi tay đã rơi vào vòng tranh cướp của ba mẹ đàn bà.

“Các cô thích tranh cướp hả?” Ông Ngụy một chân đạp đổ bàn, thế mới khiến cả đám đột ngột tản ra. “Các cô không xem bộ dạng chính mình đi, mắt tô như mắt mèo, quần áo mặc như mớ giẻ, vừa nhìn đã ra một mẹ bán mía dạo, không có tí tư cách nào, cũng đòi ở đây kiếm tiền?”

Trông bọn họ cụp mắt cúi đầu, bĩu môi làu bàu, không còn hùng hổ nữa, ông Ngụy vuốt lại mái tóc rối, dịu bớt giọng: “Đã ăn mày còn đòi xôi gấc! Muốn tiền mặt. Lấy đâu ra lắm tiền mặt thế? Bây giờ là xã hội văn minh, Trung Quốc muốn gia nhập WTO, mọi ngành mọi nghề đều phải giữ đạo đức, muốn xây dựng cơ chế doanh nghiệp hiện đại, trước tiên các cô phải có thái độ phục vụ nghiêm túc, đúng không? Không nên chỉ vội nhắm vào cái lợi trước mắt, đúng không? Không được đội đồng tiền lên trên tất cả. Tiền tiền tiền, thô bỉ! Đừng nói các cô một đám dưa khú cà thâm, dù là quốc sắc thiên hương tới đây cũng không thể mở mồm là nhắc tiền! Cô...” Ông ta chỉ vào một cô gái, “bảo cô đi chỉnh lại răng, sao không đi? Một hàm chín sáu ba không, lại chẳng đuổi khách chạy xa một vạn tám nghìn dặm?” Ông ta làm đối phương nghe tức đến nỗi khóc òa một tiếng bỏ đi, lại chỉ một cô khác, “Còn cô nữa! Cô nói năng là thô lỗ nhất, không có tí văn hóa nào! Chỉ hát nổi mấy bài nhạc Hồng Kông, Đài Loan, ngay cả nước Anh ở đâu cũng không biết, nước Mỹ ở đâu cũng không hay. Trình độ như thế thì làm gì được? Các cô ban ngày có bao nhiêu thời gian, tại sao không đọc sách? Như Đường thi, Tống từ, Nguyên khúc, đều phải biết một chút chứ? Như luật pháp và chính sách cơ bản của nhà nước, những việc lớn của quốc gia mới xảy ra, đều phải biết một chút chứ...”

Bài giảng giáo dục chính trị và đạo đức của ông ta xem ra chẳng bao giờ dứt, tôi lấy một cuốn tên bài hát giờ xem mấy lượt, cuối cùng giả vờ đi toa lét, thoát khỏi bầu không khí ngột ngạt của căn phòng, ra ngoài đường lớn.

22

Đầu phố trước mặt, gần khách sạn Hoa Thiên, có một bớt điện thoại nhỏ dán chi chít những mẫu rao vặt, vẫn dáng vẻ cũ của ba năm về trước. Ba năm trước tôi bị bắt ở chính chỗ này, bị cảnh sát bẻ quặt tay ra đằng sau, ấn đầu vào một thùng rác bẩn thiu, cuộc sống tù ngục ô nhục từ đó bắt đầu. Trong tù tôi từng ra sức véo vào đùi mình, muốn thời gian quay lại chỗ cái thùng rác này, véo về cái thời khắc trước lúc tôi tới thùng rác.

Bây giờ tôi đã quay về rồi, nhìn cái thùng rác mà không tìm được nước mắt. Hai kẻ đồng phạm với tôi về sau cũng sa lưới, vụ án kết thúc, tôi có thể lĩnh án nhẹ và ra tù. Nhưng tôi không biết lúc nghe được tin đó, rốt cuộc tôi vui hay buồn, giống như khi đã xếp hàng quá lâu, cuối cùng mới tới được trước quầy mua hàng, lại không biết mình phải mua cái gì, không biết đồ trong quầy có giá trị gì không. Giường của mẹ đã để không và lấm bụi. Dưới giường của vợ sắp cưới đã có đôi giày của người đàn ông khác. Số điện thoại của bạn bè phần lớn đã thay đổi - giờ đây tôi biết đi đâu về đâu? Dĩ nhiên tôi vẫn có thể dần dần tìm được bạn bè, nghe họ nói về GRE, nói về di dân kỹ thuật, về tiêu chuẩn ISO, lướt web... Những thứ này tôi nghe đều thấy mù mờ, giống như ban đầu tôi nghe không hiểu những tiếng lóng của các phạm nhân. Bọn họ còn vỗ vai tôi, rót cho tôi rượu nho và tiếp thêm thịt quay Brasil, hẹn tôi cuối tuần sau đi đánh golf, xem họ thắng bằng gậy Nike 350 hay 300 như thế nào... Đây cũng là tiếng lóng tôi không hiểu, một lần nữa khiến tôi toát mồ hôi, lòng bàn tay lạnh ngắt, bao lời muốn nói mà không thốt ra được. Bọn họ giống những người tù ngày xưa tôi mới gặp, hứng thú với một kẻ mới là tôi.

Chẳng phải tôi luôn mong mọi thứ tự do như vậy sao? Chẳng phải tôi luôn hướng về ánh sáng và sự dễ chịu như vậy sao? Tại sao vừa rơi vào trong vùng tự do mà đã nảy sinh nhiều rắc rối vậy?

Đúng là tôi tự do rồi, nghe không hiểu tiếng lóng của lớp người trên nhưng vẫn nên vui vì tự do đã tới. Tôi hết lần này đến lần khác tự thuyết

phục mình, bây giờ tôi không cần lo lắng gặp đàn ông hay đàn bà lạ mặt, không cần lo lắng bất kỳ bảo vệ hay xe cảnh sát nào, cho dù là cả đội cảnh sát vũ trang súng ống chạy tới tôi cũng có thể ở đây mà huyết sáo. Tôi không phạm pháp, không còn dính líu tới vụ án nào. Bạn nên hiểu ý câu nói này. Như thế để nói tôi có thể ở đây tự do ngắm trời xanh, gãi đầu, ngoáy mũi. Tôi vừa có thể lên xe lam vừa có thể gọi taxi, vừa có thể xem quảng cáo lại vừa có thể ngó quầy hàng, vừa có thể sờ cột điện vừa có thể sờ vách tường, vừa có thể đá một cái vỏ lon vừa có thể đá một hòn đá, vừa có thể vào một quầy bar nhỏ lại vừa có thể vào một hiệu cắt tóc... Một lần nữa tôi xác nhận lại bầu trời trên đầu không có cái khung hình vuông, xác nhận rằng mình có thể ở đây tự do sung sướng, lăn tròn, nhào lộn, tập thể dục theo nhạc - một điều tôi từng mơ ước ngày đêm.

Tôi gọi điện cho Anni, báo cô ấy số điện thoại này là do ông Ngụy cho tôi.

“Sao tôi lại không quen anh nhỉ?” Trong điện thoại có tiếng nhai kẹo cao su, còn cả tiếng nhạc nhảy âm ỉ.

“Tôi là đài phát thanh, em quên rồi à?”

“Đài phát thanh cái gì?”

“Tôi là giọng nam cao của phòng số 9 đây mà.”

“Có chuyện như thế à?”

“Hồi tôi làm lao động viên, đã chuyển hộ em rất nhiều lời nhắn, còn giúp em khâu hộ giày ở bên ngoài.”

“Sao tôi càng nghe càng chẳng hiểu gì cả?”

“Em không phải là Anni à?”

“Xin lỗi, tôi không có cái tên ấy.”

“Em đổi tên rồi à?”

“Bí mật quốc gia, không nói cho anh được.”

“Không phải là giấu trong bài thơ nào à? Sao không giấu trong quảng cáo bệnh lây nhiễm qua đường tình dục hay trong quảng cáo thuốc chuột ấy?”

Tôi hơi nổi cáu, cũng bực chính bản thân mình. Hôm nay tôi gọi cú điện thoại này để làm gì? Để chia sẻ cùng cô ta niềm vui hay nỗi u ám nặng nề của tự do ư? Là để ôn lại cùng cô ta những kỷ niệm đắng cay ngọt bùi ư? Hay là muốn tìm một cô nàng hát bài “Hồng Hà cốc”, sau đó mời cô ta ăn cơm rồi lại tặng cô ta hai điếu thuốc? Tôi đã trở lại với cuộc đời, đang cùng với mọi người quên đi những chuyện giang hồ. Những chuyện cũ dưới khung trời hình vuông kia đã qua, không cần tôi phải lặng thầm lưu giữ.

“Này này,” cô ta cắt ngang lời tôi, “cái ngữ mày không phải muốn đến bắt cóc tổng tiền sao? Người như tao, muốn bắt cóc tổng tiền thì trước tiên phải dẫn dụ đã. Thằng nhãi nghe đây, nếu mày cho tao mượn tiền, hay định tặng hoa hồng dây chuyền vàng, thì hãy gọi điện nhé.”

Tút, cô ta tắt máy.

Tôi như vừa bị một trận bạt tai, loạng choạng ra khỏi bộ điện thoại, nhìn chăm chăm rất lâu vào bốn chữ “Viễn thông Trung Quốc” đã bạc màu dán trên cánh cửa, hình như tôi còn có thể tự trấn tĩnh. Tôi nhìn trời, bầu trời mây khoáng đạt vô biên bị ánh đèn thành phố hắt lên thành từng mảng màu hồng, như những đám lửa lớn không người dập tắt. Xe buýt mệt nhọc thở phì phò, xe taxi lẩn lút chạy trốn, xe đạp nín thở rón rén, như đang lần theo dấu vết của chiếc xe đạp phía trước. Những người nhàn rỗi phía đầu đường túm năm tụm ba, xem ra đang trông ngóng và chờ đợi, chờ đợi sự kiện nào đó sẽ xảy ra dưới đám lửa lớn không người dập tắt.

Tôi bị ba bóng đen quây lấy, dồn vào chân tường. Chỗ này cách khá xa đèn đường, tôi không nhìn rõ mặt chúng, nhưng lưỡi dao lạnh ngắt đang gí ở cổ tôi thì cho biết ngay ý đồ của chúng. Tôi hơi buồn cười, vì trong túi xách chỉ có hai bộ quần áo bốc mùi hôi, trên người cũng không có điện thoại, đồng hồ, ví tiền hay nhẫn vàng, vèn vện có mười mấy tệ lại là của ông Ngụy vừa cho vay, chỉ khiến chúng mất công nhọc sức. Nhưng bọn

chúng phát hiện được vết xăm màu xanh trên cánh tay tôi, là trước kia dùng mảnh sứ khóa lên da mà thành: một con rồng nhỏ, là cầm tinh của tôi. Con số 1261994 - là ngày tôi bị bắt.

“Từ Đường Gia Hà ra hả?” Một bóng đen hỏi. Xem ra hẳn cũng là kẻ từng ngồi tù, biết trại giam này ở Đường Gia Hà, biết cái tên tục Đường Gia Hà này.

“Tất nhiên.”

“Ở buồng nào?”

“Số 9, số 12.”

“Mới được ra hả?”

“Ba ngày rồi.”

“Những ngày mới ra khó sống đấy. Tối rồi còn lang thang ngoài đường à? Lại còn cầm cái túi y như thật ấy!” Bóng đen cúi kinh nhét thứ gì đó vào túi áo tôi.

Đợi bọn họ đi xa rồi, tôi rút thứ đó từ trong túi áo ra, là một tờ năm mươi tệ, chắc bọn họ tức khí, buộc tôi bắt xe trở về nhà!

23

Rất nhiều phạm nhân sau khi kết thúc án phạt không thể nào tham gia lao động, vì phần lớn các đơn vị cải tạo lao động đều đã đông chật người. Hình phạt của tôi là bốn năm, trừ đi hai năm trong trại giam, thời gian còn lại không nhiều, vì thế tôi liền làm lao động viên, coi như chịu hình ngay tại trại giam.

Phòng giam của lao động viên tốt hơn một chút, ban ngày cửa phòng cũng không bị khóa, nói theo cách khác, như vậy là tương đương với ở phòng cấp ba lên phòng cấp hai, từ hộ khẩu nhà quê chuyển sang hộ khẩu ngoại thành. Vì tham gia lao động, những lao động viên chúng tôi cũng khá tự do, có lúc còn có thể theo cảnh sát ra ngoài mua thức ăn hoặc chuyển rác thải, ngắm nhìn cảnh đông đúc ngoài phố, ngửi mùi khí thải ô tô hoặc hương thơm tóc đàn bà. Nhưng thông thường chúng tôi sẽ không chớp thời cơ chạy trốn, chẳng ai lại muốn làm việc ngược nghếch tham bát bô mâm. Chúng tôi người thì trồng rau, người thì phụ bếp, người cho lợn ăn, người quét dọn vệ sinh hoặc sửa chữa ô tô, phân ra thành các tổ lao động nhỏ. Trong đó, tổ sửa xe có hiệu quả kinh tế tốt nhất, địa vị cũng cao nhất, không những được ăn hương hoa thêm nếm bên ngoài, có lúc tổ viên còn có thể xin nghỉ phép một hai ngày về thăm nhà.

Tôi không biết sửa ô tô, song dù gì cũng là một sinh viên, ngoài việc viết biểu ngữ, ra báo tường, còn có thể dạy phụ đạo cho con em của cán bộ cảnh sát học bài. Về sau tôi được giảm thời gian chịu án cũng là vì đã dạy tốt con của hai cán bộ cảnh sát, giúp bọn trẻ thi đỗ vào một trường trung học trọng điểm - khổ thân mấy đứa nhỏ phải sống cùng bố mẹ ở vùng ngoại thành khốn khó này, quả thực khó mà gặp được trường học và giáo viên tốt. Tôi nhớ trong đám học sinh đứa kém nhất là Xa Tiểu Long, con lớn của quản giáo Xa, học đến lớp bốn rồi mà bảng cửu chương vẫn chưa thuộc, chữ “giáp” toàn viết thành chữ “do”. Một lần tôi hỏi cậu ta số bị trừ là gì, cậu ta

chỉ cười. Đợi tôi hỏi lại, hỏi mãi, cậu ta mới ngụy biện: “Thầy ơi, thầy cái gì mà chẳng biết, còn hỏi em làm gì?” Lúc đó tôi tức tưởng đến nghẹt thở.

Tôi còn có một chút cảm thông đặc biệt đối với những cán bộ quản giáo nơi này. Bọn họ đừng nói đến dạy bảo con cái, ngay cả những dịp lễ Tết cũng không được nghỉ làm, cùng lắm chỉ có thể thay nhau trực về nhà ăn bữa cơm. Cứ như vậy ở trong bức tường cao này mấy chục năm, chẳng phải bằng linh án tù chung thân hay sao? Tuy nói họ có tiền lương, nhưng lại hút loại thuốc lá dở nhất, uống loại trà kém nhất, gặp dịp nhà bếp mổ lợn được phân mấy cân thịt thì vui sướng đến mức ngêu ngao hát, cuộc đời như vậy e rằng ngay nhiều phạm nhân cũng phải cười mà chối từ.

Bây giờ, tôi là hy vọng của họ, là hy vọng để thế hệ nối tiếp của họ có cơ thoát khỏi án hình. Vì thế rất được coi trọng, lúc nào cao hứng có thể đàng hoàng mặc cái áo mới, đến phòng trực ban xem tivi, thậm chí còn chào hỏi quản giáo, ra con đường nhỏ trước cổng lớn ăn hai que kem, tiện thể mua giúp ít thuốc lá hoặc đồ linh tinh vào cho anh em. Một lần, một người nhà đến thăm trại giam tưởng tôi là cảnh sát mặc thường phục, cứ túm chặt lấy tôi, xin tôi đồng ý cho ông ta gặp con trai một lần. Tôi kiên nhẫn giải thích quy định chính sách cho ông ta, chế độ là không thể vi phạm vân vân, nói liền một hồi.

Đợt viết báo tường cho trại giam, tôi còn thường xuyên ra vào phòng làm việc của khu quản lý, tán chuyện cùng các cán bộ, thậm chí tham gia vào buổi thảo luận học tập của họ. Có một ông lão, nhật rác kiếm sống, bị tai nạn ô tô gãy lìa hai chân, sống khổ quá, nhờ bạn giúp một tay công ông lên cầu vút xuống sông, coi như tự sát. Bạn cũng làm nghề nhật rác, nghĩ việc này có lý có tình, không ngờ vừa lên cầu liền bị người qua đường lôi đến đồn công an, cuối cùng bị tòa án xử sáu năm tù, tội danh là giết người không thành. Đối với phán quyết này, ý kiến các cán bộ công an quản giáo không thống nhất. Quản giáo Xa đứng về phía tôi, nói tòa án thật là vớ vẩn, người ta muốn tự sát thì cho người ta tự sát, cứ đòi giữ lại mà làm gì? Để hại người ta chết dần dần à? Kẻ nhận lời giúp đỡ người khác, vì niềm vui của người khác thì coi là tội gì kia chứ? Chị Phùng tuy không tán thành

quan điểm này, nhưng không thuyết phục nổi chúng tôi. Về sau, bọn họ cũng tranh luận mãi về vấn đề đánh người. Quản giáo Xa nói chớ dữ sợ roi mạnh, nước Singapore phát triển thế vẫn dùng hình phạt roi đũa thôi? Từ đó ông nhận định, bắt được tội phạm, đặc biệt là loại không có khuynh hướng bạo lực, tốt nhất không nên giam, đánh một trận rồi đuổi ra, nặng hơn thì xẻo tai, chặt ngón tay, thích chữ vào trán, vừa có thể tăng thêm uy lực cho luật pháp, lại không hại đến tính mạng, còn tiết kiệm tiền của và sức người cho quốc gia, một điểm quan trọng hơn là: tránh được chuyện bọn phạm nhân giam cùng một chỗ sẽ học tính xấu lẫn nhau. Về điểm này thì tôi kiên quyết phản đối quản giáo Xa, đứng về phía chị Phùng, mạnh mẽ chống lại luận điệu hành pháp dã man đó.

Họ Xa nói không lại chúng tôi, cuối cùng trút cả cơn bực tức vào tôi: “Ái chà, thằng này đến lằng nhằng cái gì? Ở đây có chỗ cho mày nói à? Mày chui ra từ cái đũng quần nào đấy hả?”

Tôi tức muốn chảy nước mắt: “Ông có gì từ từ nói, sao lại chửi người?”

“Tao chửi mày đấy, sao nào? Mày tưởng dạy được vài trang sách là đã lên đến trời rồi à? Cái kiếp chó mà không mắng chửi được à? Hừm, nếu không phải hồi trước tao chấn chỉnh mày thì bây giờ mày có góc đầu lên được không?”

Ông ta không nói thì thôi, vừa nói đã gọi lại mối thù cũ, phút chốc lửa giận thiêu đốt lồng ngực tôi: “Ông Xa này, chẳng trách thằng con nhà ông là đồ đầu đất. Ông thì có gì hơn người chứ? Làm mấy chục năm rồi vẫn là cảnh sát quèn. Hôm nay ông có thể ngang ngược, có thể hung hăng, nhưng rồi tôi cũng sẽ có ngày ra phải không? Ông không sợ ngày sau già lão gặp tôi ngoài đường sao?”

Tôi còn có lời chưa nói ra là: Ông không sợ gặp tôi đi Mercedes 600 sao?

“Ly kì, ly kì, hôm nay Quốc dân Đảng lên nắm quyền rồi hả?”

Ông ta nháy vọt khỏi ghế, giận bưng bưng đi tìm còng tay, nhưng chị Phùng vỗ đầu tôi một cái, lôi tuột tôi ra khỏi phòng làm việc, coi như đã kịp

thời giải vây cho tôi. Chị còn thì thầm nói với tôi, bố quản giáo Xa bị bệnh, vợ ông vừa mất việc ở nhà máy, khiến dạo này ông ta rất nóng tính, như chó điên gặp người là cắn. Cậu đừng nên chọc giận vào.

24

Ai cũng từng có chuyện khó xử. Một lần, tôi và một quản giáo ra ngoài mua thức ăn, ngay tại chợ gặp Quý Bát Điều, gã Đầu nhỏ ngày xưa. Hẳn thấy tôi ăn mặc gọn gàng, tay đeo đồng hồ, cứ há hốc mồm ngạc nhiên, nhìn tôi từ đầu đến chân tới mấy lần.

“Bây giờ cậu làm cán bộ à?”

“Đâu có, lao động viên, chỉ làm tổ trưởng thôi.”

“Tổ trưởng cũng là cán bộ, thế cả mà. Người anh em, mọi chuyện đều nhờ cậu, cậu nhất định phải nói giúp chuyện tớ với các chính phủ.” “Chính phủ” của hẳn là chỉ cảnh sát, việc của hẳn ta là muốn quay lại làm lao động viên.

“Được ra rồi còn muốn vào lại à?” Tôi cảm thấy mặt trời đang mọc ở đằng Tây.

“Các cậu xem tình nghĩa cũ, cho tôi miếng cơm đi!”

“Anh không có cái ăn à?”

“Ăn gì chứ? Chẳng giấu gì cậu, ngày nào tôi cũng ở đây nhặt nhạnh lá rau rách, tối đến lại đi bới thùng rác, cái mặt này đã vứt xuống nền đất, chân xéo lên vài phát, không cần thể diện nữa rồi. Người anh em, anh không biết ư, người như tôi, chẳng còn trề trung gì, không có trình độ, lại từ Đường Gia Hà chui ra, người ta vừa nghe đã phát hoảng, còn ai cần nữa? Bây giờ sinh viên thất nghiệp quơ tay còn được cả năm.”

“Chắc chắn anh lười, đi làm ngủ gật.”

“Có trời đất biết, khi làm việc đến đái tôi còn không đi.”

“Theo tôi biết, hiện tại trong trại không thiếu người làm.”

“Thì tôi làm việc vặt, không được sao? Tôi thạo rửa rau thái rau, lau nhà quét nhà cũng nhanh nhẹn, cho lợn ăn dọn phân lợn cũng được. Tất cả những việc các cậu không muốn làm cứ giao hết cho tôi! Không được sao?”

Tôi không thể ủng hộ ý nghĩ khác thường của hắn ta. Dù tôi có ăn mặc gọn ghẽ như một cảnh sát, cho dù đứng trước các “chính phủ” cũng có chút thể diện thì cũng không có khả năng cho hắn ta vào làm việc trong trại. Tôi lắc đầu, không nhận món hối lộ là cái bật lửa của hắn, không biết cái bật lửa được nhặt từ đâu. Tôi kéo xe rau bước đi, nghe thấy hắn chửi to phía sau lưng: “Các người thấy chết không cứu à? Lương tâm của các người đều bị chó tha hết rồi hả? Đài phát thanh...” Hắn nhớ biệt danh của tôi là Đài phát thanh, “Mày về nói với bọn họ, sắp tới tao sẽ giết người đốt nhà, đừng có trách tao không báo trước...”

Kỳ thực hắn là kẻ nhát gan, về sau không hề giết người và phóng hỏa. Tôi nghe người ta kể, sau khi hắn mãn hạn ra tù, vợ hắn đã bỏ đi từ lâu, đứa con gái cũng không nhận người cha tội phạm, Tết đến cũng không thèm gặp. Hắn ở quê từng nuôi cá, nuôi lợn, không may cá mắc bệnh, lợn thì còi. Về sau hắn vay tiền mua được một cái xe ba bánh, là loại xe lam nhà khói đen sì, lượn đi lượn lại trên đường đón khách. Đội quản lý giao thông thu luôn xe, nói loại này làm xấu mỹ quan đường phố, lại là xe đen không đăng ký, không những bị tịch thu mà còn phải phạt chủ xe năm trăm tệ. Hắn năn nỉ xin xỏ mãi không được, tự tát vào mặt mình cũng không được, quỳ xuống cầu xin không được, tức quá hắn tháo cái bình xăng ở khung xe, đốt luôn chiếc xe. “Chúng mày tịch thu đi! Tịch thu đi! Mang đi đi... ha ha ha...” Tình tiết cuối cùng trong câu chuyện là hắn đổ nốt chỗ xăng thừa lên người rồi châm lửa, một quả cầu lửa lăn lộn, chạy mãi trước sự quan sát của cả đám đông, từ dưới lòng đường chạy tới bồn hoa, từ bồn hoa chạy lên vỉa hè, từ vỉa hè chạy tới chân tường, mãi đến khi lửa tắt dần, khói xanh bốc lên, cái vật sống đen thui vẫn co quắp ở đó. Nam nữ đi lại trên đường vô cùng sợ hãi trước quả cầu lửa đó.

Nhưng không một ai chạy tới dập lửa. Không một ai đi tìm bình chữa cháy hay thùng nước, cuối cùng chỉ có một lão ăn mày già dùng một tấm chăn chiên cũ nát chụp lên người hắn.

May mà xăng còn ít, không thiêu chết hắn. Mọi người nói vậy.

Trước khi một người cháu của hắn nghe tin chạy tới, chỉ có lão ăn mày giữa đường ôm lấy hắn khóc than thê thảm. Mọi người còn nói thế.

25

Mỗi lần đi qua phòng giam số 9 và 12, tôi đều có cảm giác vui vẻ, thơ thới, cũng có một chút xấu hổ, dường như tôi đang hưởng vinh hoa phú quý một mình, sung sướng trên nỗi khổ của các anh em. Vì thế, mỗi lần tôi kéo cái thùng gỗ đến mức cơm cho phòng số 9 và 12, muôi thường hớt trên mặt nồi canh, vớt thêm chút váng mỡ, hoặc cố gạt sâu đến đáy, gắng vét thêm được chút cặn lắng bên dưới, để bày tỏ tấm lòng của tôi. Nếu bọn họ nhờ tôi chuyển giấy nhắn tin, chỉ cần không vượt quá quy định, tôi cũng gắng sức thông đồng, chuyển những mẫu giấy viết sai đầy lỗi chính tả ấy đến phòng giam nữ.

Quan hệ của tôi với các phòng giam đều khá tốt. Tiếng huýt sáo hoặc hát nghêu ngao rất vui tai của tôi thường được bọn họ vỗ tay hưởng ứng.

Người trong phòng giam nữ càng ngày càng ít. Từ khi cấp trên có quy định mới trong truy quét mại dâm, một hai cái bao cao su đã không thể trở thành chứng cứ, công tác định án khó khăn hơn rất nhiều, cảnh sát liền không đưa phạm nhân nữ đến đây nữa. Phòng giam nữ ở đây vắng vẻ đìu hiu, từ ba người giám xuống còn hai, các mẫu giấy của phạm nhân nam cũng ngày một ít đi. Trại giam vắng lặng hơn nhiều.

Không biết có phải vì lý do này mà các phạm nhân nam càng thêm nóng nảy, như những bịch thuốc nổ chỉ cần gặp lửa là nổ tung. Một phạm nhân người Tứ Xuyên chỉ là do hai tháng không có người vào thăm nom đã tuyệt vọng đến mức tự sát, nuốt đinh sắt vào bụng, đau đớn lăn lộn trên sàn. Quản giáo khiêng ông ta tới nhà bếp, bảo chúng tôi tìm ít lá hẹ, trần qua nước sôi cho mềm đi, rồi dùng đũa chống miệng ông ta, đút từng sợi lá hẹ vào mồm, chúng tôi toát mồ hôi hột, chờ đợi xem lá hẹ có thể bao quanh cái đinh rồi thả qua đường hậu môn hay không. Còn có một lần, chỉ là thắng thua vài quân bài cắt từ giấy bìa cứng, mấy phạm nhân bỗng tranh giành quyết liệt, rồi lao vào đánh nhau, kéo theo cả một trận chiến trong phòng, năm người

bị gãy xương hoặc trật khớp, khiến chúng tôi và bác sĩ lại thêm một lần bận rộn quay cuồng.

Việc vượt ngục của phòng số 9 có phải là liên quan đến chuyện này hay không, tôi cũng không biết rõ. Tôi không hề nhận ra bất kỳ dấu hiệu nào, không hề phát hiện điều gì khác thường trong ánh mắt của Cường đại ca. Nghe nói có một tên đến phòng thẩm vấn, lén lút tháo được một cái móc sắt ở cửa số mang về buồng giam, Mắt lác liền dùng nó để đào tường. Mấy ngày trời quả cũng đào ra được một viên gạch. Đáng tiếc là, đằng sau viên gạch là lớp bê tông dày, rắn như thép, không tài nào đào nổi, bọn họ đành bó tay. Nhưng vẫn không cam lòng, về sau tìm kỹ từng góc trong phòng giam, cuối cùng bọn họ cũng phát hiện trong ba vệt rạn tường trong phòng có một vệt rất giá trị: khung giá của ô cửa số giám sát hơi bị lỏng, là chỗ có thể lợi dụng được nhất. Họ xé ga giường thành mảnh dài, tết thành dây, một đầu buộc chặt vào khung cửa, đầu kia do anh em tù thay nhau hò dô ta kéo, lôi kéo ba bốn hôm, cuối cùng bằng tinh thần nước chảy đá mòn, cả bọn đã lôi được cái khung xô dịch khỏi vị trí. Xem ra chỉ cần thêm vào đó vài nhát dao, cả cái khung cửa sẽ bật ra, rơi rầm một tiếng xuống sàn, làn gió tự do tươi mát sẽ qua đó ào vào.

Bọn họ mừng rỡ ra mặt, tạm thời không kéo tiếp nữa, đẩy khe khê cái khung về vị trí cũ, vết nứt trên tường tạm thời khép lại, nhìn không rõ. Để che mắt người khác, hàng ngày họ còn móc lên đó một cái áo, giống như phơi nắng, kỳ thực là để che giấu hiện trường, để cảnh sát không nhìn thấy.

Giờ đây, họ phải chờ đến một thời cơ hành động thích hợp, cần thêm nhiều quan sát và chuẩn bị. Kể cũng lạ, thời gian ấy tôi có vào phòng số 9, đi thu rác hay phun thuốc gì đó, chưa từng để ý đến cái áo phơi trên cửa số. Nhóm quản giáo cũng đi kiểm tra vệ sinh bình bầu tiên tiến, sáng tối đều có một lần điểm danh quân số, nhưng không ai để ý cái áo trên cửa số kia.

Chuyện âm ỉ của phòng số 8 kè bên suýt nữa làm hỏng kế lớn của họ. Phạm nhân phòng số 8 thèm thịt, chê trách nhà bếp trong trại giam dạo này thức ăn quá ít, một tuần có hai lần ăn thịt cũng đều là ăn ít thịt mỡ, chẳng ra

gì. Ngày lễ thành lập quân đội mừng một tháng Tám họ đột nhiên sinh chuyện, quyết liệt yêu cầu phải kỷ niệm ngày lễ này, nói hôm sinh nhật Đảng mừng một tháng Bảy được cho thêm thịt, vì sao ngày lễ của quân đội lại không thể cho thêm? Lễ nào trại giam muốn mọi người yêu Đảng không yêu quân đội? ... Bọn họ cảm thấy lý do ăn thịt này hoàn toàn chính đáng, đại nghĩa rõ ràng bao trùm sông núi, để biểu thị tình cảm quân dân sâu nặng vô bờ, còn không biết kiếm đâu được cái bút mực đỏ, vẽ năm ngôi sao đỏ trên trán mỗi người. Nhiệt liệt chúc mừng ngày thành lập Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc! Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc muôn năm! Kiên quyết kháng nghị trại cấm chúng tôi kỷ niệm ngày thành lập Quân Giải phóng! Quyết không dung thứ bất kỳ kẻ nào hạ thấp bôi xấu Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc! Quyết không dung thứ bất kỳ kẻ nào chống lại trường thành gang thép vĩ đại của chúng ta! Quân dân đoàn kết một lòng! Quân đội nhân dân yêu nhân dân! Quân đội nhân dân được dân yêu! Tất cả những khẩu hiệu có thể nghĩ ra họ đều gào lên âm âm đầy khí thế nhiệt huyết, thậm chí còn xen chút căm hờn và bi tráng, cứ như tình yêu đối với quân giải phóng của họ đã bị chà đạp, cứ như đột nhiên họ biến thành những chiến sĩ anh hùng bất khuất, trên mình còn mang mảnh đạn, dưới chân còn quần vải băng, vừa trải qua cuộc trường chinh hai vạn năm nghìn dặm hoặc ba đại chiến dịch của chiến tranh trong nước, vừa rút từ hỏa tuyến anh hùng, về tới hậu phương thì lại bị lũ quản giáo quèn vô cơ đàn áp.

Tiến lên tiến lên tiến lên

Đội ngũ chúng ta hướng tới mặt trời.

...

Phòng số 8 gây chuyện, phạm nhân các phòng khác cũng hiểu ý, những bài ca hào hùng chân đứng trên đất đai của tổ quốc vai gánh vác hy vọng của nhân dân lập tức vang lên khắp nơi, chỉ có điều hát hơi lộn xộn. Lúc không nhớ rõ lời, có vài người còn lấy câu “đội ngũ chúng ta hướng tới mặt trời” làm thành lời cả bài, hát đi hát lại mỗi câu đó. Các quản giáo như đối mặt với kẻ địch lớn, súng lớn đạn thật chuẩn bị sẵn sàng, nhưng họ có vẻ do

dự trước bài quân ca kia, đại khái cảm thấy dù là hát loạn thì vẫn là quân ca, ra đòn với quân ca liệu có gì đó không ổn.

Kết quả, nhà bếp thêm thịt cho phạm nhân, coi như việc lớn hóa nhỏ. Nhưng cảnh sát vẫn không nuốt trôi uất ức này, để chinh đồn phòng 8, quản giáo Xa dắt người đột ngột tới lục soát. Bọn họ muốn túm được chút sơ hở, ví dụ những đồ cấm như thuốc lá, mượn cớ trừng phạt những kẻ gây rối, để chúng biết quân đội nhân dân không dễ bắt nạt, ăn miếng thịt oan là phải nhả ra.

Không ngờ lần lục soát này lại thu được nửa lưỡi cửa cũ, khiến cảnh sát lạnh người. Phải biết rằng lưỡi cửa không phải là đồ cấm thông thường, nó đủ để uy hiếp đến còng tay, khóa sắt và chấn song cửa sổ, đủ để tạo thành một sự kiện vượt ngục lớn, sẽ đập vỡ bao nhiêu bát cơm của cảnh sát và quản giáo ở đây! Toàn thể cảnh sát hành động khẩn cấp, không chỉ điều tra nguồn gốc của lưỡi cửa, mà còn tiến hành lục soát từng phòng giam khác, đập tắt bất kỳ hiểm họa nào có thể tồn tại. Đúng là bọn họ đã đào bới từng thước đất, lật giở mọi thảm len chiếu cỏ, không bỏ sót một góc tường, một vạt áo nào, ngay cả mảnh ngói viên đá dây giày đai quần cũng tịch thu hết.

Theo lý mà nói, bọn Mắt lác khó lòng thoát khỏi đợt càn quét này. Kỳ lạ là, bọn họ dường như có linh cảm chính xác, cái móc sắt không cánh mà bay, viên gạch rơi ra lại trở về vị trí cũ, cái áo móc trên cửa sổ đã được hạ xuống, vết nứt trên tường thì dùng hạt cơm nhét vào miết cho liền lại, vậy mà cũng qua mắt cảnh sát. Bọn họ chỉ chịu thiệt hại mấy mảnh sứ, một bộ bài quạt chược làm từ giấy cuộn và cơm nguội dán thành, còn có hai quyển sổ bài hát của Cường đại ca - cảnh sát luôn không yên tâm về gã, cảm thấy đồ vật gì của gã cũng đáng ngờ, phảng phất mùi vị nguy hiểm.

Đã đến ngày rằm tháng Bảy. Rằm tháng Bảy, ngày lễ vong hồn, nhà nào nhà nấy đốt hương tế lễ, đặc biệt đối với người xuất thân từ nông thôn như quản giáo Xa, sau bữa trưa liền xin nghỉ phép về nhà. Trại giam bỗng vô cùng yên tĩnh vắng lặng, chỉ có tiếng đế loáng thoáng nơi chân tường.

Khoảng mười hai giờ đêm, khu buồng giam bỗng vọng lên một âm thanh trầm đục, nhưng lại lẫn vào tiếng pháo tế lễ của các gia đình gần đó, cơ hồ không ai nghe thấy. Hôm đó chị Phùng trực ban, tiện thể viết tài liệu trong phòng làm việc của đội quản giáo. Lúc chị đi vệ sinh, ngang qua cửa lớn của khu buồng giam, khước mắt chợt như thấy có bóng người chuyển động, nhưng chị cũng không để ý. Chỉ tới khi đã đi hơn mười bước, chị mới cảm thấy có gì không ổn: Tối nay không cử lao động viên quét dọn vệ sinh, sao trong sân lại có bóng người nhỉ? Chị hoảng hồn chạy lại cửa lớn, trời - quả nhiên là đám phạm nhân này đã gây họa rồi!

Sau chuyện này có người nói, nếu chị Phùng bình tĩnh xử lý một chút thì sẽ không phải chịu thiệt thòi như vậy. Lúc đó chị đã không còn minh mẫn, lại không biết rõ tình hình đối thủ ra sao. Việc đầu tiên nên làm là kiểm tra cửa lớn của khu buồng giam, xác định cửa đã khóa chặt; việc thứ hai là nhanh chóng kiểm tra cổng lớn khu quản lý, xác định cánh cổng đó cũng đã khóa. Có được hai dải tường cao hình chữ “hồi” vững như thành đồng, lại kéo còi báo động, gọi điện thoại khẩn cấp yêu cầu lực lượng cảnh sát cứu viện, sự việc đã không tồi tệ. Nhưng chị ta lại quên mất những điều ấy, dường như đầu óc đã lú lẫn, ngay roi điện cũng không cầm theo, vội mở cánh cửa khu buồng giam xông vào. Một nữ lưu lại muốn chặn đứng một bầy côn đồ hung bạo, còn không bị người ta ăn tươi nuốt sống?

Sau chuyện này mọi người còn nói, nếu không phải một người quản giáo trực ban khác bình tĩnh hơn, vội vàng khóa lại cửa lớn khu buồng giam, đám phạm nhân ấy hoàn toàn có thể ào ra, nhanh chóng khống chế điện thoại, còi báo động, các loại chìa khóa, cả vũ khí và cánh cửa cuối cùng của khu vực quản lý. Nếu sự việc đến nước đó, tất cả sẽ không thể cứu vãn được nữa.

Chị Phùng tay không đối phó với hai, ba chục phạm nhân, hoàn toàn không có cơ hội chiến thắng, dù có mang theo súng cũng căn bản không thể ngăn chặn được dòng lũ cuồn cuộn của những kẻ vượt ngục. Mấy tên tù phạm hiếp dâm vốn hận thù chị, nhìn thấy chị Phùng đúng là oan gia gặp mặt, chúng hợp nhau vật chị ngã xuống, ý thế đông người bóp chặt cổ chị,

còn lấy gạch đập, khiến chị ngã ngay tại hiện trường. Đồng nghiệp đứng ngoài cửa lớn nhìn thấy chị đầu chảy máu, ngã trên đất lo sốt vó, nhưng thấy ta yếu địch đông, không thể mở cửa cứu chị.

Tiếng súng vang lên, nhưng hỏa lực nhỏ, tầm bắn không tới, chẳng khác nào mấy tiếng đánh rầm. Từ bên ngoài cửa lớn bắn vào, lại bị phòng trực ban và phòng y tế chặn mất một khoảng không gian lớn nên không tạo được uy hiếp nào đối với những kẻ đào tẩu.

Còi báo động cũng nổi lên, kéo theo một chuỗi nháo nhác trong khu buồng giam. Các cửa sổ đều có đầu người thò ra, dán sau lớp chắn song, lộ rõ vẻ hoan hỉ sung sướng. “Tìm chìa khóa! Tìm chìa khóa! Muốn chạy thì anh em cùng nhau chạy!” Có người kêu cầu như thế. “Mau đi ôm chặn bông đến đây! Không có chặn thì làm sao trèo qua lưới điện được?” Có người chỉ đạo như vậy. Đương nhiên cũng có người tỏ ra lo lắng, nói mấy con rùa phòng số 9 chán sống rồi, hôm nay lại muốn làm trứng chọi với đá.

Xem ra những kẻ vượt ngục đã có kế hoạch chu đáo. Đầu tiên, Mắt lác dẫn người chiếm lĩnh phòng trực ban của khu quản lý, chắc là muốn tìm chìa khóa, mở hết tất cả các phòng giam. Không tìm thấy chìa khóa, bọn họ liền vác ghế đập vỡ hộp điện và cầu dao, bóng đèn khu phòng giam phụt tắt, bỗng chốc tối đen một màu. Kế hoạch của bọn họ vẫn có sơ hở, tuy điện của khu phòng giam bị ngắt, nhưng mạng điện khác ở ngoài khu vẫn hoàn toàn nguyên vẹn, khiến còi báo động vẫn kêu, đèn chiếu trên vọng gác vẫn quét, lưới điện trên tường cao vẫn hoạt động. Có một phạm nhân bị điện giật kêu một tiếng thảm thiết, rơi khỏi thang người. Các phạm nhân khác ôm chặn chiên và rèm cửa sổ phòng trực ban chuyền nhau phủ lên tường, cách ly dòng điện. Có vẻ bọn họ sắp vượt qua tường bao, nhưng lại bị một loạt đạn từ phía vọng gác xả tới nên sợ hãi rút về. Mắt lác khá có kinh nghiệm, tháo được một cái màn của phòng trực ban, lại giơ thêm một bộ quần áo, không ngừng nhô ra khỏi bờ tường vẩy vẩy, thu hút đạn của vọng gác. Cảnh sát trên vọng gác quả nhiên trúng kế. Họ không ngờ đêm nay xảy ra chuyện, không chuẩn bị đủ đạn, hơn nữa lại căng thẳng, tay hể rung là cả băng đạn bùm bùm nã sạch, thậm chí còn bắn cả lên trời, mấy giá đạn rất

nhanh chóng rỗng không. Trên trạm gác, cảnh sát dù ruột gan lửa đốt, chỉ còn có thể trơ mắt nhìn đám phạm nhân đang từng tên từng tên vượt qua tường.

Đúng vào lúc đám phạm nhân đang hoan hô âm ỉ, đúng vào lúc lớp tường bao thứ hai cũng sắp bị cái thang người kia chọc thủng thì, lạ trời lạ đất, cảnh sát tăng viện cuối cùng đã tới. Sĩ quan chỉ huy dùng loa chỉ đạo hành động, thúc giục những kẻ vượt ngục đầu hàng. Hai cánh cửa lớn của khu quản lý và khu phòng giam đều được mở ra, võ cảnh và cảnh sát đen sì một màu xông vào, như nước cuốn vào mọi góc ngách. Đèn pin lia tứ phía, lưỡi lê phát ánh sáng lạnh nhấp nhoáng, khắp nơi đều có tiếng kêu gào của phạm nhân vượt ngục. Một tên ở chỗ thấp nhất của thang người bị roi điện quất phải, người vừa ngã xuống, hai tên phía trên cũng lộn bộn rơi theo. Còn có hai phạm nhân xé vải bện lại thành một đoạn dây, thấy tình hình bất lợi lập tức giơ cao hai tay.

“Báo cáo chính phủ, tôi bị ép buộc...”

“Báo cáo chính phủ, tôi mà không chạy theo thì sẽ bị đánh chết...”

“Báo cáo chính phủ, lúc này tôi đâu có chạy, ngồi ở sân đợi các anh mãi. Bây giờ tôi xin báo cáo bọn họ chạy theo hướng nào...”

Đám phạm nhân đứng trước lưỡi lê đều sợ hãi nói lặc giọng, biết lần này gặp đại họa, người nào người nấy vội vã chối tội cho mình, làm ra vẻ đáng thương, vô tội, hoặc tư thế vui mừng đón quân cứu viện.

Đội quản giáo tập hợp bọn họ lại, xếp thành một hàng trên sân, bắt ôm đầu quỳ xuống. Đếm số người một lượt: ngoài ba người bị thương, ba mươi tám phạm nhân vẫn còn thiếu tám tên.

Đội quản giáo một lần nữa kinh hãi, lục soát phòng 9, lục soát từng gian phòng của khu quản lý, kiểm tra khóa cửa của tất cả các phòng giam khác, đến mức mọi người đều cảm thấy run sợ: Lẽ nào bọn chúng mọc cánh bay đi mất? Chẳng phải bọn chúng còn chưa trèo được qua tường ra ngoài sao?

Trại trưởng đột nhiên vỗ trán: “Tôi biết rồi!” dẫn mọi người chạy ra nhà vệ sinh, phía sau nhà vệ sinh có một ao nước thải. Bờ ao quả nhiên có vết giẫm trên cỏ, dưới ao quả nhiên có một lớp bong bóng mới nổi, cạnh đó là một đường ống dẫn nước thải.

Cả nhóm xông ra khỏi trại giam tới một bãi đất hoang bên ngoài tường bao, ở chỗ cách tường bao hơn trăm mét tìm được một tảng đá lớn. Mọi người xác định vị trí xong liền lật tảng đá lên, lộ ra bên dưới một cái nắp bê tông dày. Cạy nắp bê tông lên, đèn pin rọi xuống, phía dưới quả nhiên có hai con mắt đang chớp chớp.

Ra đây! Ra đây! Tất cả chui ra mau! Cảnh sát quát to.

Xin đừng bắn... Bên dưới hình như có tiếng người nói.

Hai con mắt chui ra, lại có hai con mắt chui ra tiếp, lại có hai con mắt chui ra tiếp... Tổng cộng tám đôi mắt trèo lên khỏi miệng giếng, không thiếu đôi nào. Bọn họ tất cả các bộ phận trừ mắt đều dính nước phân, đen sì, nhìn không rõ, mùi thối xộc lên mũi.

Đây đúng là kết quả không ai ngờ tới. Sau chuyện này nghe người ta kể, mấy hôm trước có người nông dân dỡ nhà, đập ra được một ít đá, tạm thời chất ở ven đường, vừa đúng chất lên nắp bê tông của cái giếng này. Ngẫu nhiên, đám phạm nhân vượt ngục bò theo ống dẫn nước thải đến chỗ này, lấy hết sức bình sinh cũng không sao nhấc nổi cái nắp giếng ra, thật là kêu trời không thấu gọi đất không thưa. Ống nước thải quá nhỏ và bí, cả đám không thể quay lại đường cũ, càng không thể thoát ra, đành mắc kẹt ở đây thành khúc ruột thối, kiên nhẫn đợi người đến bó tay chịu bắt.

Hai ngày sau, cảnh sát đánh trống khua chiêng, đốt một băng pháo, đưa một bình rượu đến tặng gia đình nông dân nọ, khiến bác ta ngạc nhiên không hiểu gì cả.

26

Cuộc sống, là một tấm lưới

Cuộc sống, là một bức tường vô hình

Trên tường có mấy hàng chữ xiêu xiêu vẹo vẹo, không biết ai viết lên. Tôi đang nhìn những hàng chữ đó, thì một con côn trùng rơi từ trên mái hiên xuống, đã gần chết, không còn sức để bay. Một lao động viên đứng cạnh tôi chửi: “Mẹ nó, không biết ai gặp họa đây.”

Tôi biết ai gặp họa. Xe tù đã đỗ ở cổng ngoài, mười mấy cảnh sát đã dàn hàng chờ ở đó. Khẩu hiệu *Nghiêm khắc trừng phạt kẻ cầm đầu vượt ngục* là do tôi căng lên hôm trước. Nhà bếp như thường lệ nấu cơm từ sáng sớm, đặc biệt làm thêm một món thịt kho, một đĩa trứng rang, một suất cá rán, còn thêm hai đĩa rau. Khi tôi bưng chỗ thức ăn này tới phòng làm việc, phạm nhân ở mấy phòng giam chắc là người thấy mùi thơm thức ăn, nghe ra được sức nặng tiếng bước chân của tôi, đã truyền nhau hát:

Mọi người nói anh phải ra pháp trường,

Chúng tôi sẽ nhớ nụ cười của anh.

Mắt anh sáng hơn mặt trời,

Soi rọi trái tim chúng tôi.

Hãy đến đây ngồi bên tôi,

Đừng vội vã chia ly như thế;

Hãy nhớ quê hương Đường Gia Hà của anh,

Còn có mẹ cha anh mái đầu bạc trắng.

Tôi biết bài hát “*Hồng Hà cốc*” đã thay lời kia là hát cho ai. Mắt lác bị ba cảnh sát áp giải, đang ngồi ở phòng làm việc. Hai tay gã đeo còng, chân mang xích sắt - gần đây trại giam đã bỏ việc dùng cùm chân. Gã nghe thấy tiếng bước chân, ngẩng đầu lên, nhìn tôi cười nhạt.

“Anh Cường...”

Gã nhìn chỗ thức ăn, lắc đầu.

“Anh Cường, anh ít nhiều cũng ăn một chút.” Tôi suýt khóc.

“Cậu đi tìm cho tôi bộ quần áo.”

Tôi liếc nhìn quản giáo Xa, được sự ngầm chấp thuận liền vội vàng lao về phòng giam. Tôi chạy như mất hồn, chạy đến mức gió ù ù bên tai, hình dạng những khung cửa sổ hai bên bị kéo dài bẹt xuống, vẹo đi. Tôi quên mất cần chạy đi đâu, cần phải làm gì. Tôi quả hy vọng con đường dưới chân dài mười dặm, một trăm dặm, một nghìn dặm, một vạn dặm, vòng quanh trái đất một vòng lại một vòng, mãi mãi không có điểm kết, vĩnh viễn để tôi lao đi như một mũi tên không dừng, để tôi phi thẳng lên vũ trụ...

Tôi mang lại một cái áo jacket màu nâu sẫm tốt nhất, còn cầm theo lược, dầu bóng tóc, ngoài ra còn mượn thêm từ chỗ cảnh sát nữ hộp gel xịt tóc, trang điểm cho Mắt lác thật gọn gàng bóng mượt, trông như ca sỹ Hồng Kông.

“Cảm ơn cậu.” Gã nhìn tôi, ánh mắt rõ ràng đang nói: Vẫn là cậu hiểu tôi.

Ngoài cửa thỉnh thoảng có người đi qua, tiếng chân làm mắt gã sáng lên từng đợt. Tôi biết gã đang chờ đợi một tiếng bước chân, một tiếng chân chúng tôi đều quen thuộc. Những người từng ngồi tù đều có khả năng phân biệt tiếng chân rất giỏi, có thể từ tiếng chân đi nhận ra ai đến, còn có thể biết được sắc mặt, tâm trạng, suy nghĩ thậm chí cả đồ vật mang theo của người đến, một người vác nặng lúc bước không thể giống một người tay không, một người đến để gây chuyện tiếng chân quyết không giống một người đến báo tin mừng.

Ánh mắt Mắt lác chợt lay động, dường như đã nghe thấy điều gì, nhưng tôi thì không nghe ra cái gì. Mắt gã càng sáng hơn, có một cảm giác như toàn thân nổi gai ốc, nhưng tôi vẫn chẳng nghe ra tiếng gì. Mãi tới lúc cuối cùng, tôi mới phải bái phục đôi tai tinh nhạy của gã: từ trong yên tĩnh vang

lên một tiếng chân bước quen thuộc, từ xa đến gần, từ gần đến càng gần hơn, ầm ầm mở toang cửa. ”Chẳng phải đã bảo chín giờ rưỡi cơ mà? Sao lại làm sớm lên?” Chị Phùng vừa bước vào đã hùng hổ nhắm mặt quản giáo Xa mắng mỏ.

Từ sau sự kiện vượt ngục, chị Phùng vì bị thương ở đầu lại bị phê bình do sai sót trong xử lý tình huống nên bị điều tới phòng cảnh sát giao thông đã gần một tháng nay.

“Tôi sợ không gặp được chị.” Mắt lác nhìn chị cười.

“Tôi nói đến thì chắc chắn sẽ đến.”

“Chị nhận lời tới tiễn tôi, cảm ơn chị lắm. Thật đấy.”

Chị Phùng thở dài, “Quốc Cường, chẳng phải cậu có lời cần nói với tôi sao?”

“Tôi chỉ sợ không có cơ hội nói với chị.”

“Cậu cứ nói đi, tôi nghe đây.” Chị kéo một chiếc ghế, ngồi đối diện với Mắt lác, chăm chú nhìn gã.

“Vượt ngục lần này... là do tôi cầm đầu, nhưng tôi không biết... là chị trực ban, cũng không muốn bọn chúng đánh chị. Lúc đó tôi không khống chế nổi... xin lỗi chị.”

“Mọi việc đã qua rồi, tôi biết cậu không có ý hại tôi.”

“Không, tôi phải cho chị biết điều này. Tôi không thể có lỗi với chị. Bánh Trung thu hàng năm đều là do chị gửi cho tôi, không phải mẹ tôi gửi. Tôi biết.”

“Những chuyện nhỏ đó còn nói làm gì?”

“Tôi biết, đôi giày năm nay, cũng là chị mua, không phải mẹ tôi mua.”

“Ai mua mà chẳng thế?” Chị Phùng có đôi chút bối rối.

“Chị lấy tên tôi để viết thư cho người nhà tôi...”

“Vậy sao? Tôi có viết à?”

“Chị Phùng, chị đừng dỗ tôi. Tôi không phải trẻ con, trong lòng tôi rất rõ, chỉ là những lời mềm yếu không nói ra được thôi, nói không quen. Tôi biết chị sợ tôi buồn, sợ tôi thấy cô độc. Thực ra tôi không sợ cô độc. Tôi nói sợ chị không tin: tôi không sợ người khác đối xử tệ với mình, chỉ sợ người khác đối tốt với tôi. Người khác tốt với tôi, tôi sẽ mắc nợ, không trả nổi.”

“Cậu không phải nghĩ thế đâu.”

“Chị nghe tôi nói hết. Tôi biết, mấy năm nay mẹ tôi chưa bao giờ tới lần nào, mấy năm nay mẹ tôi chưa bao giờ gửi cho tôi bất kỳ cái gì, mẹ tôi quyết không có đứa con trai như tôi. Như vậy cũng tốt. Như vậy tôi đỡ phải nợ bà ta thêm một chút. Tuy tôi giống bà ta, nhưng tôi là thứ nghiệt chủng bà không nên sinh ra, tôi là thằng con hoang không nên có mẹ, một đồ súc sinh!”

“Mẹ cậu có khi bị ốm, có khi...”

“Chị không phải an ủi tôi. Tôi không hợp để có mẹ, chỉ là trước kia tôi không hiểu điều này. Lần đó, lão khốn đó đuổi bà ra khỏi nhà, tôi sợ mất bà, vội nhảy từ trong chăn ra, quỳ xuống cầu xin lão khốn, ôm lấy chân lão khốn nạn đó, xin lão đừng đuổi mẹ ra khỏi nhà, nói ngoài kia vừa mưa vừa lạnh, mẹ có thể đi đâu được? Hồi ấy tôi mới có tám tuổi, tám tuổi thôi...”
Toàn thân Mặt lác run lên, cổ họng như có cái gì mắc nghẹn, ngắc ngứ mãi, miệng há ra, hồi lâu không nói nên lời.

Mí mắt chị Phùng đỏ lên, chị ôm gã vào lòng, vỗ nhẹ lên lưng gã, “Quốc Cường, cậu đừng nói nữa, đừng nói nữa. Cậu phạm nhiều tội lỗi quá, mấy án nặng trên người, sống nữa cũng không còn ý nghĩa gì. Phải không? Cậu yên tâm đi đi. Tục ngữ nói: Đi sớm đầu thai sớm, kiếp sau lại làm người...”

“Kiếp sau tôi không muốn làm người nữa! Chị Phùng, tôi muốn làm chó, làm lợn, làm chuột, làm kiến, làm bọ xít, quyết không làm người nữa!”

“Cậu phải tin, kiếp sau cậu nhất định sẽ có người mẹ tốt, nhất định sẽ...”

“Tôi không cần mẹ, không bao giờ cần mẹ nữa!”

Về sau tôi nhớ, hai người cảnh sát có mặt ở đó mắt cũng đỏ lên, ngay quản giáo Xa cũng sụt sịt mũi, quay người đi, hai tay đút túi quần, đứng nhìn bảng nội quy trại giam trong khung kính. Tiếng còi xe phía cổng lớn kêu liên hồi, chắc là lái xe đọ đã sốt ruột. Một cảnh sát dùng bộ đàm thấp giọng liên lạc với bên ngoài. Cường lau mắt, ngẩng đầu lên, đã bình tĩnh hơn, như thể vừa trút được gánh nặng, xích chân khẽ kêu lách cách, gã đứng dậy đi về hướng cửa ngoài sáng rực.

Trong khoảnh khắc bước khỏi cửa, gã hơi cúi đầu, mắt nhìn đất, ý muốn nói tạm biệt rồi.

Không ai đáp lời.

“Có món quà nhỏ tặng chị.” Gã nói với chị Phùng, nhưng liếc nhìn tôi, muốn tôi tới xem đế giày của gã.

Tôi sờ vào gót giày, phát hiện ra một lớp đế kép ẩn bên trong, ngón trỏ đưa vào, móc ra được hai mảnh sắt nhỏ. Nhìn lớp răng lồi lõm trên bề mặt, có thể thấy đây là chìa khóa tự tạo.

Người từng đi tù đều biết, đây là ám khí đối phó với các loại khóa tay cùm chân. Điều đó cho thấy, gã vừa đột nhiên đổi ý, từ bỏ khả năng bỏ trốn trên đường áp giải.

Tôi đưa chìa khóa cho chị Phùng, phát hiện tay chị đang run, suýt nữa không cầm nổi chìa khóa. Tôi thấy chị bịt miệng, hai hàng nước mắt lăn trên khuôn mặt tròn trịa.

Tôi nghe tiếng chân người quán giáo xa dần, tan biến trong bóng đêm. Nhưng chỉ cần tôi lắng tai nín thở, giữ chặt lấy nó, đi theo nó, nó sẽ không hoàn toàn biến mất, tuy chỉ mơ hồ lúc có lúc không trong màng nhĩ, nhưng vẫn mãi rung động ở đó. Nó vọng lại từ nền xi măng, từ cát, từ đất, từ mặt gỗ, gỗ mới hay gỗ cũ, âm thanh không hoàn toàn giống nhau. Từ những dịch chuyển, biến đổi mong manh của tiếng chân tôi thậm chí còn nghe ra được đôi giày cũ đó giẫm trượt trên cát, hay đang đập trên cỏ, vấp phải một bậc thang gỗ. Tôi có đôi chút ngạc nhiên và phấn khích, thậm chí tin rằng chỉ cần mình tập trung tinh thần để dõi theo, là có thể nghe được từ xa tất cả các hành động của người đi, như thể gần máy nghe trộm ở dưới đế giày vậy. Nghe được anh ta đang ở đâu, gặp những ai, làm việc gì, bao gồm cả việc hắt hơi ra sao, thở dài như thế nào... Tôi có thể nắm gọn trong lòng bàn tay tất cả mọi bí mật của anh ta, sợ gì anh ta ở bên ngoài bức tường bao cao lớn kia.

Tôi vỗ trán, xem chừng mình bị bệnh rồi.

28

Giống như lão Ngụy sau này khoác lác, hai người bạn nhà văn của lão sau khi đến thăm đã viết một bản kiến nghị, cực lực phê phán cơ chế ở trại giam. Thêm vào đó là sự kiện vượt ngục trước đây không lâu gây chấn động mạnh mẽ. Cấp trên cuối cùng quyết định phá bỏ trại giam với cơ cấu quản lý cũ lạc hậu, xây dựng mới. Thế là, tôi và chín lao động viên khác, cùng ba mươi phạm nhân đã kết án sẽ chuyển đến trại tạm giam của tỉnh trong nửa năm. Những tháng ngày hạnh phúc của tôi đã bị hai kẻ nhà văn nhiều sự kia phá hỏng.

Hôm đó, hai xe cảnh sát và ba xe tù lăn bánh vào trại giam. Hơn mười viên cảnh sát mặt mày bụi bặm xuống xe, lớn tiếng càu nhàu đây là chỗ chết tiệt nào mà hôm nay đen đui quá, mỗi người ít nhất phải ăn đến nửa cân bụi đất. Thực ra ở đây đang sửa đường, đúng là khó đi thật, nhưng không đến nỗi khiến họ bức tức đến thế, vừa tới đã cau có mặt mày. Phần đông trong số họ rút điện thoại di động ra gọi, quát tháo ầm ầm, không còn thì giờ đi bắt tay những người quản giáo đang chờ đón. Bọn họ phủi bụi, rửa mặt, vuốt tóc, cạo giày, đi nhà vệ sinh một lượt, lại chui giúu trong nhà vệ sinh còn nuôi thêm lợn, ngay giấy chùi cũng không tiêu chuẩn, suýt nữa bắt họ phải hái lá tre chùi đít, đúng là chất quê đậm đặc! Lúc uống trà họ cũng không vừa lòng, nói chỗ này sao vẫn còn dùng cốc sứ, không có cốc giấy dùng một lần, truyền thống cách mạng là tốt, nhưng sợ bệnh truyền nhiễm. Người nhà phạm nhân đến cũng dùng mấy cái cốc này à? Người nhà phạm nhân không bị mồm hôi, viêm gan, tiêu chảy, lao phổi hay AIDS ư?

Một viên cán bộ cảnh sát to con, có vẻ là cấp trên, rút một tờ tiền đưa cho quản giáo Xa: “Người anh em, chúng tôi không quen tình hình ở đây, phiền anh đi mua một thùng nước tăng lực, nếu không nước khoáng cũng được.”

Quản giáo Xa thu lại bình nước và tất cả cốc sứ đem đi, không nói gì, lại mồm hôi nhễ nhại vác về hai thùng nước ngọt, cái mặt ngựa dài ra.

Trình tự giao nhận phạm nhân cũng không phức tạp. Quản giáo đọc một tên, một phạm nhân liền đứng lên phía trước, đợi cảnh sát từ tỉnh về đối chiếu với sổ tên thu nhận, sau đó lên xe tù ngồi chờ.

Lúc đến lượt tôi lên xe, một tay cảnh sát cao lớn chỉ cái chai Coca Cola tôi đang cầm trên tay. “Đây là cái gì?”

Tôi nói là trà, để uống trên đường đi.

“Vứt đi!”

“Cả đoạn đường bốn năm tiếng đồng hồ...”

“Dài cả ngày cũng không được uống! Uống nhiều là lại đá, đã đá là sinh sự. Muốn bỏ trốn hả?”

“Quản giáo Xa đã đồng ý rồi.”

“Quản giáo Xa? Quản giáo máy bay cũng không được!”

Các bạn của hắn cười. Tôi quay đầu liếc nhìn, phát hiện quản giáo của trại không ai cười, quản giáo Xa mặt tối sầm, nhưng không hề lên tiếng.

“Bám váy đàn bà!” Trong thùng xe có người lăm bắm.

Đại khái là thuận chiều gió, tiếng thì thầm ấy lại lọt vào tai tay kia, hắn sững người. “Kẻ nào nói? Nói gì đấy?” Hắn quay đầu lại, nhìn chăm chăm mặt từng người trên xe, nhìn một lượt coi như đã chắc chắn kẻ vừa lăm bắm. “Mày - chính mày - xuống đây!”

Kẻ lăm bắm đương nhiên không xuống, chúi ra đằng sau mọi người. Chúng tôi cũng lấy chân ngầm che chắn cho y. Tay cảnh sát nổi cáu, gọi mấy tiếng không có kết quả, giận dữ khua gậy trèo lên xe, một tay chộp lấy kẻ kia ấn xuống ghế. “Mày nói lại lần nữa xem, nói!” Giày da và gậy cảnh sát cùng đập xuống, góc thùng xe tru tréo kêu lên.

Quản giáo Xa đột nhiên hét lên: “Dừng tay!”

Tay cảnh sát thở hổn hển quay lại, “Cái gì?”

“Đánh chó cũng phải xem mặt chủ. Ở đây là chỗ anh có thể tùy tiện làm liều à? Anh quen điều võ dương oai rồi hả? Đến đây chẳng có tí quy củ nào.

Trong mắt anh không có bọn khốn nạn chúng tôi chứ gì?”

“Tôi đánh thẳng đều này, ông thương xót cái gì? Kỳ lạ thật, ông tên là gì? Có quan hệ thế nào với bọn cận bã này? Chả trách người ta bảo Đường Gia Hà các ông loạn lắm, ban đầu tôi còn không tin, hôm nay coi như mắt thấy tai nghe. Cảnh sát trộm cướp thân thiết như anh em, xương gãy gân vẫn chưa lìa, bình thường chắc phong bì nhận nhiều lắm hả?...”

“Thằng nhãi nói năng lếu láo, cẩn thận không ông đây nhét cho đầy mồm phân lợn.”

“Ông dám!”

Đôi bên đều chẳng phải tay vừa, đều có đồng đội bên cạnh, bất kể có lý hay không cũng trợ giúp cho nhau, không thể ủng hộ người ngoài. Bọn họ đầu tiên tranh cãi, tiếp đó xô xô đẩy đẩy, cuối cùng không biết ai ra tay trước, súng ống đều lôi cả ra, khẩu nọ chĩa vào khẩu kia, ghìm nhau từng miếng. Những cảnh sát không mang súng thì lôi gậy ra, hoặc thuận tay rút được cái cuốc, giơ ghế hoặc hòn gạch lên, sẵn sàng chuẩn bị chiến đấu. Ngay cả một con chó trong nhà bếp cũng căng thẳng tru lên, khiến phạm nhân trong xe, ngoài xe sợ hãi tròn mắt há miệng, không tin được vào mắt mình. Một trận chiến cảnh sát đấu cảnh sát sắp sửa nổ ra.

Tình thế trở nên cam go, ngay tiếng thở cũng có thể nghe rõ, không ai dám manh động. Cảnh sát tỉnh thành xanh một màu quân phục và vũ khí, xanh một màu tuổi trẻ, đối mặt với quân giáo địa phương già trẻ không đều, ăn mặc lộn xộn, đúng là quân hiến binh gặp phải đám ô hợp. Nhưng quân hiến binh dù gì cũng người ít lực mỏng, trong vòng vây của họng súng đành phải tự mình nhượng bộ. Tay to con đầu tiên thu súng, nói có gì từ từ bảo nhau, người một nhà động đến binh đao còn ra gì nữa. Hắn phẩy tay, đồng bọn liền hạ súng xuống. Người bên này thấy đối phương lùi một bước, cũng thu lại các kiểu vũ khí tạp nham. Tay to con kéo quân giáo Xa ra một bên, còn mời thuốc, châm lửa, vỗ vỗ vai, nói năng một hồi, khiến đối phương cuối cùng dịu lại, nhả ra một bùm khói.

Quản giáo Xa vẫn dài mặt, đi đến trước xe tù, nói với tay to con: “Cậu nghe đây, bốn mươi người này giao cho cậu, sau nửa năm các cậu trả về. Đây là lệnh của cấp trên, không phải chúng tôi cầu các cậu đến cứu giúp. Các cậu không muốn nhận người, đi tìm cấp trên mà nói, có tức giận cũng đừng trút vào chúng tôi. Phải không? Trình độ trên tinh của các cậu cao, tốt thôi, nhưng chớ có xem người của Đường Gia Hà không phải là người, năm sau bốn mươi người này trả về, ai thiếu mất cẳng chân cánh tay, cái răng hay nốt ruồi, các cậu phải theo mất mát bồi thường, đừng hòng lờ đi, tới lúc đó chớ nói bậc cửa Đường Gia Hà khó bước qua.”

Ông lại trừng mắt nhìn chúng tôi: “Các cậu nghe rõ đây, mấy cái mồm thối đánh sạch cho tôi! Mấy cái đầu rùa rứt bớt vào một chút! Ra ngoài làm chuyện bậy bạ, làm hỏng danh tiếng của Đường Gia Hà thì đừng trách lão già này không nể mặt!”

Chúng tôi ra sức gật đầu.

“Cầm lấy!” Ông nhặt chai Coca Cola đựng nước trà nằm bên đường lên, xoa sạch bụi đặt vào tay tôi.

Xe tù đóng xoạch cửa, khóa lại, chuyển bánh. Chúng tôi chen chúc vào ô cửa sổ bé tẹo đằng sau, tranh nhau giơ tay ra để quản giáo Xa trông thấy. Tôi thấy ông rút một liều thuốc, khom lưng, gồng mình đóng cổng sắt lớn, thậm chí không thèm ngoái về phía chúng tôi, chớp mắt đã biến mất trong lớp bụi đất vàng đang cuộn lên đằng sau xe. Và dù ông có nhìn về phía này thì cũng không thể xuyên qua cái cửa sổ ngập bụi ấy nhìn thấy những cánh tay chúng tôi đang vẫy từ biệt, nhìn thấy nước mắt chúng tôi đang rơi. Tôi lắc lư trong thùng xe, rất nhanh không nhớ nổi khuôn mặt của ông nữa, dường như chuyện cũ đang lắc lư lắc lư rồi vỡ ra, tan ra, không còn nữa, không thể hợp lại nguyên hình. Tôi lắc lư lắc lư, chỉ nhớ lúc thu dọn rác trong phòng làm việc, phát hiện thấy đầu mẫu thuốc lá thừa của ông rất thảm hại, điếu nào cũng đốt tới tận đầu lọc, thậm chí cháy quá đầu lọc. Tôi lắc lư lắc lư, còn nhớ thêm điều này, cổ tay ông thường buộc một sợi dây vải màu đỏ - chắc là trò mê tín tránh tà ma, không chừng là do cái bồn cây

bạch ngọc lan thần bí trong khu trại giam dọa cho sợ hãi. Lúc đó, tôi còn nghĩ tới chuyện không biết liệu ông có suốt ngày mặc cái quần đùi màu hồng không.

Tháng Năm năm 2005